Thủy Nguyên biên soạn
Thiện và Ác
và
Cổ Tích
NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG
KIM ĐỒNG

Thủy Nguyên *biên soạn*

# Thiện và Ác và Cổ Tích

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG

Khi Ác lộ diện - Thiện phải ra tay

Thiện và Ác và Cổ Tích

**Thiện và Ác và Cổ tích**
Lời © Thuỳ Nguyên
Tranh © 16 Họa sĩ
Bản quyền tác phẩm thuộc về Nhà xuất bản Kim Đồng, 2018

*(Tái bản lần 1)*

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG
55 Quang Trung, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
ĐT: (024) 39434730 - 39428632 - Fax: (024) 38229085
Email: kimdong@hn.vnn.vn
Website: nxbkimdong.com.vn
www.facebook.com/nxbkimdong

CHI NHÁNH NXB KIM ĐỒNG TẠI MIỀN TRUNG
102 Ông Ích Khiêm, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng
ĐT: (0236) 3812335 - Fax: (0236) 3812334
Email: cnkimdongmt@nxbkimdong.com.vn

CHI NHÁNH NXB KIM ĐỒNG TẠI TP.HCM
248 Cống Quỳnh, P. Phạm Ngũ Lão, Q. 1, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: (028) 39251001 - Fax: (028) 39251012
Email: cnkimdong@nxbkimdong.com.vn
www.facebook.com/trungtamsachkimdong248

Chịu trách nhiệm xuất bản: Giám đốc **Phạm Quang Vinh**
Chịu trách nhiệm nội dung: Phó Giám đốc **Vũ Thị Quỳnh Liên**

Biên tập: **Đoàn Thị Mỹ Phương**
Sửa bài: **Đắc Quý, Bảo Trung, Hải Mi**

Ý tưởng: **Hiếu Vũ, Đắc Quý**
Tuyển tranh: **Khoa Lê, Thùy Dung, Phạm Quang Phúc**
Thiết kế: **Phúc Phạm**
Tổ chức sản xuất: **Hiếu Vũ**

In và gia công 2.000 bản, khổ (29.5 x 25.5) cm, tại Công ty TNHH In và DVTM Phú Thịnh - Văn phòng: Số 22/3 ngõ 89 Lạc Long Quân, P. Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội - Địa chỉ sản xuất: Lô B2-2-5 KCN Nam Thăng Long, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Số xác nhận ĐKXB: 681-2019/CXBIPH/51-41/KĐ cấp ngày 6/3/2019. Quyết định xuất bản số: 556/QĐKĐ cấp ngày 8/3/2019. In xong và nộp lưu chiểu quý 2/2019.

**Biên mục trên xuất bản phẩm của Thư viện Quốc gia Việt Nam**

Thiện và Ác và Cổ tích / Thuỳ Nguyên b.s. ; Minh hoạ: Nguyên Xuân Quyến... - Tái bản lần thứ 1. - H. : Kim Đồng, 2019. - 144tr. : tranh màu ; 30cm
ISBN 9786042138666

1. Văn học dân gian 2. Văn học thiếu nhi 3. Truyện cổ tích 4. Truyện tranh 5. Việt Nam
398.209597 - dc23

KDK1363p-CIP

# Thiện và Ác và Cổ Tích

Thủy Nguyên *biên soạn*
16 Họa sĩ *minh họa*

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG

# LỜI NÓI ĐẦU

Cổ tích là những câu chuyện mang yếu tố thần kì lưu truyền trong dân gian. Theo năm tháng và sự dịch chuyển qua các vùng đất, những câu chuyện ấy có thể được bồi đắp, biến đổi để có thêm các dị bản. Tuy nhiên, cuộc chiến đấu giữa Thiện và Ác luôn giữ vị trí cốt lõi trong hầu hết các câu chuyện, thể hiện cái nhìn xuyên suốt cũng như ước mơ lớn nhất của con người: Sống là cuộc đấu tranh giữa Tốt và Xấu, giữa Thiện và Ác. Trải qua nhiều khó khăn, đau đớn, mất mát, nhưng cuối cùng, cái Thiện nhất định sẽ chiến thắng và cái Ác phải bị trừng phạt.

Đọc truyện cổ tích, chúng ta luôn gặp hai tuyến nhân vật đối lập nhau, đại diện cho phe Thiện và phe Ác. Nhiều mô típ - công thức lặp đi lặp lại trong các cốt truyện - sẽ khiến chúng ta ngờ ngợ hình như mình đã gặp các nhân vật này trong một câu chuyện nào rồi. Thế nhưng chính sự tương đồng và khác biệt lớn nhỏ ấy đã đánh thức việc tìm tòi so sánh, đem lại rất nhiều phát hiện độc đáo về văn hóa của từng vùng đất, từng dân tộc.

Hãy cùng đọc những truyện cổ tích quen thuộc theo một cách mới: Xem tranh, nắm bắt tính cách và những hành động đặc trưng rồi hóa thân vào từng nhân vật, tìm những câu chuyện có cùng mô típ, và tự kể lại theo cách của mình, bạn nhé!

*Nhà xuất bản Kim Đồng*

# MỤC LỤC


9
TRUYỀN THUYẾT ÂU CƠ VÀ LẠC LONG QUÂN
Nguyễn Xuân Quyền *vẽ*

17
SƠN TINH THỦY TINH
Trần Phương Thoại *vẽ*

25
SỰ TÍCH QUẢ DƯA HẤU
Phùng Nguyên Quang & Huỳnh Kim Liên *vẽ*

33
SỰ TÍCH TRẦU CAU
Vũ Thị Thùy Dung *vẽ*

41
TRƯƠNG CHI
Trần Nguyễn Trung Tín *vẽ*

49
TẤM CÁM
Nguyễn Thị Hoàng Minh *vẽ*

57
THẠCH SANH
Phạm Thị Thu Trang *vẽ*

65
CÂY KHẾ
Phạm Quang Phúc *vẽ*

73
TRÊ CÓC
Võ Huỳnh Phú *vẽ*

81
CỦA THIÊN TRẢ ĐỊA
Trần Minh Huy *vẽ*

89
CÂY TRE TRĂM ĐỐT
Lý Minh Phúc *vẽ*

97
SINH CON RỒI MỚI SINH CHA
Phạm Thanh Tố Ny *vẽ*

105
SỌ DỪA
Lương Trọng Hoàng Trung *vẽ*

113
THIẾU PHỤ NAM XƯƠNG
Cao Lê Diệu Phúc *vẽ*

121
HỒN TRƯƠNG BA,
DA HÀNG THỊT
Khoa Lê *vẽ*

129
MỴ CHÂU - TRỌNG THỦY
Nguyễn Hoàng Dương *vẽ*

Tranh bìa:
**Phùng Nguyên Quang**
**- Huỳnh Kim Liên**

Thiết kế họa tiết:
**Đinh Hải Yến**

Minh họa trang 4-5:
**Phạm Quang Phúc**

Minh họa trang 6-7:
**Lương Trọng Hoàng Trung**

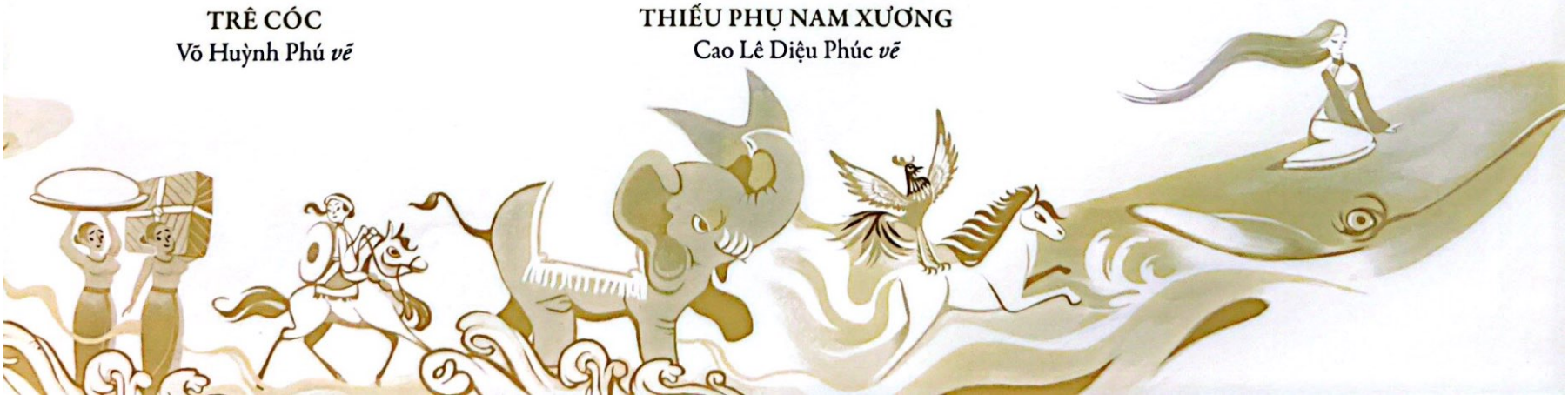

# HƯỚNG DẪN ĐỌC

Với kết cấu hai tuyến nhân vật song song cùng kể chuyện, và phần kiến thức khơi mở về kho tàng cổ tích, mời quí bạn đọc khám phá **Thiện và Ác và Cổ tích** theo sơ đồ sau đây:


**Truyền thuyết Âu Cơ và Lạc Long Quân**
- Lời Lạc Long Quân: trang 10, 12, 14
- Lời Âu Cơ: trang 11, 13, 15

**Sơn Tinh Thủy Tinh**
- Lời Sơn Tinh: trang 18, 20, 22
- Lời Thủy Tinh: trang 19, 21, 23

**Sự tích quả dưa hấu**
- Lời Vua Hùng: trang 26, 28, 30
- Lời Mai An Tiêm: trang 27, 29, 31

**Sự tích trầu cau**
- Lời Người anh: trang 34, 36, 38
- Lời Người em: trang 35, 37, 39

**Trương Chi**
- Lời Trương Chi: trang 42, 44, 46
- Lời Mỵ Nương: trang 43, 45, 47

**Tấm Cám**
- Lời Tấm: trang 50, 52, 54
- Lời Cám: trang 51, 53, 55

**Thạch Sanh**
- Lời Thạch Sanh: trang 58, 60, 62
- Lời Lý Thông: trang 59, 61, 63

**Cây khế**
- Lời Người em: trang 66, 68, 70
- Lời Người anh: trang 67, 69, 71

**Trê Cóc**
- Lời Cóc: trang 74, 76, 78
- Lời Trê: trang 75, 77, 79

**Của Thiên trả Địa**
- Lời Địa: trang 82, 84, 86
- Lời Thiên: trang 83, 85, 87

**Cây tre trăm đốt**
- Lời anh Khoai: trang 90, 92, 94
- Lời Phù ông: trang 91, 93, 95

**Sinh con rồi mới sinh cha**
- Lời Ất/Người cha: trang 98, 100, 102
- Lời Giáp/Người con: trang 99, 101, 103

**Sọ Dừa**
- Lời Cô em út: trang 106, 108, 110
- Lời Các cô chị: trang 107, 109, 111

**Thiếu phụ Nam Xương**
- Lời Trương Sinh: trang 114, 116, 118
- Lời Vũ Thị Thiết: trang 115, 117, 119

**Hồn Trương Ba da Hàng Thịt**
- Lời Trương Ba: trang 122, 124, 126
- Lời anh Hàng Thịt: trang 123, 125, 127

**Mỵ Châu - Trọng Thủy**
- Lời Mỵ Châu: trang 130, 132, 134
- Lời Trọng Thủy: trang 131, 133, 135

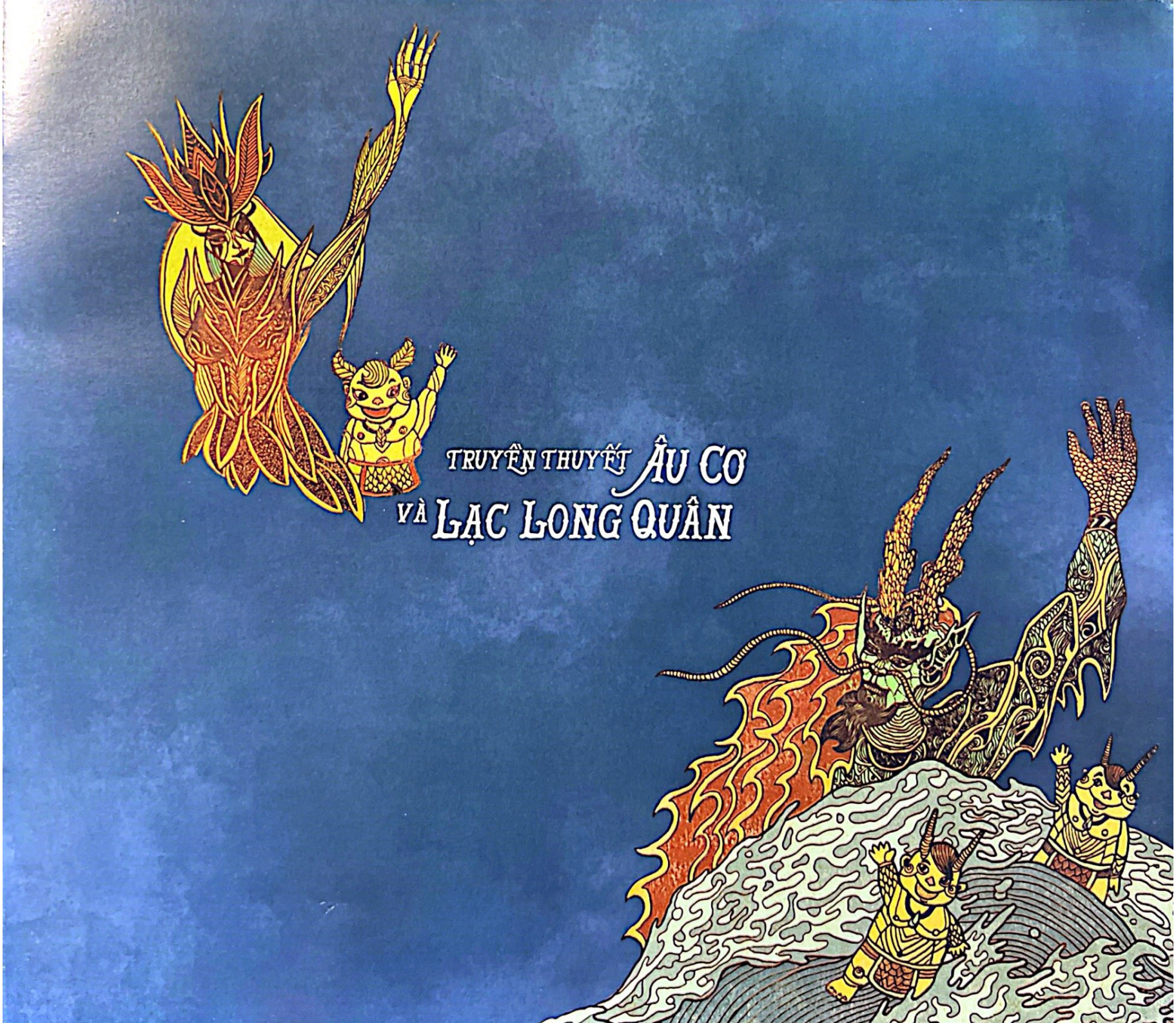
TRUYỀN THUYẾT ÂU CƠ
VÀ LẠC LONG QUÂN

# LẠC LONG QUÂN

Ta là con trai Kinh Dương Vương, dòng dõi nhà rồng. Ta đi lại dưới nước như đi trên cạn. Xuống nước ta biến thành rồng, lên bờ ta hóa thành người. Lúc bấy giờ đất Lĩnh Nam còn hoang vu, không nơi nào yên ổn...

Ngày nọ, ta gặp gỡ nàng Âu Cơ xinh đẹp vốn dòng giống tiên. Ta quyết theo đuổi lấy nàng làm vợ.

# ÂU CƠ

Ta là con gái Đế Lai, vốn dòng giống tiên ở núi Vụ Tiên. Thấy vùng đất Lĩnh Nam phong cảnh tươi đẹp, lại nhiều chim muông, nhiều gỗ quí, ta xuống trần, muốn ở lại lâu dài.

Gặp Lạc Long Quân, chàng trai khôi ngô tuấn tú, ta đem lòng yêu mến. Ta đồng ý làm vợ chàng, không trở về cõi tiên nữa.

Bấy giờ, biển Đông có Ngư Tinh hung hãn. Thân hình nó dài hơn năm mươi trượng. Ta phải lừa ném khối sắt nung đỏ vào miệng Ngư Tinh khiến nó giãy chết, sau đó chém thành ba khúc.

Trên cạn có Hồ Tinh lộng hành. Ta bèn dâng nước ngập hang đá làm con cáo chín đuôi ấy chết ngạt. Ta đuổi theo chặt đứt đầu nó.

Trên núi có Mộc Tinh hung ác xảo quyệt, thay hình đổi dạng, dồn bắt người ăn thịt. Ta luồn rừng qua nhiều ngày gian khổ tìm ra yêu quái. Ta giao chiến với nó trăm ngày đêm, cây long đá lở, trời đất mịt mù. Cuối cùng ta phải dùng đến chiêng, trống làm nó khiếp sợ chạy trốn.

Lúc này thiên nhiên còn hoang sơ, khắp nơi là yêu quái quấy phá, làm hại dân lành. Lạc Long Quân rong ruổi khắp nơi, ra tay giúp dân hàng yêu diệt quái.

Từ đó, xứ Nam không còn yêu quái. Non nước yên bình, người dân yên ổn làm ăn.

Ta được sum vầy với vợ yêu.

Vốn là rồng, sống lâu trên cạn ta không quen. Ta thường xuyên về thủy cung, lâu lâu mới lên cạn. Âu Cơ một mình nuôi nấng và dạy bảo một trăm đứa con trai nhiều phần vất vả.

Ta bàn với Âu Cơ: "Ta nòi rồng, nàng giống tiên, khó ở với nhau lâu bền. Nay ta đem năm mươi con về biển, nàng mang năm mươi con lên rừng. Chúng ta chia nước ra mà trị".

Các con ta chia nhau trị vì đất nước, mở rộng bờ cõi, trở thành các tộc anh em, gọi chung là Bách Việt. Sinh ra từ cùng một bọc trứng, các con ta luôn đoàn kết bên nhau, bảo vệ non sông gấm vóc.

Núi sông bờ cõi thanh bình, ta có mang. Rồi ta sinh ra bọc một trăm trứng nở thành một trăm người con trai.

Các con trai ta không cần bú mớm vẫn lớn nhanh và khỏe mạnh khác thường. Ai nấy đều khôi ngô tuấn tú. Buồn một nỗi, Lạc Long Quân hay bỏ về thủy cung. Mỗi khi gặp chàng ta đều than trách.

Nghe lời Lạc Long Quân bàn việc chia đôi các con, nhóm theo mẹ lên rừng, nhóm theo cha xuống biển, vừa khai thác vừa bảo vệ núi non rừng biển, ta thấy rất hợp tình hợp lí nên ưng lòng.

Các con ta từ đó trở thành người đứng đầu các tộc anh em. Con trưởng lập ra nước Văn Lang của người Lạc Việt, xưng là vua Hùng thứ nhất.

Lạc Long Quân trong truyền thuyết là thuỷ tổ của người Việt chúng ta. Lạc Long Quân có công giúp dân diệt trừ yêu quái, dạy dân biết trồng lúa, làm nhà. Âu Cơ là nhân vật xuất thân từ giống tiên, có hình dáng loài chim lớn. Mô típ nhân vật nửa người nửa chim thường xuất hiện với tư cách tổ tiên bộ tộc. Truyện lí giải cách nghĩ của dân gian về nguồn gốc người Việt qua việc Lạc Long Quân và Âu Cơ đẻ ra bọc trăm trứng, nở thành trăm con.

Lạc Long Quân và Âu Cơ là hai nhân vật đem đến niềm tự hào "con Rồng, cháu Tiên" của người Việt. Truyền thuyết thể hiện niềm kiêu hãnh và tự tôn về nguồn gốc cao quí của dân tộc, khẳng định mối quan hệ gắn bó khăng khít keo sơn giữa các dân tộc trên đất nước Việt Nam.

Các câu chuyện về nguồn gốc loài người rất phong phú trong kho tàng văn học dân gian Việt Nam. Có thể kể đến sử thi *Đẻ Đất Đẻ Nước* của người Mường, truyện cổ *Quả Bầu Mẹ* của người Thái... Với các quốc gia khác, truyện cổ về thủy tổ loài người cũng rất đa dạng: Người Malaysia, Indonesia lí giải bằng truyền thuyết *Ông Trời Bà Trời* đẻ ra quá nhiều con. Người Lào có truyện *Quả Bầu Cháy* lí giải những tộc người chui ra từ quả bầu với màu da đen trắng khác nhau. Người Trung Quốc có *Nữ Oa Vá Trời*...

# Sơn Tinh
# Thủy Tinh

# SƠN TINH

Ta là Thần Núi. Ta ngự trị trên đỉnh núi Tản Viên nên mọi người còn gọi ta là Thánh Tản. Ta có sức mạnh dời núi ngăn sông, chỉ tay đến đâu núi rừng mọc lên đến đó, muông thú đầy đàn...

Nàng Mỵ Nương xinh đẹp là con gái vua Hùng thứ 18. Nghe tin vua kén rể, ta liền có mặt.

Vua Hùng ra điều kiện: Sính lễ là một trăm ván cơm nếp, một trăm nệp bánh chưng, voi chín ngà, gà chín cựa, ngựa chín hồng mao, mỗi thứ một đôi. Ai mang lễ vật đến sớm hơn sẽ được chọn.

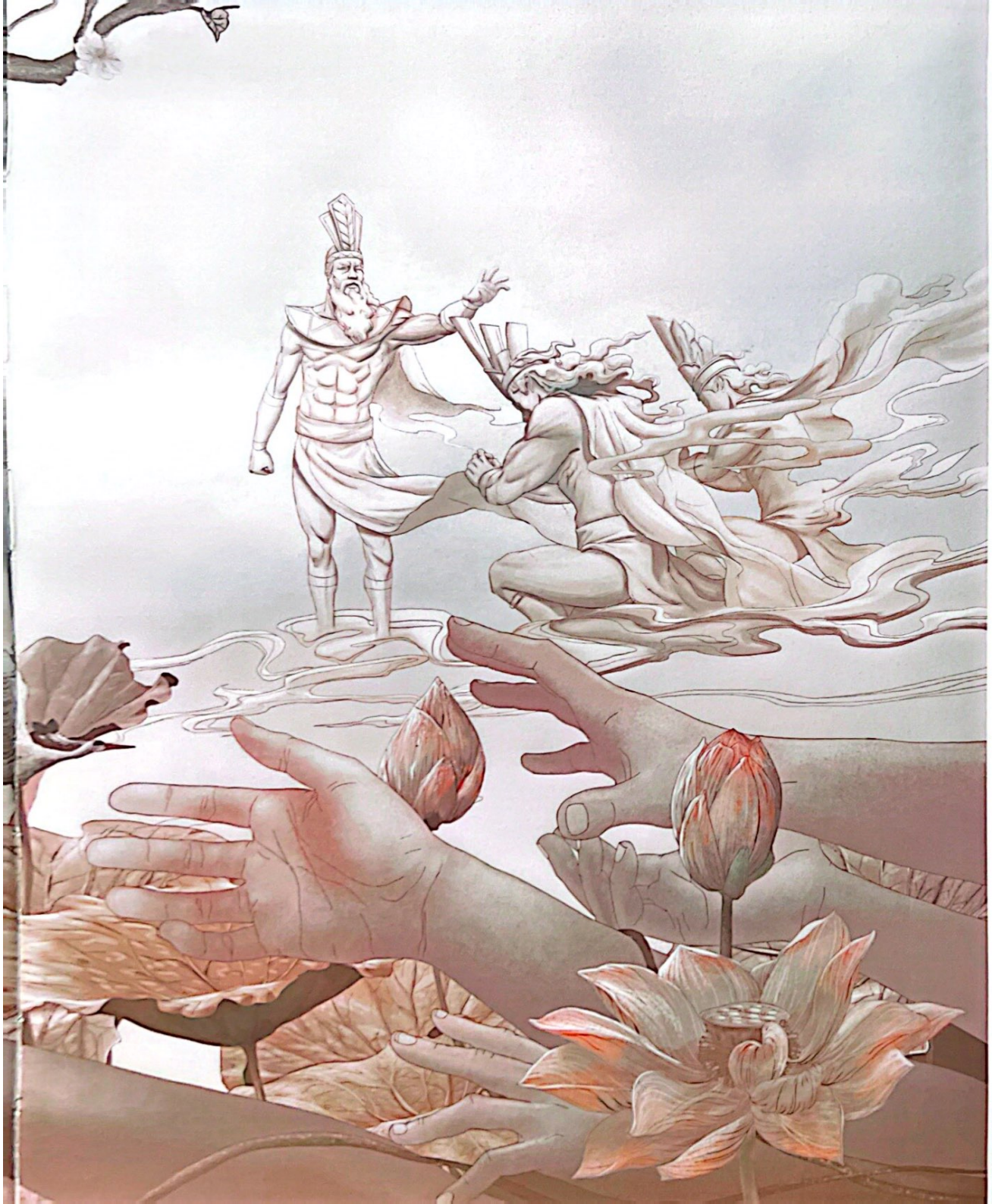

# THỦY TINH

Ta là Thần Nước, trấn giữ sông suối ao hồ. Ta chỉ cần vẫy tay là nước dâng lên, ba ba thuồng luồng nổi đầy mặt nước...

Vua Hùng kén rể. Vững tin vào sức mạnh của mình, ta đến sớm, mong lọt vào mắt công chúa Mỵ Nương.

Nghe vua ra điều kiện, ta khá lo lắng vì sính lễ toàn là những sản vật chỉ có ở trên cạn và núi rừng.

Ta về chuẩn bị các lễ vật. Hừng sáng hôm sau ta có mặt trước cổng thành. Vua hài lòng lắm, liền gả Mỵ Nương cho ta.

Không chấp nhận bị thua cuộc, đối thủ của ta là Thủy Tinh đuổi theo khi ta và đoàn tùy tùng đưa công chúa về núi Tản.

Ta tốn nhiều công sức để chuẩn bị sính lễ. Nhưng khi ta đến thì vua đã gả Mỵ Nương cho Sơn Tinh mất rồi.

Ta đùng đùng nổi giận đuổi theo đối thủ, đòi lại công chúa.

Thủy Tinh còn hô mây gọi gió, làm mưa lớn hòng phá hoại ngày vui của ta. Để chống trả nước lũ, ta làm phép cho núi hiện lên. Nước dâng đến đâu, núi cao lên đến đấy.

Bằng sức mạnh vô địch, ta đã đánh đuổi được đối thủ. Nước rút đi. Mặt đất trở lại bình yên. Ta và công chúa sống hạnh phúc bên nhau.

Ta dâng nước khắp nơi, lùa thủy quái hủy diệt mọi thứ trên đường đi, chỉ muốn dìm chết đối thủ. Dưới tài hô mưa gọi gió của ta, đất đai ngập lụt trong biển nước.

Trước sự chống trả quyết liệt của Sơn Tinh, ta đành thu quân. Nhưng ta không quên được mối hận. Hàng năm, ta vẫn dâng nước đánh nhau với kẻ thù truyền kiếp của mình.

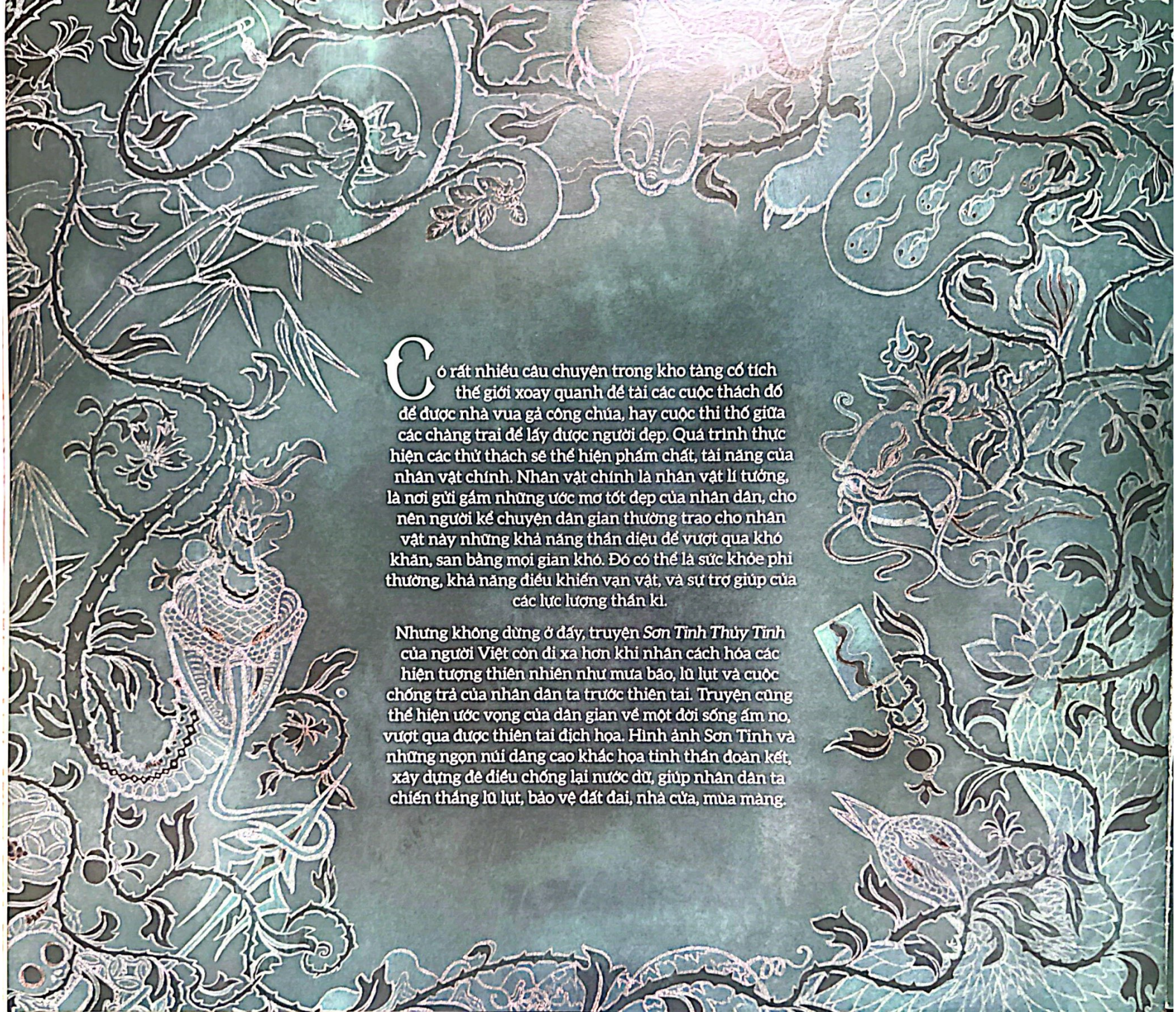

Có rất nhiều câu chuyện trong kho tàng cổ tích thế giới xoay quanh đề tài các cuộc thách đố để được nhà vua gả công chúa, hay cuộc thi thố giữa các chàng trai để lấy được người đẹp. Quá trình thực hiện các thử thách sẽ thể hiện phẩm chất, tài năng của nhân vật chính. Nhân vật chính là nhân vật lí tưởng, là nơi gửi gắm những ước mơ tốt đẹp của nhân dân, cho nên người kể chuyện dân gian thường trao cho nhân vật này những khả năng thần diệu để vượt qua khó khăn, san bằng mọi gian khó. Đó có thể là sức khỏe phi thường, khả năng điều khiển vạn vật, và sự trợ giúp của các lực lượng thần kì.

Nhưng không dừng ở đấy, truyện *Sơn Tinh Thủy Tinh* của người Việt còn đi xa hơn khi nhân cách hóa các hiện tượng thiên nhiên như mưa bão, lũ lụt và cuộc chống trả của nhân dân ta trước thiên tai. Truyện cũng thể hiện ước vọng của dân gian về một đời sống ấm no, vượt qua được thiên tai địch họa. Hình ảnh Sơn Tinh và những ngọn núi dâng cao khắc họa tinh thần đoàn kết, xây dựng đê điều chống lại nước dữ, giúp nhân dân ta chiến thắng lũ lụt, bảo vệ đất đai, nhà cửa, mùa màng.

Sự tích
QUẢ DƯA HẤU

# VUA HÙNG

Ta là vua Hùng đời thứ 17. Trong các con của ta, có một con nuôi tên Mai An Tiêm. Từ nhỏ, đứa con trai nuôi này đã là chú bé thông minh, khéo tay, nhanh nhẹn. Dù được ở bên ta, nó vẫn chăm chỉ tìm tòi làm lụng, không bao giờ ngại khó.

Ta yêu quí đứa con nuôi này lắm. Khi con lớn, ta quyết định gả một con gái nuôi của ta cho An Tiêm. Không những thế, ta còn ban cho cho nó đất đai riêng cùng chức tước bổng lộc.

Ngày nọ, có người cung tiến cho ta khá nhiều của ngon vật lạ. Nhớ đến An Tiêm, ta sai người mang một phần sang cho vợ chồng nó.

Những kẻ trong triều tâu lên với ta giờ An Tiêm đã giàu có. Nó xem thường thứ ta gửi cho, còn tuyên bố kiểu kiêu bạc vô ơn: "Của mình làm ra mới quí. Còn của biếu là của lo, của cho là của nợ!"

# MAI AN TIÊM

Tôi rất may mắn khi được vua Hùng nhận làm con nuôi. Nhưng không bao giờ tôi ỷ lại vào vua cha để lười biếng. Tôi luôn tin rằng của cải bền nhất phải do chính mình làm ra. Đôi bàn tay chăm chỉ thì cái bụng chẳng bao giờ lo chết đói.

Được vua cha dựng vợ gả chồng, tôi vô cùng biết ơn. Tôi tự nhủ mình phải tu chí làm ăn để đáp đền tình yêu thương rộng lượng của vua cha. Chưa bao giờ tôi có ý trông chờ vào bổng lộc của vua.

Tôi nhận quà vua cha ban cho, áy náy vì biết có nhiều kẻ ghen ghét với ân huệ tôi nhận được. Nhưng tôi cũng nhờ họ chuyển lời cám ơn vua cha, bảo rằng sẽ phải cố gắng để đền đáp món nợ này.

Vua cha gọi tôi đến, hỏi xem có phải tôi nói "của mình làm ra mới quí" hay không. Tôi thẳng thắn thừa nhận. Vua cha nổi giận lôi đình.

Ta thương yêu An Tiêm đến thế mà nó lại phụ lòng ta. Ta sai người đưa cả gia đình nó lên thuyền, đày ra hoang đảo. Để xem đứa con nuôi ngang bướng ấy có thể tự tay lao động, không sợ chết đói ra sao.

Thời gian thấm thoắt thoi đưa. Thỉnh thoảng ta cũng tự hỏi chẳng biết An Tiêm và vợ con nó giờ ra sao. Nhưng hoang đảo xa xôi, chẳng ai biết tin tức gì. Có lẽ cả nhà An Tiêm đã chết đói trên đảo vắng.

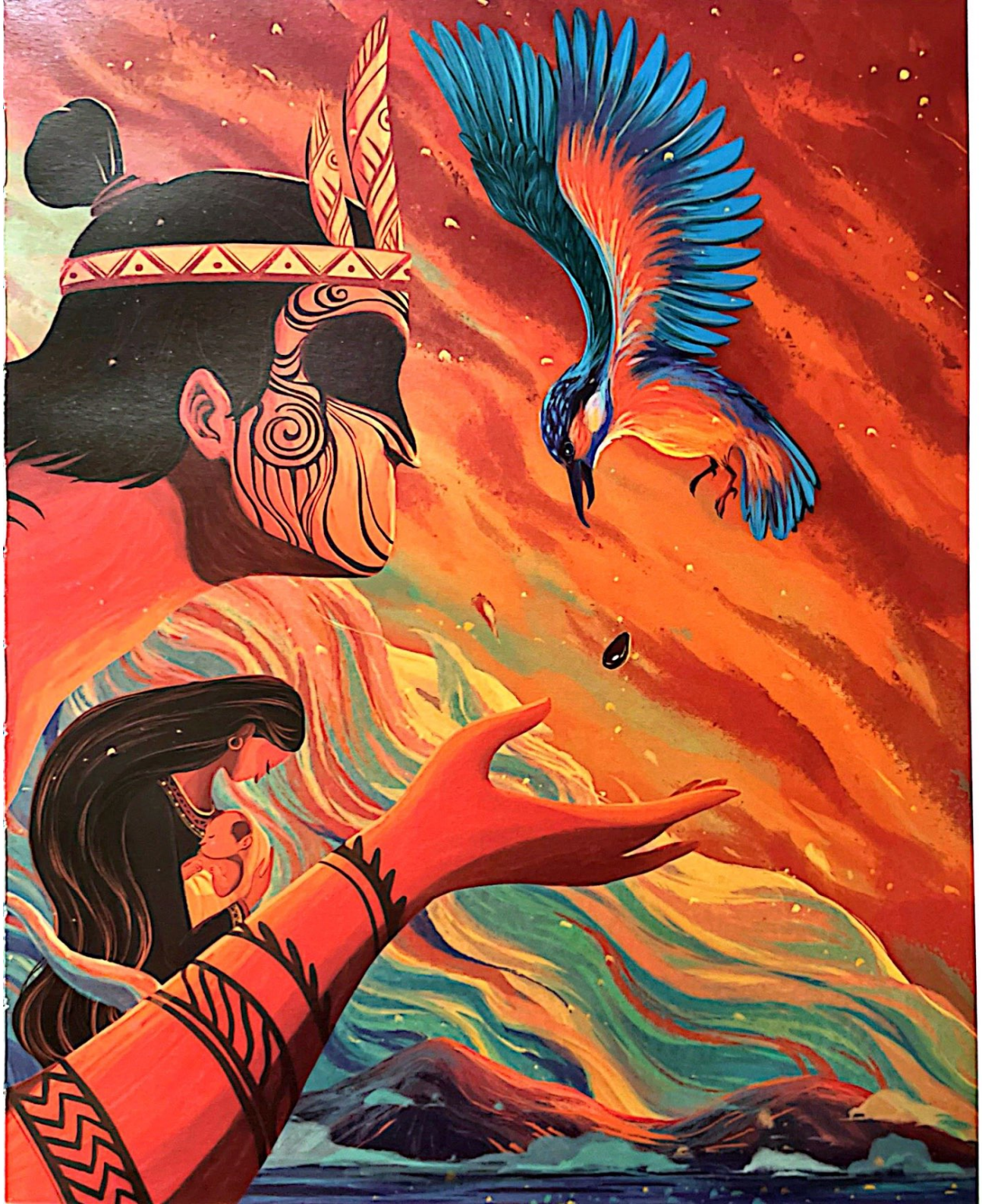

Cả nhà tôi bị đưa lên thuyền. Lênh đênh mấy ngày thì tới một hòn đảo hoang. Vợ chồng con cái tôi ở lại đảo. Người của vua cha chỉ để lại cho ít gạo, một con dao và vài viên đá lửa.

Tôi dùng đá nhóm lửa, mang dao đi rừng săn thú, bắt cá biển, cải tạo đất hoang trồng trọt hoa màu. Cuộc sống không dễ dàng, nhưng cứ cố hết sức, mọi thứ sẽ ổn. Nhà tôi dần bén rễ với đảo hoang này.

Một buổi sáng, tôi đang ra bờ biển bắt cá, bỗng thấy có đàn chim bay đến từ hướng Tây. Chúng đậu trên bờ và đang ăn một loại hạt gì đó có màu đen láy. Hạt này chim ăn được chắc người cũng ăn được. Tôi đem hạt về trồng thử.

Vài tháng trôi qua, đám dây bò trên mặt đất trổ hoa rồi kết quả. Cả nhà tôi cùng nhau chăm sóc. Những quả dưa lớn nhanh như thổi, to tròn, chắc nịch. Nhà tôi bổ ra ăn thử. Bên trong ruột đỏ au đẹp mắt. Vị ngọt thanh mát lành.

Các tàu buôn ghé vào đảo, xin đổi hàng hóa để lấy dưa. Tôi trồng thêm nhiều dưa trên đất cát. Cuộc sống khấm khá hẳn lên. Vì chim đã mang hạt quả từ phương Tây tới nên tôi đặt tên cho thứ quả này là Tây Qua. Các thương lái Trung Hoa ăn thấy ngon, khen "hấu", gọi trại đi là dưa hấu.

Một ngày kia, người dân vùng biển vào kinh thành, dâng lên cho ta thứ quả lạ, thưa rằng sóng biển đánh vào bờ. Vỏ quả xanh thẳm, bên trong đỏ thắm, vị ngọt mát lạ thường. Cả triều đình tấm tắc ngợi khen. Ta xem kĩ, trên vỏ quả khắc chữ "Mai". Lại có mấy người thuyền buôn vào kinh thành, mang dưa đến bán. Họ kể về cặp vợ chồng trẻ trồng dưa ngoài đảo. Ta biết chính là đứa con nuôi. Sau khi đày An Tiêm ra đảo hoang, ta ân hận vì quá tàn nhẫn. Giờ nghe tin con, ta mừng lắm thay.

Ta cho thuyền ra đón gia đình Mai An Tiêm về đất liền. Nghe con kể lại những ngày biến đảo hoang thành một nơi trù phú, ta đã hiểu ra vì sao con luôn tự tin vào đôi bàn tay cần cù và óc sáng tạo của chính mình. Ta trao cho An Tiêm thêm chức tước, vì ta biết một người trung thực và yêu lao động sẽ giúp ích rất nhiều cho đất nước non sông.

Nhớ vua cha, nhớ quê cũ, tôi khắc họ mình lên vỏ dưa, thả hàng chục quả ra biển, cầu mong sóng đưa chúng về đất liền.

Đúng như tôi hằng mong đợi, những quả dưa đã trôi vào đất liền và đến tay vua cha. Vua cho thuyền đón gia đình chúng tôi trở về. Mọi người gặp nhau mừng mừng tủi tủi. Sau bao gian khó, tôi mang về được giống dưa quí cho mọi người. Đây chính là phần thưởng lớn nhất mà những ngày gian khó ở đảo hoang đã mang đến cho tôi.

*Sự tích Quả Dưa Hấu* không chỉ kể về nguồn gốc quả dưa hấu quen thuộc với chúng ta ngày nay, mà qua nhân vật Mai An Tiêm, dân gian còn gửi gắm niềm tin tưởng: Con người sẽ luôn tồn tại khi biết dựa vào đôi tay lao động và óc sáng tạo tìm tòi. Chúng ta chăm chỉ làm việc, giữ vững nghị lực thì sẽ không sợ nghèo đói. Đồng thời, qua gian khổ, con người mới khám phá được những điều mới mẻ, chẳng hạn giống dưa hấu ngon ngọt mà Mai An Tiêm tìm thấy và gieo trồng trên đảo hoang.

*Sự tích Quả Dưa Hấu* dựa trên mô típ nhân vật chính có nhân cách cao đẹp. An Tiêm thẳng thắn cương trực, bị xúc xiểm nên chịu hàm oan. Anh đã biến nghịch cảnh thành môi trường để thể hiện các phẩm chất tốt đẹp, nhận lại kết quả xứng đáng. Các bạn sẽ gặp một nhân vật có phẩm cách tương tự: Chàng Lang Liêu trong *Sự tích Bánh Chưng Bánh Dày*.

# SỰ TÍCH TRẦU CAU

# NGƯỜI ANH

Tôi là Tân. Tôi có người em sinh đôi tên Lang. Hai anh em giống nhau như hai giọt nước, cha mẹ còn nhận nhầm. Sau khi cha mẹ qua đời, anh em tôi đến sống với thầy đồ trong làng, vừa có chỗ ăn ở vừa được học chữ.

Thầy đồ có con gái trạc tuổi tôi. Nàng thật xinh đẹp, hiền dịu và khiêm nhu. Thấy tôi chăm chỉ, hiền lành, thầy gả con gái cho tôi, còn cho tôi ở rể.

Từ ngày lấy vợ, phải đảm trách vai trò trụ cột gia đình, tôi bận rộn cả ngày, hết ruộng đồng lại việc làng xã, thành ra ít có thời gian gần gũi trò chuyện với em trai.

# NGƯỜI EM

Tôi tên Lang. Từ nhỏ tôi đã được người anh song sinh tên Tân yêu thương, chiều chuộng. Cha mẹ mất đi, anh đến ở nhà thầy đồ rồi đưa tôi theo cùng.

Lấy vợ rồi anh Tân cũng đưa tôi về sống cùng nhà. Dù biết rằng ở chung như vậy sẽ làm phiền anh, nhưng tôi chỉ có mỗi anh là người ruột thịt.

Có lẽ mải vui với hạnh phúc mới, anh Tân không còn để tâm đến tôi nhiều nữa. Tôi cũng hiểu, anh nặng gánh gia đình. Em trai thì đâu quan trọng bằng vợ.

Một hôm, hai anh em tôi làm đồng về muộn. Lang vào nhà trước. Chẳng may vợ nhìn nhầm em là tôi, chạy ào ra ôm lấy. Tôi khựng lại nhưng không nói gì.

Vào một ngày mưa phùn gió bấc, tôi về nhà đã lâu mà không thấy bóng dáng Lang. Chờ mãi chẳng thấy em về, tôi bảo vợ ở nhà còn tôi chạy đi tìm em.

Tôi chạy khắp nơi trong mưa gió. Tôi gọi mãi không thấy tiếng Lang trả lời. Lòng tôi tràn đầy ân hận. Tôi đã không quan tâm em đúng mức, trong khi em chỉ có mình tôi làm chỗ dựa mà thôi.

Vì hai anh em giống nhau quá, nên một lần nọ, khi tôi đi làm đồng về trước anh Tân, chị dâu tưởng tôi là anh, chạy ra ôm. Tôi quá bối rối. Anh Tân nhìn thấy nhưng im lặng.

Kể từ hôm tôi bị chị dâu nhận nhầm, dù hai anh em vẫn nói chuyện, nhưng tôi cảm nhận được sự hờ hững của anh Tân đối với tôi.

Tình cảm anh em trước đây như bát nước đầy, giờ anh trở nên xa cách khiến tôi tủi phận. Tôi nghĩ mình bỏ đi thật xa là cách hay nhất để anh chị không bận lòng và khó chịu về tôi nữa.

Tôi rời khỏi làng, đi càng lúc càng xa. Trời mưa lạnh lẽo nhưng trong lòng tôi còn tê buốt hơn. Hết ngày sang đêm, tôi cứ đi mãi không dừng.

Tôi đi mãi, cuối cùng đã đến bờ sông. Kìa, tôi thấy em mình rồi. Nhưng em đã hóa đá. Ngồi sụp xuống, tôi khóc mãi vì xót thương em. Tôi gục chết, biến thành cây cau mọc bên tảng đá trắng, để anh em từ đây mãi không rời xa.

Ở nhà, chờ mãi không thấy tôi về, vợ tôi lên đường đi tìm. Rồi nàng cũng đến bờ sông. Quá buồn đau, nàng lã đi rồi chết, hóa thành dây trầu quấn quít quanh thân tôi.

Đến bờ sông, tôi ngồi bệt xuống, nhìn dòng nước trôi xuôi. Mệt mỏi, kiệt sức, tôi ngồi gục suốt như vậy. Một đêm giá lạnh trôi qua, sáng hôm sau người tôi hóa thành một tảng đá vôi trắng.

*ự tích Trầu Cau* là một trong những truyện đặc sắc và độc đáo nhất của kho tàng cổ tích Việt Nam. Thông qua sự tích về cây cau, dây trầu, đá vôi và giải thích nguồn gốc tục ăn trầu của người Việt, câu chuyện truyền tải thông điệp sâu sắc về tình nghĩa anh em, tình cảm vợ chồng thiêng liêng. Lá trầu xanh khi nhai cùng cau, quết thêm chút vôi trắng từ tảng đá sẽ có màu đỏ thẫm, tượng trưng cho tình anh em keo sơn bền chặt, tình vợ chồng sắt son. Dân gian ta có câu "Miếng trầu là đầu câu chuyện". Khách đến chơi chủ nhà đem trầu cau ra mời. Nhai miếng trầu cay nồng thắm đỏ, câu chuyện lại càng thêm vui vẻ đậm đà. Ngày nay, không còn nhiều người ăn trầu nữa, nhưng trầu cau vẫn xuất hiện trong nghi lễ cưới xin, một nét đẹp không thể thiếu minh chứng cho tình yêu và nghĩa vợ chồng.

*Sự tích Trầu Cau* cũng là truyện cổ tích hiếm hoi mà nội dung không xây dựng trực tiếp trên trục Thiện đối đầu Ác. Nhưng sâu xa, trong cái nhìn hiện đại hôm nay, thói vô tâm vô cảm cũng là cái Ác. Còn lòng ăn năn, phục thiện chính là điều Thiện. Điều Thiện ấy sẽ hàn gắn vết thương, đưa người ta về lại bên nhau, cho dù có muộn màng.

TRUONG CHI

# TRƯƠNG CHI

Tôi sinh ra đã mang gương mặt và hình hài xấu xí. Nhà tôi nghèo. Từ nhỏ tôi theo cha làm nghề thuyền chài. Ngày ngày thả lưới, lúc có người gọi thì lái đò đưa khách qua sông.

Cha mẹ tôi qua đời. Cuộc sống trên thuyền ngày nối ngày giống hệt nhau, nhàm chán và chẳng có gì để hi vọng. Thế nên mỗi lần buông lưới hay khoát mái chèo, tôi đều cất tiếng hát tiêu dao.

Những khúc ca khoan nhặt, những lời hát mộng mơ như đôi cánh nâng tôi bay lên trên thực tế buồn tẻ. Tôi hát say mê. Khách qua đò thường bảo rằng tôi có tiếng hát mê hoặc lòng người.

Thời gian trôi qua, tôi nhổ sào, rời đoạn sông quen chuyển qua khúc sông khác, mong bắt được nhiều cá hơn.

# MỴ NƯƠNG

Tôi là con quan Thừa tướng. Ai cũng khen tôi xinh đẹp. Cha yêu thương tôi rất mực, luôn tìm cách che chở, bảo vệ cho tôi. Cha cất riêng cho tôi một ngôi lầu ven sông.

Sống trong lầu son gác tía, tôi chẳng thiếu thứ gì. Nhưng ngoài người hầu kẻ hạ quây quần, tôi không được tiếp xúc với ai. Cuộc sống bình lặng trôi đi như dòng nước dưới lầu.

Hằng ngày trong lầu son này, vẳng đến từ đâu đó tiếng hát của một chàng trai. Giọng hát lúc mạnh mẽ lúc du dương, lúc gần gũi lúc xa xăm khiến lòng tôi xao động.

Giọng hát kia trở thành một phần cuộc sống của tôi. Ngày nào tôi cũng chờ nghe. Bỗng một hôm, tiếng hát ấy không còn nữa. Tôi muộn phiền đến đổ bệnh.

Một ngày nọ, có người của Thừa tướng đến tìm. Tôi lo quá. Họ bảo rằng tiểu thư con gái ông vì tương tư tiếng hát tôi mà lâm bệnh.

Tự biết mình xấu xí, tôi chẳng muốn bước vào cửa nhà quan. Nhưng rồi tôi vẫn phải đi theo lệnh. Khi tôi tháo chiếc nón lá và ngước nhìn, trước mặt tôi là Mỵ Nương, nhan sắc diễm kiều. Tuy nhiên, nhìn thấy tôi, nét mặt nàng hiện rõ vẻ thất vọng.

Tôi ra về, mang theo mặc cảm tự ti về sự xấu xí nghèo hèn. Nhưng hình bóng yêu kiều của Mỵ Nương vẫn trong tâm trí.

Lương y đến xem mạch, bảo rằng tôi bị tâm bệnh. Cha sai người đi tìm chàng trai có tiếng hát hút hồn. Người hầu về thưa rằng đó là Trương Chi, người lái đò bên sông. Cha tôi cho vời chàng đến ngôi lầu nơi tôi sống.

Chàng đã tới, chiếc nón lá che kín mặt. Tôi xiết bao hi vọng người trong mộng là trang nam nhi tuấn kiệt, dung mạo khôi ngô. Tuy nhiên, khi chàng cởi nón cúi chào, tôi chỉ dám lướt qua gương mặt xấu xí ấy đúng một lần.

Tôi bảo người hầu tiễn chàng về, chẳng còn mơ mộng gì nữa. Thế nhưng lâu rồi không nghe tiếng hát, tôi lại thấy nhớ nhung.

Ngày qua ngày tôi càng nhung nhớ Mỵ Nương nhiều hơn. Tôi cũng chẳng thể cất lên tiếng hát cho vơi nỗi buồn chất chứa trong lòng.

Đến một ngày, tôi ôm mối tương tư mà chết. Vẫn còn vấn vương dương trần, tôi hóa thân thành cây bạch đàn ven sông.

Tôi dò hỏi thì biết vì nhớ tôi, chàng Trương đã đau bệnh mà chết. Tôi vô cùng thương xót chàng nhưng đã muộn rồi.

Một ngày kia, cha tôi mua được một thân gỗ bạch đàn trắng muốt. Cha sai thợ tiện thành bộ chén trà rất đẹp. Một hôm, tôi đem chén ra uống nước. Lúc nâng chén, hình ảnh chàng lái đò hiện lên, chầm chậm xoay quanh lòng chén. Tiếng hát năm xưa cũng văng vẳng như trách như than. Nước mắt tôi rơi xuống. Chiếc chén nhỏ tan thành nước, chảy trôi qua ngón tay tôi.

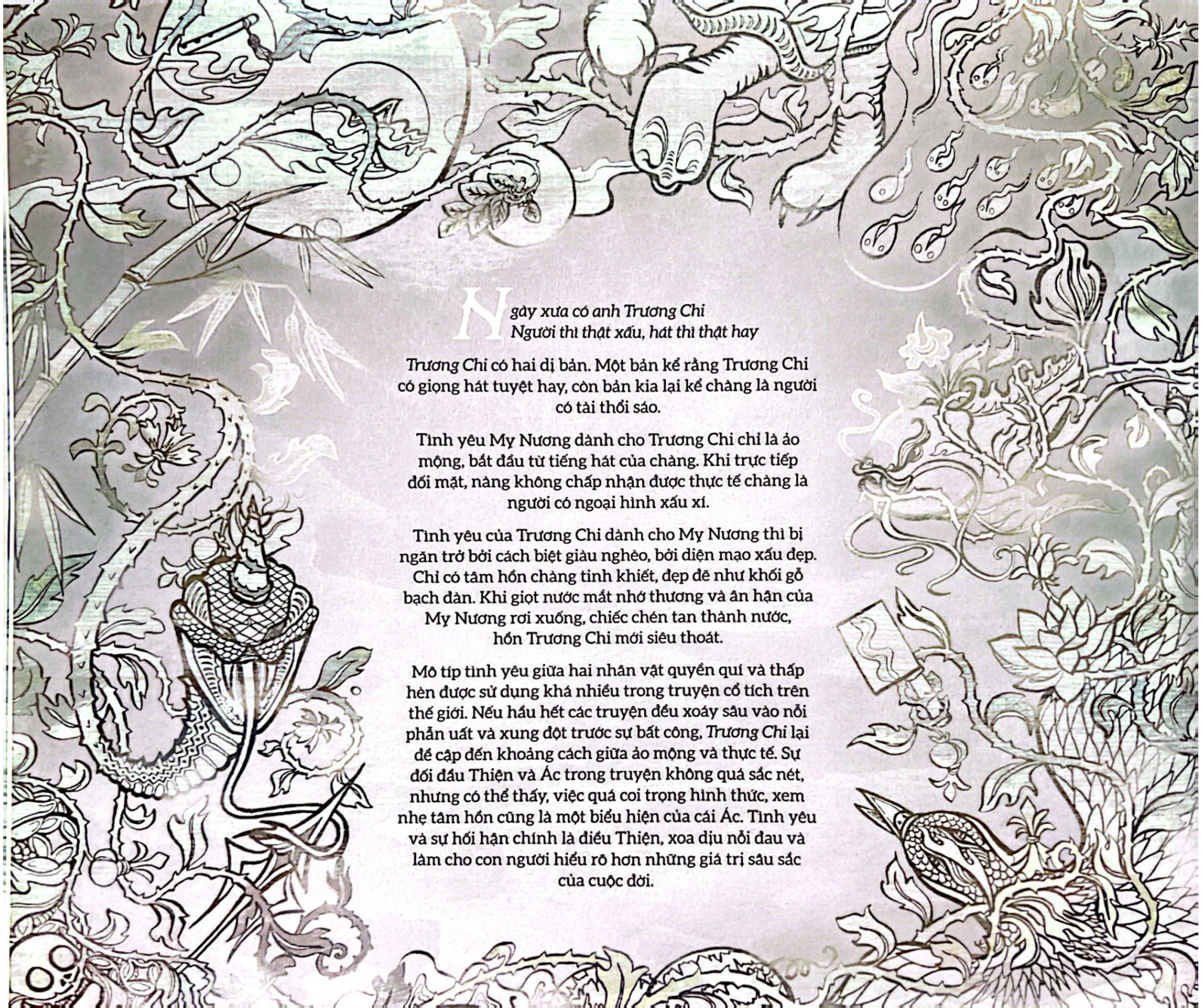

*Ngày xưa có anh Trương Chi*
*Người thì thật xấu, hát thì thật hay*

*Trương Chi* có hai dị bản. Một bản kể rằng Trương Chi có giọng hát tuyệt hay, còn bản kia lại kể chàng là người có tài thổi sáo.

Tình yêu My Nương dành cho Trương Chi chỉ là ảo mộng, bắt đầu từ tiếng hát của chàng. Khi trực tiếp đối mặt, nàng không chấp nhận được thực tế chàng là người có ngoại hình xấu xí.

Tình yêu của Trương Chi dành cho My Nương thì bị ngăn trở bởi cách biệt giàu nghèo, bởi diện mạo xấu đẹp. Chỉ có tâm hồn chàng tinh khiết, đẹp đẽ như khối gỗ bạch đàn. Khi giọt nước mắt nhớ thương và ân hận của My Nương rơi xuống, chiếc chén tan thành nước, hồn Trương Chi mới siêu thoát.

Mô típ tình yêu giữa hai nhân vật quyền quí và thấp hèn được sử dụng khá nhiều trong truyện cổ tích trên thế giới. Nếu hầu hết các truyện đều xoáy sâu vào nỗi phẫn uất và xung đột trước sự bất công, *Trương Chi* lại đề cập đến khoảng cách giữa ảo mộng và thực tế. Sự đối đầu Thiện và Ác trong truyện không quá sắc nét, nhưng có thể thấy, việc quá coi trọng hình thức, xem nhẹ tâm hồn cũng là một biểu hiện của cái Ác. Tình yêu và sự hối hận chính là điều Thiện, xoa dịu nỗi đau và làm cho con người hiểu rõ hơn những giá trị sâu sắc của cuộc đời.

TẤM CÁM

# TẤM

Mẹ tôi mất sớm. Cha tôi lấy vợ kế rồi cũng qua đời. Tôi buộc phải sống cùng mẹ con dì ghẻ.

Biết thân phận mình, tôi luôn chăm chỉ làm lụng. Tôi làm những việc dì ghẻ sai bảo không nề hà. Tôi cũng luôn nhường nhịn Cám - đứa em cùng cha khác mẹ. Vì thiệt thòi và thiếu thốn tình cảm từ bé, tôi đối xử ân cần và chu đáo với tất cả mọi người.

Mẹ ghẻ sai tôi và em Cám ra đồng bắt cá. Tôi bắt được một giỏ đầy. Nghe em bảo *"Đầu chị lấm, chị hụp cho sâu, kẻo về mẹ mắng"*, tôi liền nghe theo. Nào ngờ tôi bị lừa lấy hết sạch tôm cá. Trong giỏ còn sót một con cá bống, tôi đem về nuôi trong giếng.

# CÁM

Tôi sống cùng mẹ ruột. Tôi được mẹ cưng chiều vô cùng. Tôi còn có một người chị cùng cha khác mẹ tên Tấm nhưng tôi chỉ xem chị ấy như người ăn kẻ ở trong nhà mà thôi.

Việc nhà đã có chị Tấm làm hết nên tôi tha hồ lêu lổng rong chơi. Nếu làm gì sai, tôi cứ đổ lỗi cho chị là xong. Mẹ phải tin tôi hơn là tin con ghẻ chứ.

Ngày nọ chị em ra đồng bắt cá. Tôi lừa chị Tấm xuống ao sâu gội đầu. Trong khi chị tắm gội, tôi trút hết tôm cá của chị vào giỏ của mình, đem về khoe mẹ.

Tôi đi chăn trâu đồng xa, khi về nhà thì cá bống mất rồi. Tôi chỉ biết khóc. Bụt hiện ra an ủi, bảo tôi giữ lại xương cá, chôn dưới bốn chân giường.

Làng mở hội. Tôi muốn đi lắm. Thế nhưng mẹ ghẻ bảo tôi phải ở nhà nhặt thóc. Buồn quá tôi lại khóc. Bụt hiện ra, sai đàn bồ câu đến giúp tôi nhặt xong thóc gạo. Bụt lại bảo tôi lấy quần áo đẹp ở bốn chân giường.

Tôi dự hội vui quá. Trên đường về tôi đánh rơi hài. Vua nhặt được, tìm ai mang vừa chiếc hài nhỏ xinh sẽ lập hoàng hậu. Chẳng ai đi vừa chiếc hài ngoài tôi. Tôi được đón vào cung làm hoàng hậu. Vua và tôi rất yêu thương nhau, hạnh phúc vô cùng.

Ngày giỗ cha tôi về thăm nhà. Mẹ ghẻ và em bảo tôi leo cau hái quả cúng cha. Chẳng ngờ cây đổ, tôi ngã chết. Quyến luyến nhớ thương nhà vua, cứ mỗi lần bị bức hại, tôi lại hóa thân vào một hình hài mới: Chim vàng anh, cây xoan đào, khung cửi...

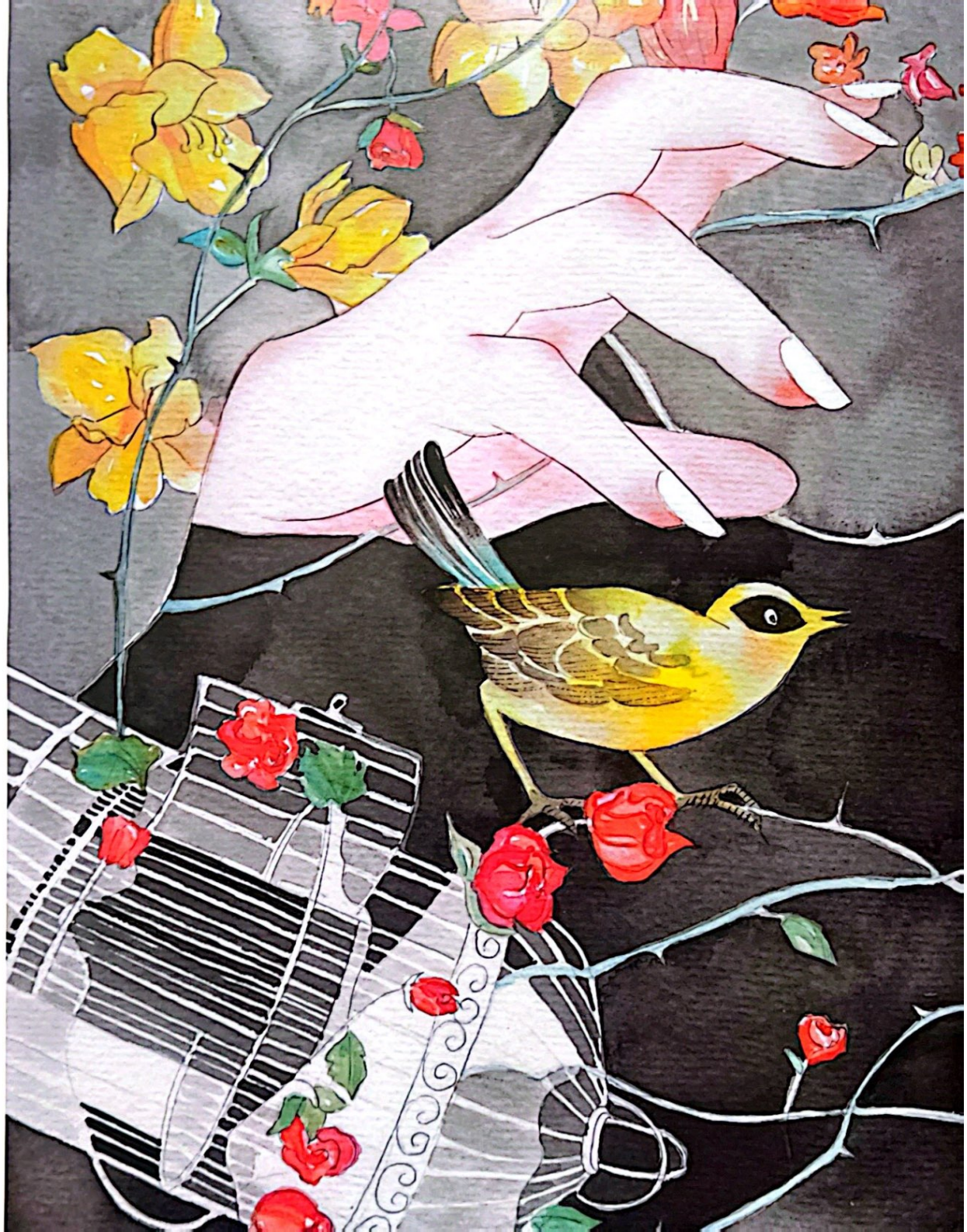

Phát hiện chị Tấm thường mang cơm cho cá bống trong giếng, tôi lừa chị đi chăn trâu đồng xa. Ở nhà, tôi bắt chước chị gọi *"Bống bống bang bang, lên ăn cơm vàng cơm bạc nhà ta, chớ ăn cơm hẩm cháo hoa nhà người!"* Bống nổi lên, tôi cùng mẹ bắt nó làm thịt.

Làng mở hội. Biết chị Tấm xinh đẹp, đi hội sẽ nổi hơn cả tôi, tôi cùng mẹ trộn thóc vào gạo, bắt chị nhặt ra để không còn thời gian đi chơi nữa.

Thế mà chị ấy vẫn đi hội, ăn mặc lại lộng lẫy đến mức tôi không nhận ra. Nhà vua cho thử hài tìm hoàng hậu, tôi cũng chen vào. Thế nhưng người mang vừa chính là chị Tấm. Thấy người chị lem luốc hàng ngày bỗng một bước lên ngôi hoàng hậu, tôi bực tức và ghen ghét đến mờ cả mắt.

Ngày chị về nhà giỗ cha, tôi và mẹ lừa chị hái cau. Đợi chị leo tới ngọn, mẹ và tôi lấy dao chặt gốc. Chị ngã chết, tôi lấy xiêm áo đẹp của chị mặc, hớn hở vào cung làm hoàng hậu.

Thế mà chị Tấm vẫn cứ tìm cách ở bên cạnh đức vua. Cứ mỗi lần chị hóa thân vào một hình hài mới, tôi lại cùng mẹ tìm cách tiêu diệt đến cùng.

Nhiều lần chết đi sống lại, cuối cùng tôi náu mình trong một quả thị. Một bà cụ hiền lành đi qua cây thị, gọi: *"Thị ơi thị rụng bị bà. Bà để bà ngửi chứ bà không ăn."* Quả thị rụng vào bị. Kể từ đó, tôi sống cùng bà, giúp bà làm việc nhà, bán hàng nước, sớm tối có nhau.

Một ngày kia, nhà vua đi qua, ghé vào hàng nước của bà cụ. Nhìn thấy miếng trầu do tôi têm, vua nhận ra ngay. Sau bao ngày xa cách, tôi và vua gặp lại nhau. Tôi được đón về cung. Kể từ đó, nhà vua và tôi sống trong an lành, hạnh phúc.

Tôi ở trong cung, thay vị trí của chị Tấm, nhưng nhà vua vẫn chẳng đoái hoài gì đến tôi. Chắc người vẫn chưa quên được chị Tấm đây mà. Nhưng tôi vẫn kiên nhẫn chờ đợi. Một ngày nào đó, vua sẽ thay đổi, sủng ái tôi thì sao.

Thật không thể ngờ, sau bao nhiêu lần bị mẹ và tôi tìm cách hủy hoại, chị Tấm vẫn còn sống. Không những thế, chị còn được nhà vua yêu thương nhiều hơn. Tôi bị đuổi ra khỏi cung điện, trở về nhà. Lòng ghen ghét và nỗi tức tối trong tôi cứ chực sôi trào.

Nhưng rồi những xúc cảm xấu xa của tôi cũng chẳng kéo dài. Với bao nhiêu tội lỗi gây ra, tôi và mẹ đã bị trừng trị đích đáng.

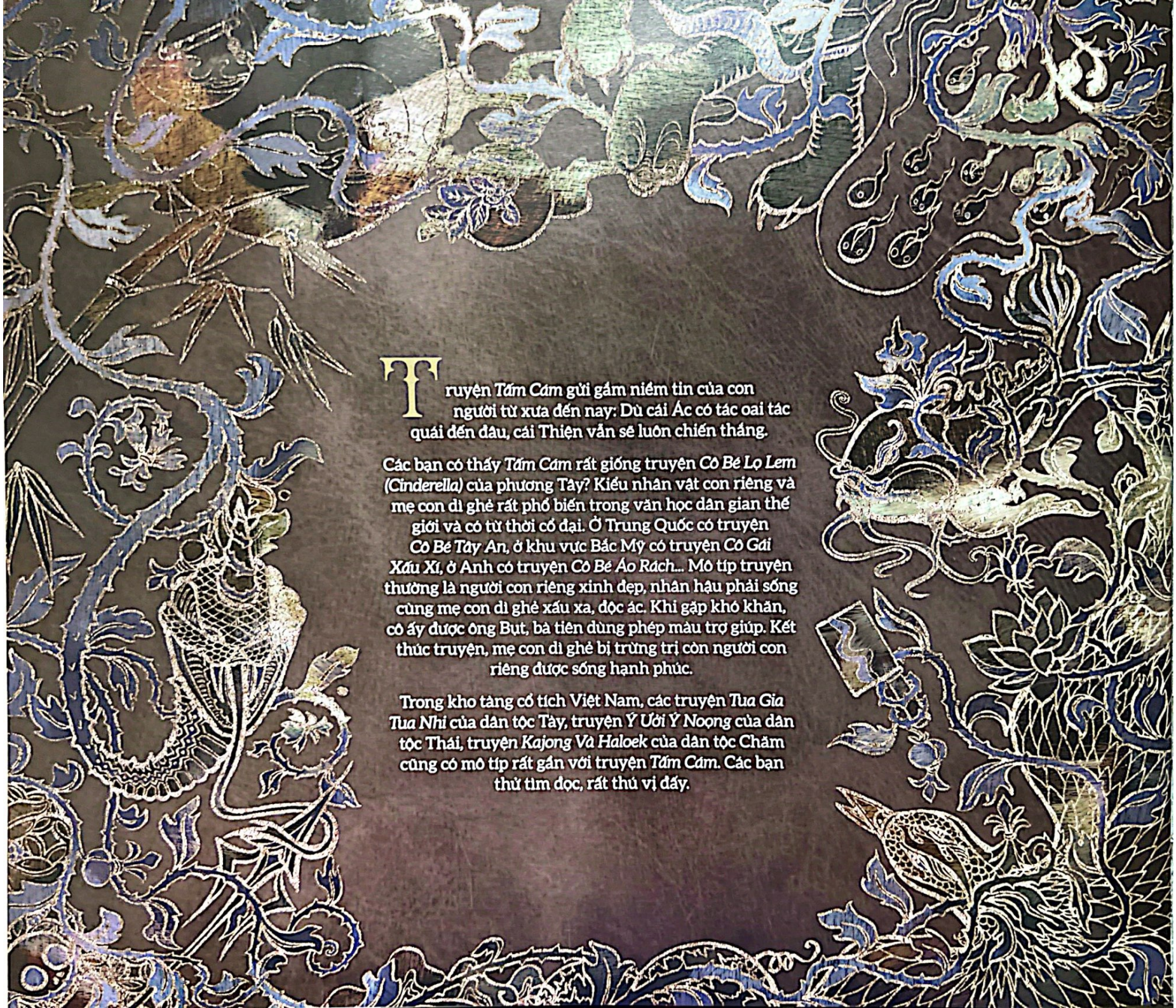

Truyện *Tấm Cám* gửi gắm niềm tin của con người từ xưa đến nay: Dù cái Ác có tác oai tác quái đến đâu, cái Thiện vẫn sẽ luôn chiến thắng.

Các bạn có thấy *Tấm Cám* rất giống truyện *Cô Bé Lọ Lem (Cinderella)* của phương Tây? Kiểu nhân vật con riêng và mẹ con dì ghẻ rất phổ biến trong văn học dân gian thế giới và có từ thời cổ đại. Ở Trung Quốc có truyện *Cô Bé Tây An*, ở khu vực Bắc Mỹ có truyện *Cô Gái Xấu Xí*, ở Anh có truyện *Cô Bé Áo Rách*... Mô típ truyện thường là người con riêng xinh đẹp, nhân hậu phải sống cùng mẹ con dì ghẻ xấu xa, độc ác. Khi gặp khó khăn, cô ấy được ông Bụt, bà tiên dùng phép màu trợ giúp. Kết thúc truyện, mẹ con dì ghẻ bị trừng trị còn người con riêng được sống hạnh phúc.

Trong kho tàng cổ tích Việt Nam, các truyện *Tua Gia Tua Nhi* của dân tộc Tày, truyện *Ý Ưởi Ý Noọng* của dân tộc Thái, truyện *Kajong Và Haloek* của dân tộc Chăm cũng có mô típ rất gần với truyện *Tấm Cám*. Các bạn thử tìm đọc, rất thú vị đấy.

THẠCH SANH

# THẠCH SANH

Cha mẹ mất sớm, tôi sống trong túp lều cũ dựng bên gốc đa đầu làng. Gia tài chỉ có lưỡi rìu của cha để lại. Để nuôi sống mình, tôi làm nghề đốn củi.

Tôi hiền lành, khỏe mạnh. Tôi sống chân thật và sẵn lòng giúp đỡ mọi người.

Thiếu vắng tình cảm gia đình, tôi vô cùng vui mừng khi anh Lý Thông ngỏ lời kết nghĩa anh em. Tôi tin mình đã có một mái nhà và những người thân thực sự. Tôi thương mến mẹ anh Lý Thông như mẹ của mình và coi anh ấy như anh ruột. Khi anh kết nghĩa nhờ cậy, tôi sẵn sàng thay anh đi canh miếu thờ trăn tinh, chẳng nề hà gì.

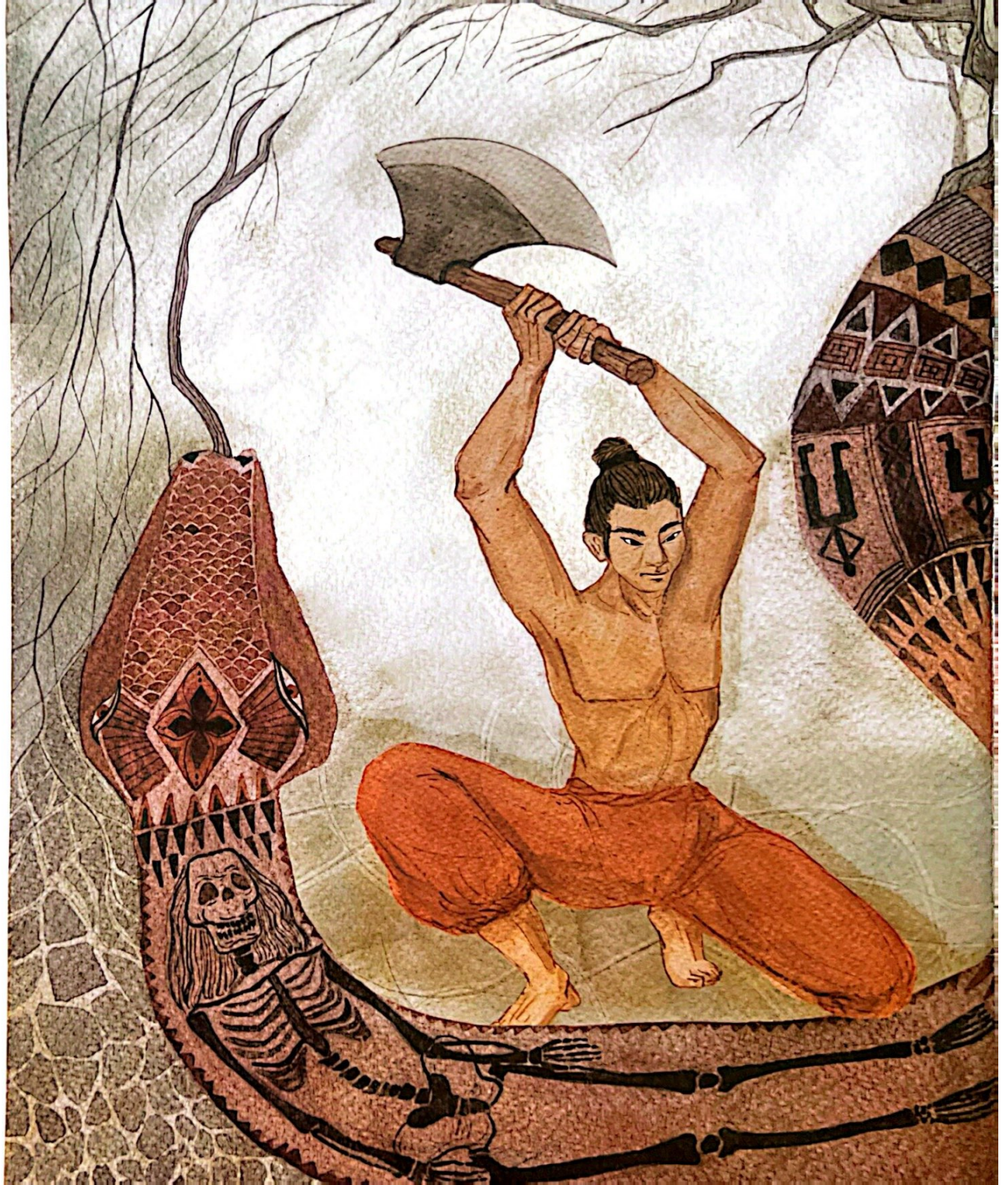

# LÝ THÔNG

Ở trong làng, gia đình tôi thuộc hàng khá giả. Tôi làm nghề nấu rượu và sống cùng mẹ. Tôi lắm mưu nhiều kế, luôn muốn kiếm lợi cho mình càng nhiều càng tốt.

Đi qua gốc đa đầu làng, tôi hay nhìn thấy Thạch Sanh, một anh chàng tứ cố vô thân. Thấy cậu ta cao lớn mạnh khỏe lại thật thà cả tin, tôi ưng lắm. Tôi vờ kết nghĩa anh em với Thạch Sanh, đưa cậu ta về nhà sống cùng. Thế là hai mẹ con tôi tha hồ lợi dụng sức khỏe của Thạch Sanh để làm các việc nặng nhọc trong nhà.

Ở gần làng của tôi có một con trăn tinh rất hung dữ. Người ta đành phải xây cho nó cái miếu thờ, mỗi năm dâng một người để nó ăn thịt. Hàng năm, người trong làng phải bốc thăm, ai bắt trúng thì bị làm mồi cho trăn tinh.

Thật không may, lần này người rút trúng thăm chính là tôi. Quá sợ hãi, tôi nghĩ ra đường thoát thân bằng cách lừa gạt thằng em kết nghĩa. Tôi bảo Thạch Sanh rằng đến phiên tôi canh gác miếu trăn tinh, nhưng vì không khoẻ trong người nên nhờ cậu ta đi thay. Tất nhiên thằng khờ ấy chẳng nghi ngờ gì, đồng ý giúp ngay.

Trong đêm tối, khi tôi tới miếu trăn tinh, bỗng có luồng gió tanh hôi thổi đến. Bị trăn tinh tấn công, tôi vung rìu chiến đấu suốt một ngày đêm. Cuối cùng tôi cắt được đầu trăn và tìm được một bộ cung tên vàng.

Tôi đeo cung tên, xách đầu trăn tinh đem về. Nghe tiếng tôi gọi cửa, mẹ và anh Lý Thông tưởng tôi là hồn ma. Anh còn quì xuống xin tôi tha cho. Mẹ con họ hứa sẽ mỗi năm cúng giỗ. Nghe vậy, tôi biết họ đã lừa mình. Nhưng tôi không giận, còn cho họ xem đầu trăn tinh. Anh Lý Thông cho biết con trăn tinh này đã được vua phong thần. Anh ấy bảo tôi phải trốn ngay kẻo vua bắt tội. Tôi tin lời, vội trốn vào rừng.

Trong rừng, tôi bỗng thấy một con đại bàng cắp người bay qua. Tôi giương cung tên vàng bắn theo. Cũng ngày hôm đó, anh Lý Thông vào rừng gặp tôi, nhờ tìm công chúa bị đại bàng cắp đi. Lần theo dấu máu, tôi cứu được công chúa dưới hang sâu. Thế nhưng khi công chúa được kéo lên mặt đất, anh Lý Thông liền lấp miệng hang.

Lần mò trong hang tối, tôi tìm thấy thái tử con vua Thủy Tề. Tôi phá cũi sắt giải thoát cho thái tử. Nhờ phép thần thông của thái tử, tôi ra được khỏi hang. Thái tử mời tôi du ngoạn thủy cung. Vua Thủy Tề tặng tôi cây đàn thần và một niêu cơm, rồi đưa tôi trở lên mặt đất.

Nửa đêm nghe tiếng Thạch Sanh gọi cửa, tôi và mẹ hoảng vía, tưởng hồn ma của nó hiện về báo oán. Nhưng nghe nó giải thích sự việc, tôi mừng húm, nhận ra cơ hội đổi đời. Một lần nữa, tôi lừa Thạch Sanh để nó phải trốn vào rừng, còn tôi xách đầu trăn tinh vào cung, nhận mình chính là người ra tay diệt yêu quái. Vua ban thưởng rất nhiều vàng bạc. Thoắt chốc mẹ con tôi trở nên giàu có.

Công chúa bị đại bàng cắp đi. Tin rằng tôi rất tài giỏi, vua sai tôi tìm kiếm. Chẳng cách nào khác, tôi đành lần mò vào rừng tìm em nuôi, nhờ nó đi cứu công chúa. Ái chà, ai ngờ nó đã dùng cung tên vàng, bắn được đại bàng rồi. Tôi và nó chỉ cần theo dấu máu lần tới hang sâu.

Thạch Sanh xuống hang tìm công chúa. Tôi ngồi chờ ở trên. Nó buộc dây vào người công chúa, bảo tôi kéo lên. Khi cứu được công chúa rồi, tôi vội vã lấp miệng hang, chôn luôn thằng em dưới đó. Tôi đưa công chúa về kinh đô. Tôi còn cho công chúa uống thuốc độc, để nàng không nói được. Rồi tôi tự nhận mình đã giải cứu công chúa và giết chết đại bàng. Vua tưởng thật, thưởng nhiều vàng bạc, lại còn ban cho tôi chức quan to.

Tôi quay về kinh đô, đi tìm Lý Thông để hỏi vì sao anh ta nỡ đối xử với tôi tồi tệ như vậy. Thế nhưng tôi lại bị khép tội lấy cắp châu báu của vua và bị bắt giam. Giờ thì tôi chẳng nghi ngờ gì nữa, chắc chắn Lý Thông lại lập kế hại tôi rồi. Nhưng tôi không có cách nào minh oan cho mình cả.

Trong tù, tôi gảy đàn để giải khuây. Nào ngờ, sau khi trở về từ hang sâu, công chúa trở nên câm lặng. Tiếng đàn thần đã khiến công chúa bừng tỉnh. Nàng đến gặp vua cha, kể hết đầu đuôi mọi sự, cho biết sự thật ai là người đã cứu nàng, ai là người dối gạt nhà vua.

Nhà vua vui mừng gả công chúa cho tôi. Thật không ngờ, tôi đã trở thành phò mã. Nhà vua cũng ra lệnh bắt giam mẹ con Lý Thông, chờ ngày xử tội. Nể tình nghĩa xưa, tôi xin vua tha tội cho hai mẹ con họ.

Nghe tin vua gả công chúa cho tôi, thái tử mười tám nước chư hầu đến gây loạn vùng biên ải. Nhờ sự thần kì của tiếng đàn và niêu cơm ăn mãi không hết, tôi thu phục được quân thù. Chẳng tốn quá nhiều sức, tôi đã đuổi giặc về nước, giữ yên bờ cõi.

Tôi cứ tưởng Thạch Sanh chết dưới hang sâu rồi chứ. Ấy thế mà vài tuần sau, nó lại hiện ra giữa kinh đô. Sợ Thạch Sanh kể lại sự thật, tôi vội vã đi trước một bước. Tôi vu oan nó lấy cắp châu báu của nhà vua. Thế là nó bị giam cầm và khép tội chết.

Chẳng ngờ, tiếng đàn của Thạch Sanh đã giải thuốc độc mà tôi cho công chúa uống. Sau khi nghe công chúa kể hết ngọn ngành, nhà vua ra lệnh bắt mẹ con tôi nhốt vào ngục.

Dù được Thạch Sanh xin vua tha tội và thả tự do, hai mẹ con tôi vẫn thấy ghen ghét và căm tức lắm. Cả hai rời kinh đô về nhà. Trên đường đi, hai mẹ con tôi bị sét đánh. Tôi chết, biến thành con bọ hung xấu xí, suốt đời sống nơi hôi hám tối tăm.

Thạch Sanh và Lý Thông là hai nhân vật thể hiện triết lí nhân quả của người xưa gửi gắm trong truyện cổ. Nếu Lý Thông tiêu biểu cho loại người xảo quyệt, mưu mô và độc ác thì Thạch Sanh tượng trưng cho sự khỏe mạnh, tinh thần dũng cảm và chính trực, lòng bao dung ngay cả với kẻ hại mình.

Hình tượng tráng sĩ tiêu diệt quái vật, cứu người đẹp, chiến thắng thế lực xấu xuất hiện trong truyện cổ nhiều dân tộc trên thế giới. Các bạn có thể tìm đọc thêm truyện *Tiêu Diệt Mãng Xà, Giết Thuồng Luồng* của Việt Nam, truyện *Chàng Gấu* của Pháp, truyện *Chém Chằn* của người Khmer...

CÂY KHẾ

# NGƯỜI EM

Khi tôi còn nhỏ, mọi người thường khen tôi hiền lành. Tôi tin rằng, chăm chỉ làm lụng và đối xử tốt với xung quanh là cách sống đúng đắn dù nghèo khó hay giàu có.

Cha mẹ mất đi để lại một gia sản khá lớn, nhưng tôi không đòi hỏi gì nhiều. Mảnh vườn con với một cây khế là đủ cho tôi rồi. Phần còn lại tôi nhường cho anh hết.

Một ngày nọ, có con chim bay đến ăn khế trong vườn tôi. Đó là một con chim thần. Chim giao hẹn: *"Ăn một quả khế, trả một cục vàng. May túi ba gang, mang đi mà đựng"*.

## NGƯỜI ANH

Của cải trong thiên hạ có giới hạn, không thể chia đều cho tất cả mọi người. Để chiếm được phần nhiều, tôi cho rằng cần phải mưu mô, xảo quyệt. Nhiều người bảo tôi tham lam nhưng tôi chẳng bận tâm. Miễn tôi giàu có hơn người là được.

Thằng em trai tôi là đứa ngờ nghệch. Nếu chia cho nó nửa gia tài cha mẹ để lại, nó làm tiêu tán hết thì sao. Vì thế tôi giành hết gia tài, đuổi nó ra vườn ở với cây khế.

Dù nghe có vẻ hoang đường nhưng tôi thử làm theo lời chim. Chim thần chở tôi bay đến một hòn đảo. Ở đấy có rất nhiều vàng bạc. Tôi chỉ nhặt vừa đủ túi ba gang như giao hẹn với chim thần. Chim đưa tôi trở về nhà. Từ đó tôi trở nên giàu có.

Ôi trời ơi có tin nổi không! Thằng em nghèo kiết xác bỗng dưng giàu có. Tôi liền qua hỏi thăm. Nó kể hết đầu đuôi chuyện chim thần đến ăn khế. Lòng tham lẫn ganh ghét nổi lên, tôi liền đề nghị thằng em đổi nhà với mình. Thế là cây khế đã thuộc về tôi.

Đúng như tôi trông đợi, chim thần lại bay đến vườn ăn khế. Chim cũng hứa đổi khế lấy vàng. Nhưng tôi chẳng dại gì mà may túi chỉ có ba gang. Tôi may luôn cái túi to đến chín gang để nhặt thật nhiều vàng bạc châu báu.

Có nhiều của cải, tôi vẫn chăm chỉ làm việc và giúp đỡ dân làng. Tôi được nhiều người quí mến. Điều đó làm tôi hạnh phúc hơn là giữ nhiều của cải trong tay.

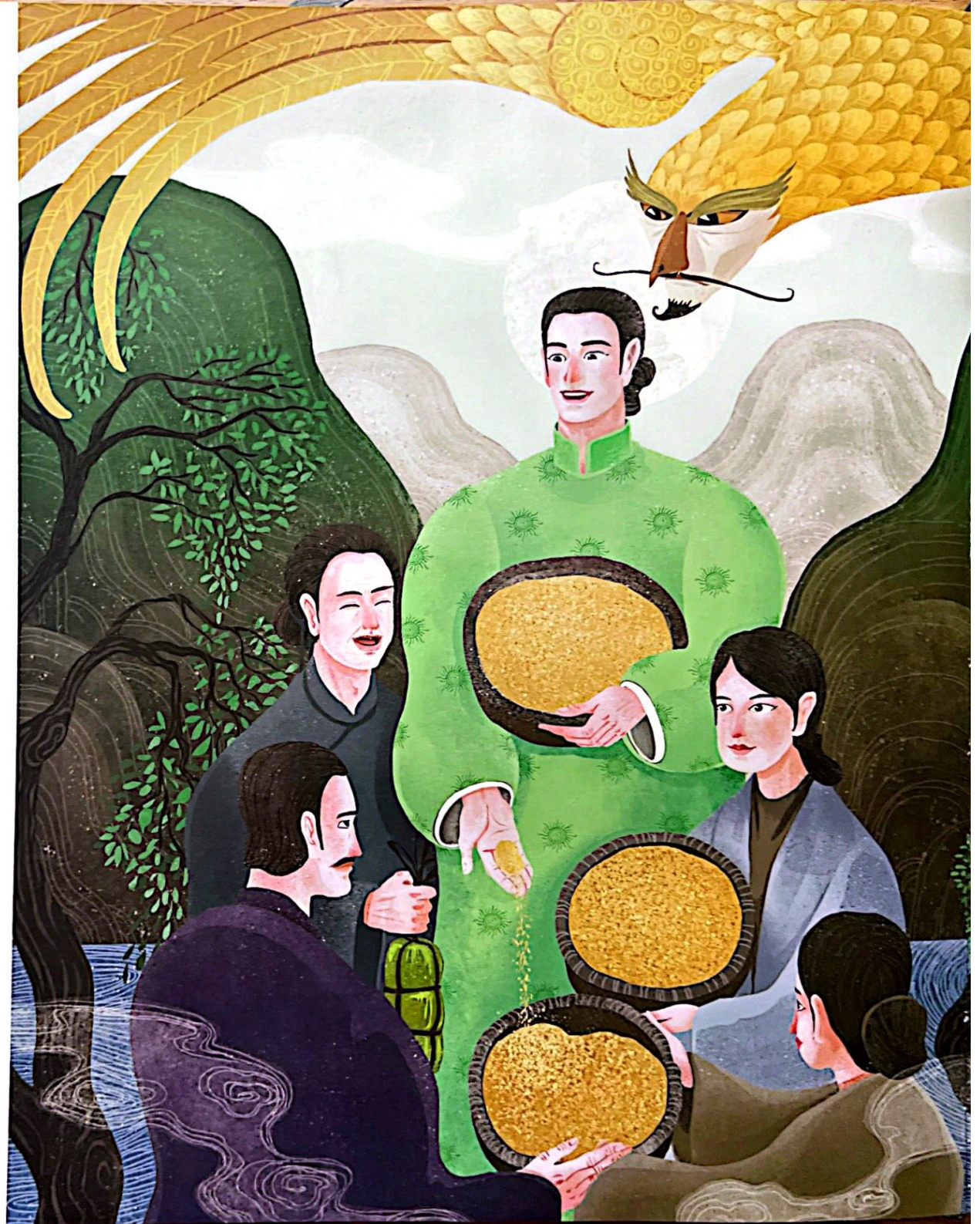

Từ đảo về, tôi chễm chệ trên lưng chim thần với cái túi căng phồng. Lúc qua biển, chim bay rất thấp vì túi nặng quá. Chim bảo tôi bỏ bớt vàng cho nhẹ, nhưng họa có điên mới ném vàng xuống biển. Bỗng nhiên chim thần nghiêng cánh.

A... a... a... Tôi và túi vàng đang rơi xuống mặt biển cuộn đầy sóng dữ đây!

Truyện cổ tích *Cây Khế* gửi gắm thông điệp của người xưa: Kẻ xấu luôn gặp tai họa và bị trừng phạt bởi chính sự xấu xa của hắn.

Trong truyện, người anh phải trả giá đắt cho lòng tham của chính mình. Người em nhờ chăm chỉ làm lụng, biết giữ lời và giúp đỡ người khác nên nhận được kết quả hạnh phúc.

Trong kho tàng cổ tích các dân tộc trên thế giới, những câu chuyện về xung đột người anh - người em khá phổ biến. Ở đó ta thường gặp người anh tham lam giành hết gia tài, người em chịu thiệt thòi và nhường nhịn. Nhờ sống tốt nên người em nhận được giúp đỡ từ các thế lực siêu nhiên. Còn người anh rồi sẽ bị trừng phạt.

Các bạn có thể gặp mô típ này trong nhiều truyện cổ Việt Nam như: *Bính Và Đinh, Hà Rầm Hà Rạc, Con Chó Đá, Sự Tích Chim Thù Thì*... Hãy thử tìm đọc và so sánh với truyện *Cây Khế* nhé!

TRÊ CÓC

# CÓC

Vợ chồng nhà tôi nghèo lắm. Nhờ sống hiền lành thật thà nên trời thương, chúng tôi sinh được một bầy con khỏe mạnh. Khi còn nhỏ, đàn con đông đúc của chúng tôi phải sống dưới nước.

Một hôm vợ chồng tôi ra ao thăm con thì phát hiện đàn nòng nọc con mình đã biến mất. Chúng tôi hoảng sợ và đau lòng lắm.

Tìm kiếm mãi, chúng tôi phát hiện ra vợ chồng Trê bên hàng xóm là thủ phạm bắt cóc con mình. Đòi mãi họ cũng không chịu trả. Chẳng còn cách nào, vợ chồng tôi đành phải kéo lên huyện, nhờ quan phân xử.

# TRÊ

Nhờ tham lam bòn rút, rúc rỉa của người khác, hai vợ chồng tôi rất giàu có, nhà cửa khang trang. Rủi thay, vợ chồng tôi cầu khấn mãi mà vẫn không sinh được mụn con nào.

Đi qua ao nhà Cóc hàng xóm thấy đám nòng nọc mạnh khỏe, nhìn rất giống mình, vợ chồng tôi lùa chúng về và nhận làm con.

Nhà Cóc sang hang nhà chúng tôi đòi con. Đừng hòng vợ chồng tôi trả bầy nòng nọc nhé!

Đám ở huyện đường tâu với quan huyện rằng nòng nọc có đuôi, có ngạnh, đầu bẹp nên chắc chắn là con nhà Trê. Quan huyện xử vợ chồng tôi tội vu oan giá họa nhà hàng xóm. Chồng tôi bị bắt giam.

Tôi tìm đến nhờ ông cử Bén. Ông cử bảo hãy kiên nhẫn chờ.

Nhà Cóc hàng xóm nghèo kiết mà muốn đối đầu với nhà tôi sao? Chẳng từ thủ đoạn, vợ chồng tôi uy hiếp đám làm chứng gồm cô Giếc, bà Mè và Rô Ron. Vợ chồng tôi bảo bọn họ rằng phải khai với quan huyện lũ nòng nọc là do vợ chồng tôi đẻ ra. Bọn họ vốn nghèo, hay phải vay mượn nhà tôi, nên đành phải nghe theo vậy.

Để chắc thắng kiện, vợ chồng tôi còn đem rượu bánh đút lót cho lí Ngạnh, chánh Quả, lục sự Lươn. Lúc tòa xử, nhờ bọn này tâu với quan huyện, nhà tôi thắng kiện dễ dàng.

Sau những ngày mỏi mòn chờ đợi, đến ngày bầy nòng nọc đứt đuôi. Tôi đứng trên bờ. Đàn cóc con nhìn thấy tôi, ào ào nhảy lên bờ theo mẹ.

Mẹ con tôi kéo lên huyện đường. Ôi, giờ thì tôi vững bụng lắm, tin chắc lần này phần thắng sẽ thuộc về mình.

Đến gặp quan huyện, tôi chẳng cần phải giải thích gì nhiều. Mọi thứ hiện ra trước mắt đã nói thay tất cả. Người ta nói chẳng sai: "Cha nào con nấy". Lũ con giống vợ chồng tôi như đúc.

Quan huyện thả chồng tôi ra. Bực bội vì những lời tâu lên làm sai lệch phán xét, quan huyện đã cách chức bọn lí Ngạnh, chánh Quả, lục sự Lươn. Không những thế, chúng còn bị phạt một trận đòn nhớ đời.

Thế là sau bao nhiêu oan ức và vất vả, cả nhà tôi đã được đoàn tụ quây quần bên nhau.

Ôi trời ơi, bao nhiêu công lao và mưu mẹo mà vợ chồng tôi bỏ ra, mong được nuôi lũ nòng nọc đã đổ sông đổ bể hết cả. Cả bầy nòng nọc lớn lên, chẳng còn giống vợ chồng tôi nữa. Chúng rụng đuôi, mọc chân, nhìn là biết con cái nhà Cóc rồi. Chúng nó còn nhảy lên bờ, bám theo mẹ Cóc của chúng.

Có được bầy con rồi mà vợ Cóc vẫn theo đuổi vụ kiện tụng. Chị ta lại lên huyện đường, dẫn bầy con theo cùng, đòi quan phải thả anh chồng ra.

Vợ chồng nhà Trê tôi thua kiện, lộ ra bộ mặt gian dối, ê chề nhục nhã vô cùng. Không những thế, vợ chồng tôi còn bị quan huyện phạt đánh trăm roi rồi đuổi đi. Kể từ đó, cả nhà tôi bị đày, phải sống chui rúc trong bùn lầy mong đừng ai thấy mặt và nhắc lại chuyện xấu hổ năm xưa.

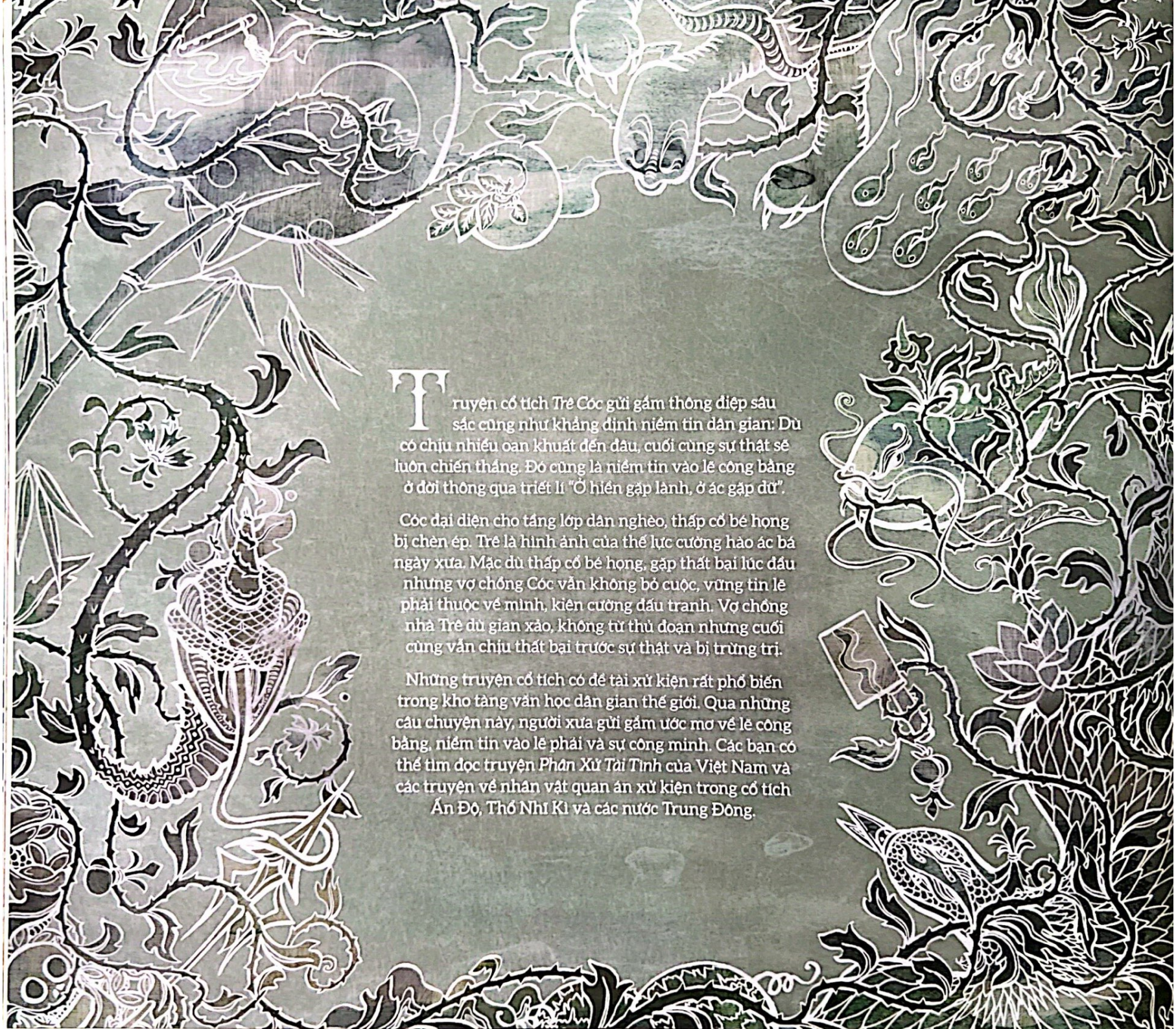

Truyện cổ tích *Trê Cóc* gửi gắm thông điệp sâu sắc cũng như khẳng định niềm tin dân gian: Dù có chịu nhiều oan khuất đến đâu, cuối cùng sự thật sẽ luôn chiến thắng. Đó cũng là niềm tin vào lẽ công bằng ở đời thông qua triết lí "Ở hiền gặp lành, ở ác gặp dữ".

Cóc đại diện cho tầng lớp dân nghèo, thấp cổ bé họng bị chèn ép. Trê là hình ảnh của thế lực cường hào ác bá ngày xưa. Mặc dù thấp cổ bé họng, gặp thất bại lúc đầu nhưng vợ chồng Cóc vẫn không bỏ cuộc, vững tin lẽ phải thuộc về mình, kiên cường đấu tranh. Vợ chồng nhà Trê dù gian xảo, không từ thủ đoạn nhưng cuối cùng vẫn chịu thất bại trước sự thật và bị trừng trị.

Những truyện cổ tích có đề tài xử kiện rất phổ biến trong kho tàng văn học dân gian thế giới. Qua những câu chuyện này, người xưa gửi gắm ước mơ về lẽ công bằng, niềm tin vào lẽ phải và sự công minh. Các bạn có thể tìm đọc truyện *Phán Xử Tài Tình* của Việt Nam và các truyện về nhân vật quan án xử kiện trong cổ tích Ấn Độ, Thổ Nhĩ Kì và các nước Trung Đông.

# Của Thiện Trả Địa

# ĐỊA

Tôi mồ côi cha mẹ. Thiên đồng cảnh ngộ với tôi. Hai đứa chúng tôi kết bạn, cùng làm thuê kiếm sống, nương tựa vào nhau.

Thấy Thiên thông minh mà phải làm thuê cực khổ, tôi sẵn lòng làm lụng ngày đêm, gánh phần nặng nhọc để nuôi bạn ăn học.

Không phụ công tôi lao lực tháng ngày, sau mười năm miệt mài đèn sách, bạn tôi thi đậu Trạng nguyên.

Nghe tin Thiên được vua bổ làm quan, tôi mừng cho cả bạn và mình. Tôi vội khăn gói lên kinh đô tìm bạn.

Tôi đứng ngoài cổng, xin lính hầu cho vào gặp Thiên. Chẳng ai chịu tin quan lớn lại có người bạn nghèo hèn nên tôi phải giải thích với lính hầu, nhờ họ vào thưa lại. Không thể ngờ nổi, lính hầu quay ra bảo quan lớn không biết tôi là ai. Họ còn xua đuổi tôi không thương xót.

# THIÊN

Là trẻ mồ côi từ nhỏ, tôi chỉ có một người bạn thân tên Địa. Tuy hoàn cảnh thiếu thốn nhưng tôi sáng dạ và ham học.

Thấy tôi ham học, Địa nhắn nhủ tôi cố gắng đèn sách. Nếu tôi thi đậu và làm quan thì cả tôi và bạn đều có tương lai tốt đẹp hơn.

Đỗ đầu cuộc thi, tôi được nhà vua giữ lại kinh đô, phong cho làm quan, lại còn ban thưởng dinh phủ nguy nga tráng lệ.

Làm quan sung sướng, tôi quên luôn người bạn thân. Trong khi đó thì Địa vẫn nhớ và tìm đến tôi.

Nghe lính vào thưa rằng Địa nhắc chuyện ngày xưa tôi nghèo khổ thế nào, hắn nuôi tôi ăn học ra sao, tôi giận dữ lắm. Hắn muốn bêu xấu tôi hay sao? Tôi sai người ra đuổi cổ hắn đi.

Buồn phận mình nghèo khổ, bạn thân là kẻ vong ơn, tôi lủi thủi đi đến bờ sông ngồi khóc. Bụt hiện lên hỏi han, rồi dặn tôi ở lại ven sông, dựng lều để ở và làm nghề lái đò.

Một hôm, có cô gái đi nhờ đò, xin về chỗ tôi ở nhờ một đêm. Sáng hôm sau, túp lều biến thành ngôi nhà đồ sộ, lộng lẫy. Tôi sửng sốt quá đỗi. Cô gái giải thích nàng là tiên, xuống trần làm vợ tôi, giúp tôi trở nên giàu có. Cuộc sống tôi từ ngày ấy trở nên đủ đầy và hạnh phúc. Đến ngày giỗ cha tôi, vợ bảo tôi đi mời Thiên.

Thiên nhận lời ghé qua nhà tôi. Tôi và vợ chuẩn bị cỗ bàn linh đình, đón tiếp bạn thật chu đáo.

Bẳng đi một thời gian, Địa lại tới tìm tôi. Lần này hắn ăn mặc đẹp đẽ ra dáng người có tiền. Hắn mời tôi đến nhà ăn giỗ cha hắn. Tôi bĩu môi bắt hắn trải chiếu hoa lót đường đến nhà thì tôi mới chịu dời gót. Không ngờ hắn làm được thật.

Cơ ngơi của Địa khiến tôi bất ngờ quá. Dinh phủ xa hoa của tôi không bằng một góc ngôi nhà bề thế của hắn. Người ra kẻ vào tấp nập. Nhưng điều khiến tôi choáng ngợp nhất là vợ của Địa. Cô ta mới đẹp làm sao.

Thiên đế nghị tôi hãy đổi cơ ngơi và vợ cho hắn. Còn hắn sẽ trao lại cho tôi dinh phủ và chức quan to. Tôi định chối từ thì vợ nháy mắt ra hiệu, bảo tôi hãy đồng ý.

Vậy là tôi chuyển đến sống trong dinh phủ của Thiên. Vợ tôi vẫn ở bên tôi.

Làm quan, tôi ra sức giúp đỡ người dân, xét xử công tội phân minh. Cuộc sống dân lành trong vùng ngày một tốt đẹp hơn. Và điều an vui nhất của tôi là luôn có vợ giúp đỡ trong mọi việc. Vợ chồng tôi sống hạnh phúc bên nhau mãi mãi.

Đợi cho Địa uống rượu ngà say, tôi gạ Địa đổi cơ ngơi và vợ cho tôi. May quá, hắn đã đồng ý. Tôi liền làm giao kèo bắt hắn kí vào ngay, sợ hôm sau tỉnh rượu hắn đổi ý.

Sáng tỉnh dậy tôi không thấy Địa. Vợ của hắn đã đi đâu rồi. Và hỡi ơi, cơ ngơi bề thế cũng biến mất. Chỉ còn túp lều nát và con đò mục bên bến sông mà thôi. Ngay cả quần áo gấm hôm qua tôi mặc cũng biến thành bộ đồ cũ mèm.

Tôi mò về phủ của mình. Thấy tôi bộ dạng tồi tàn, quân lính không cho vào. Tôi đành trở lại túp lều bên bến sông, làm nghề lái đò kiếm sống.

Đền ơn báo oán là một trong các mô típ tiêu biểu của truyện cổ tích. Người tốt giúp đỡ người khác ban đầu có thể phải chịu oan khiên thua thiệt nhưng cuối cùng sẽ được đền ơn. Kẻ xấu có thể đạt được mục tiêu tức thời nhưng rốt cuộc sẽ bị trừng trị đích đáng. Trong *Của Thiên Trả Địa*, hai nhân vật tượng trưng cho Thiện và Ác càng đặc biệt hơn khi là bạn thân của nhau. Câu chuyện mang ý nghĩa sâu sắc về tình bạn cũng như mối quan hệ con người: Trong cuộc sống, chúng ta nên sống có trước có sau, biết quí trọng tình nghĩa lâu bền chứ đừng quá đề cao chức tước hay của cải phù du trước mắt.

Cái kết truyện hai nhân vật hoán đổi vị trí cho nhau cũng thường gặp trong kho tàng truyện dân gian: Người tốt được nhận kết cục tốt lành thay cho kẻ xấu. Còn kẻ xấu sẽ mất tất cả và chịu trừng phạt nặng nề. Sự hoán đổi cũng là một cách thể hiện sự công bằng trong quan niệm dân gian.

*Của Thiên Trả Địa* khiến chúng ta nhớ đến *Lưu Bình Dương Lễ*. Nhưng ở truyện sau, người bạn đỗ đạt giả vờ coi thường bạn, giả vờ quên nghĩa cũ để khích bạn nỗ lực phấn đấu, từ đó để đạt được thành công.

Các bạn có thể gặp mô típ hoán đổi vị trí trong truyện cổ tích *Ai Mua Hành Tôi*: Nhân vật người chồng được làm vua, còn nhà vua lại đi bán hành thay người chồng.

CÂY
TRE
TRĂM
ĐỐT

# ANH KHOAI

Tôi mồ côi cha mẹ. Từ khi còn nhỏ tôi đã phải đi ở đợ cho gia đình giàu có trong làng để kiếm miếng ăn và có mái nhà nương thân.

Tôi có sức khỏe, bản tính lại chăm chỉ nên suốt ngày tôi làm việc quần quật cho ông chủ không biết mệt.

Ông chủ có cô con gái rất xinh lại ngoan hiền. Cô ấy đối xử với tôi nhân từ lắm, chẳng hề có khoảng cách chủ tớ.

Càng lớn, tôi càng mến con gái ông chủ. Tôi biết thân phận mình thấp kém, nhưng làm sao ngăn được ước mơ.

Thế rồi ông chủ hứa sẽ gả con gái cho tôi. Tôi mừng quá, dốc sức làm việc sớm khuya, không nề hà vất vả.

# PHÚ ÔNG

Ta giàu có nhất vùng. Để tích trữ được nhiều của cải như vậy, ta luôn rắp tâm bóc lột sức lực kẻ khác càng nhiều càng tốt.

Trong đám kẻ ăn người ở trong nhà, có Khoai, một thằng bé mồ côi khờ khạo cả tin mà ta rất ưng. Ta nuôi nó từ nhỏ, bắt nó làm hàng đống việc nặng nhọc.

Của cải đầy nhà, nhưng quí nhất với ta chính là đứa con gái xinh đẹp. Ta sẽ tìm một nhà môn đăng hộ đối để gả con.

Chà, thằng giúp việc trong nhà dám tơ tưởng con gái ta kia đấy. Đũa mốc mà chòi mâm son. Nhưng ta sẽ lợi dụng nó, giữ nó ở lại làm việc không công cho mình.

Ta gọi thằng giúp việc đến, vờ hứa hẹn sẽ gả con gái cho. Miễn nó siêng năng và đừng bỏ đi làm cho nhà khác.

Nghe tin ông chủ sắp gả con gái, tôi lo lắng quá, vội chạy đến thưa trình.

Ông chủ bảo tôi hãy vào rừng tìm cây tre trăm đốt về làm đũa mời dân làng ăn cỗ thì sẽ cho làm đám cưới. Tôi khấp khởi trong lòng. Từ sáng sớm tôi đã vác dao vào rừng, đi tìm cây tre cao đến trăm đốt.

Đi mãi trong rừng sâu mà chẳng tìm được cây tre nào cao đến như vậy, tôi thất vọng òa khóc.

Bỗng dưng có một ông cụ râu tóc bạc phơ hiện ra trước mặt tôi. À, chắc là Bụt đây mà. Đúng như tôi nghĩ, Bụt hiền từ hỏi han và nghe tôi kể đầu đuôi sự tình.

Bụt bảo tôi hãy chặt cho đủ một trăm đốt tre, bó lại. Bụt còn dạy cho tôi hai câu thần chú trước khi tôi gánh trăm đốt tre ấy về nhà phú ông. Với hai câu thần chú ấy, tôi sẽ tùy cơ ứng biến.

Con gái ta đến tuổi gả chồng được rồi. Nhiều người đánh tiếng muốn xin hỏi cưới con gái ta, nhưng ta cứ để đó. Phải chờ nhà nào môn đăng hộ đối mới xứng tầm chứ.

Rồi ngày ấy đã tới. Nhà phú hộ làng bên đến dạm hỏi con gái ta cho con trai họ. Nhà họ giàu lắm. Ta mừng quýnh, bằng lòng gả ngay. Hai bên gia đình ngồi xuống bàn bạc ngày tổ chức đám cưới.

Nhưng vẫn còn một mối lo. Thằng Khoai trong nhà mà biết ta lật lọng, thế nào cũng làm ầm lên, phá hỏng ngày trọng đại.

Khi Khoai chạy đến hỏi, ta lừa nó, bảo hãy lên rừng tìm cây tre trăm đốt. Ha ha, thằng ngốc ấy tin lời ta ngay. Nhưng làm gì có cây tre như thế mà tìm. Trong lúc nó lạc rừng sâu, ở nhà ta sẽ gả con gái, chẳng lo bị ai làm phiền nữa.

Tôi gánh một trăm đốt tre về. Vào tới trước sân, tôi thấy khung cảnh thật tất bật. Mọi người đang chuẩn bị cỗ cưới cho con gái ông chủ với con trai của phú hộ làng bên. Tôi tức quá, chạy đến gặp ông chủ hỏi cho ra lẽ. Chẳng giải thích đúng lí thì chớ, ông ta còn hoạnh họe, hỏi rằng sao tôi không tìm được cây tre trăm đốt.

Tôi bảo ông chủ hãy cùng tôi ra sân. Tôi xếp những đốt tre rừng, thì thầm câu thần chú Bụt dạy ba lần: "Khắc nhập, khắc nhập!"

Ái chà, chuyện lạ chưa kìa. Trăm đốt tre tức khắc nối liền vào nhau, cao vút lên đến tận trời xanh. Không những thế, ông chủ của tôi, ông phú hộ và cả anh con rể tương lai dính chặt vào các đốt tre, lơ lửng tít trên cao.

Bọn họ sợ hãi quá, ra sức van xin tôi thả xuống. Khi ông chủ hứa không nuốt lời nữa, tôi mới đọc câu thần chú thứ hai: "Khắc xuất, khắc xuất!" Những đốt tre rời ra, thả mấy người treo lủng lẳng trên kia xuống.

Phú ông bị một phen hoảng hồn, từ bỏ ý định dối gạt tôi. Tôi lấy được người tôi yêu. Cô ấy cũng hạnh phúc lắm. Kể từ đó vợ chồng tôi sống với nhau đến đầu bạc răng long.

Tưởng thằng Khoai đi lạc và chết luôn trong rừng sâu rồi chứ. Ấy thế mà nó lại dẫn xác về đúng lúc cả nhà đang chuẩn bị cỗ bàn đám cưới.

Ta bực quá, nhưng vẫn lớn tiếng hoạnh họe mắng nó, rằng ta muốn một cây tre cao trăm đốt, chứ chẳng phải một trăm đốt tre rời như nó mang về vứt giữa sân.

Nghe ồn ào, cả gia đình thông gia cũng ra sân xem có chuyện gì. Thằng Khoai lúc đó mới lẩm bẩm gì đấy. Tức thì một trăm đốt tre dính liền vào nhau, dính luôn cả ta và những người trong gia đình thông gia vào.

Bị treo lơ lửng trên cao, ta vô cùng kinh hãi. Ta van xin Khoai hãy thả ta và gia đình nhà trai xuống. Ta phải thề trước mặt mọi người rằng sẽ không bao giờ lật lọng nữa, nó mới lẩm nhẩm khiến cây tre hạ xuống, các đốt tre thả ta ra.

Ta đành ngậm đắng nuốt cay gả con gái cho Khoai và chia lại phần lớn gia sản của ta cho vợ chồng nó.

Câu chuyện *Cây Tre Trăm Đốt* hấp dẫn bởi tình tiết biến hóa bất ngờ. Lão phú ông tham lam giảo hoạt đã có một bài học nhớ đời. Còn anh Khoai hiền lành, chăm chỉ đã được đền đáp xứng đáng.

Truyện cổ tích này thuộc nhóm truyện nhân vật chính thực hiện lời thách đố. Trong quá trình này, lực lượng thần kì góp vai trò rất lớn vào thành công của nhân vật chính, ở đây chính là ông Bụt. Sự xuất hiện và hỗ trợ của các lực lượng thần kì chính là sự ủng hộ của người kể chuyện đối với nhân vật chính, đại diện cho cái Thiện.

Hình tượng người đi ở và phú ông hay địa chủ xuất hiện trong kho tàng truyện cổ tích của nhiều nước như Nga, Ấn Độ, Thái Lan... Những câu chuyện này có điểm chung nổi bật: Nhân vật đi ở là những người cả tin, phải làm việc vất vả, bị đối xử khắt khe, bị lừa gạt bởi ông chủ gian tham. Thế nhưng, cuối cùng người trung thực tốt bụng sẽ được sống hạnh phúc. Còn kẻ tham lam phải bị trừng trị đích đáng.

Các bạn có thể tìm đọc thêm các truyện *Sự Tích Con Khỉ*, *Chàng Khờ Được Kiện*...

# SINH CON RỒI MỚI SINH CHA

# ẤT / NGƯỜI CHA

Trong quãng ngày đi lính, tôi có một người bạn thân tên Giáp. Hai chúng tôi cùng nhau chia sẻ ngọt bùi. Hết thời gian đi lính về nhà, dù cố gắng làm lụng, tôi vẫn không khấm khá lên được.

Bỗng một hôm Giáp đến thăm tôi. Thấy tôi nghèo, anh ấy tỏ ra thương cảm lắm. Anh ấy cho vợ chồng tôi vay hẳn mười lạng bạc để có vốn làm ăn.

Có tiền làm vốn, vợ chồng tôi tập buôn bán, chẳng còn thời gian giao tiếp với ai. Mọi việc ban đầu khó khăn nhưng dần dần nhà tôi đã có đồng ra đồng vào.

## GIÁP / NGƯỜI CON

Sau khi hết thời hạn đi lính, tôi trở về quê cũ. Giờ là lúc tôi dốc sức, chăm chỉ làm ăn. Nhờ trời thương nên từ hai bàn tay trắng, tôi đã trở nên giàu có.

Sống trong cảnh giàu sang, tôi vẫn nhớ về những ngày đi lính, nhất là Ất, người bạn đã cùng tôi đồng cam cộng khổ. Tôi hỏi han, tìm đến thăm bạn cũ, cho bạn mượn ít bạc lấy vốn làm ăn.

Bẵng đi một thời gian không thấy tin tức gì của Ất. Lo rằng bạn làm ăn thất bại, tôi lại cầm theo mười lạng bạc, định bụng cho bạn mượn tiếp.

Một ngày nọ, tôi thấy bóng Giáp thấp thoáng ngoài cổng. Vợ chồng tôi đoán chắc anh ấy đến đòi số bạc cho vay ngày trước. Chúng tôi đang cần tiền làm vốn, anh ta đến chẳng đúng lúc chút nào.

Vợ chồng tôi bàn nhau, bày biện mâm cao cỗ đầy tiếp đãi Giáp. Anh ấy ăn uống no say. Đêm đến, hai vợ chồng tôi bèn ra tay. Sau hành động tàn độc, vợ chồng tôi đem xác Giáp đi chôn ngay gốc cây khế nhỏ trước nhà.

Vợ chồng tôi ngày càng giàu có mà chẳng có mụn con nào. Thế rồi cây khế trước nhà xum xuê ra đúng một quả.

Vợ tôi hái khế ăn, mấy ngày sau thì thụ thai. Chín tháng chờ đợi, vợ tôi đẻ được con trai. Vợ chồng tôi mừng lắm. Nhưng khi con lớn, tôi mới biết nó bị câm.

Tiền bạc chất đống trong nhà mà con trai không nói được, vợ chồng tôi đau lòng lắm. Xóm giềng nhòm ngó. Vợ chồng tôi chỉ biết thở than.

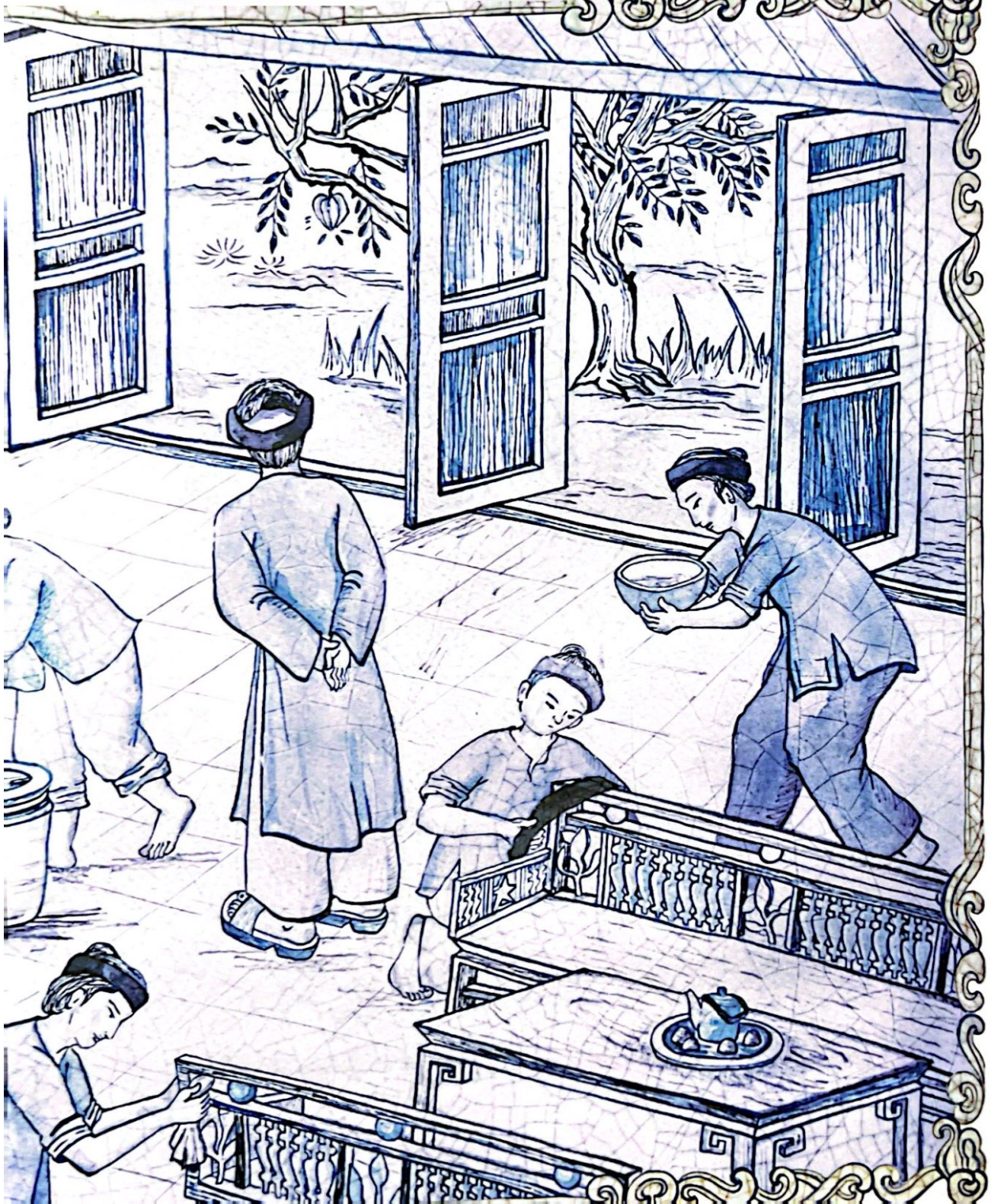

Tới cổng nhà Ất, thấy mọi thứ bên trong đổi thay khang trang, tôi mừng lắm. Tôi giắt mười thoi bạc mang theo vào cái khe trên mái cổng rồi thong thả vào nhà.

Bạn bè lâu ngày gặp lại vui vẻ ăn uống, hàn huyên tâm sự. Nhưng tôi nào ngờ ngay đêm đó, vợ chồng Ất lại nhẫn tâm xuống tay giết hại tôi.

Năm tháng trôi qua. Vì chết oan nên hồn tôi không siêu thoát. Rồi tôi hóa thân vào quả khế duy nhất trên cây trước nhà Ất.

Tôi tiếp tục đầu thai làm đứa con duy nhất của vợ chồng Ất. Tôi ăn no chóng lớn, mọi thứ bình thường, chỉ có điều tuyệt nhiên tôi không nói lời nào.

Một hôm, khi vợ chồng Ất than phiền nhà cửa giàu có mà bất hạnh vì con bị câm, tôi bỗng lên tiếng, bảo họ đi mời quan đến nhà chơi.

Thế rồi một ngày, đứa con vàng con bạc của vợ chồng tôi mở miệng cất tiếng nói. Vợ chồng tôi kinh ngạc quá đỗi. Ôi, nó hết bị câm rồi! Vợ chồng tôi mừng rỡ làm theo ý nó ngay, vội vã lên huyện mời quan về nhà.

Những lời thằng con kể với quan làm tôi choáng váng. Nó bảo rằng nó chính là Giáp, người bạn năm xưa bị vợ chồng tôi giết hại. Nó kể tới đâu, tôi rụng rời tới đó. Tất nhiên vợ chồng tôi chối bay chối biến, lấy đâu ra bằng chứng kia chứ!

Bán tín bán nghi, nhưng quan cũng thử làm theo lời thằng con trai tôi. Dưới gốc khế có một bộ xương người. Còn trên mái cổng có mười lạng bạc.

Thế là mọi việc đã bị phơi bày ra ánh sáng. Quan ra lệnh cho lính gô cổ hai vợ chồng tôi. Tôi khuỵu xuống đất. Hóa ra năm xưa Giáp có ý giúp mà tôi lại lấy oán báo ân. Tội ác tày trời. Ân hận chồng chất ân hận. Nhưng chẳng kịp nữa rồi. Vợ chồng tôi sẽ bị đem ra công đường xét xử.



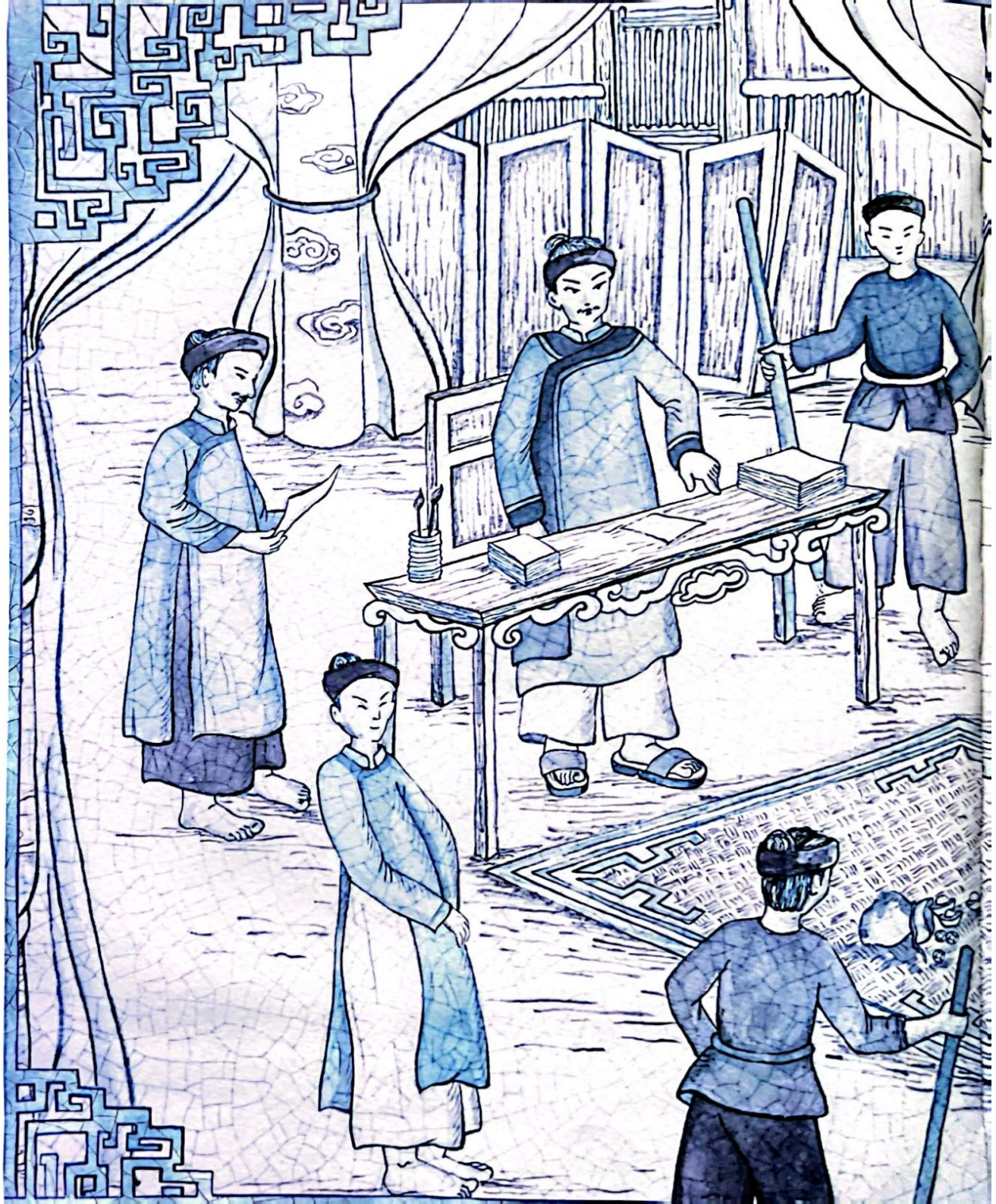

Quan đã đến. Tôi ra chào, sau đó bắt đầu kể lại ngọn ngành, cho quan biết tôi là ai, vì sao tôi lại ở đây và muốn gặp quan làm gì.

Hai vợ chồng Ất nhất định không nhận tội. Họ khăng khăng bảo tôi bị điên nói càn. Với lại chuyện đã quá lâu, chẳng có bằng chứng nào cả. Chỉ còn cách cuối cùng: Tôi xin quan hãy cho người ra đào gốc khế và tìm số bạc giắt trên mái cổng.

Oán thù đã trả xong, tôi trở về nhà mình. Gần hai mươi năm đã trôi qua. Lúc tôi cầm bạc đi thăm bạn, vợ tôi mới có thai. Giờ tôi trở về, con tôi đã lớn, lấy vợ đẻ con. Giờ tôi thành ông nội. Ở nhà mọi người đều ngỡ ngàng. Nhưng khi tôi kể lại mọi việc, cả gia đình òa khóc. Những giọt nước mắt trùng phùng hạnh phúc.

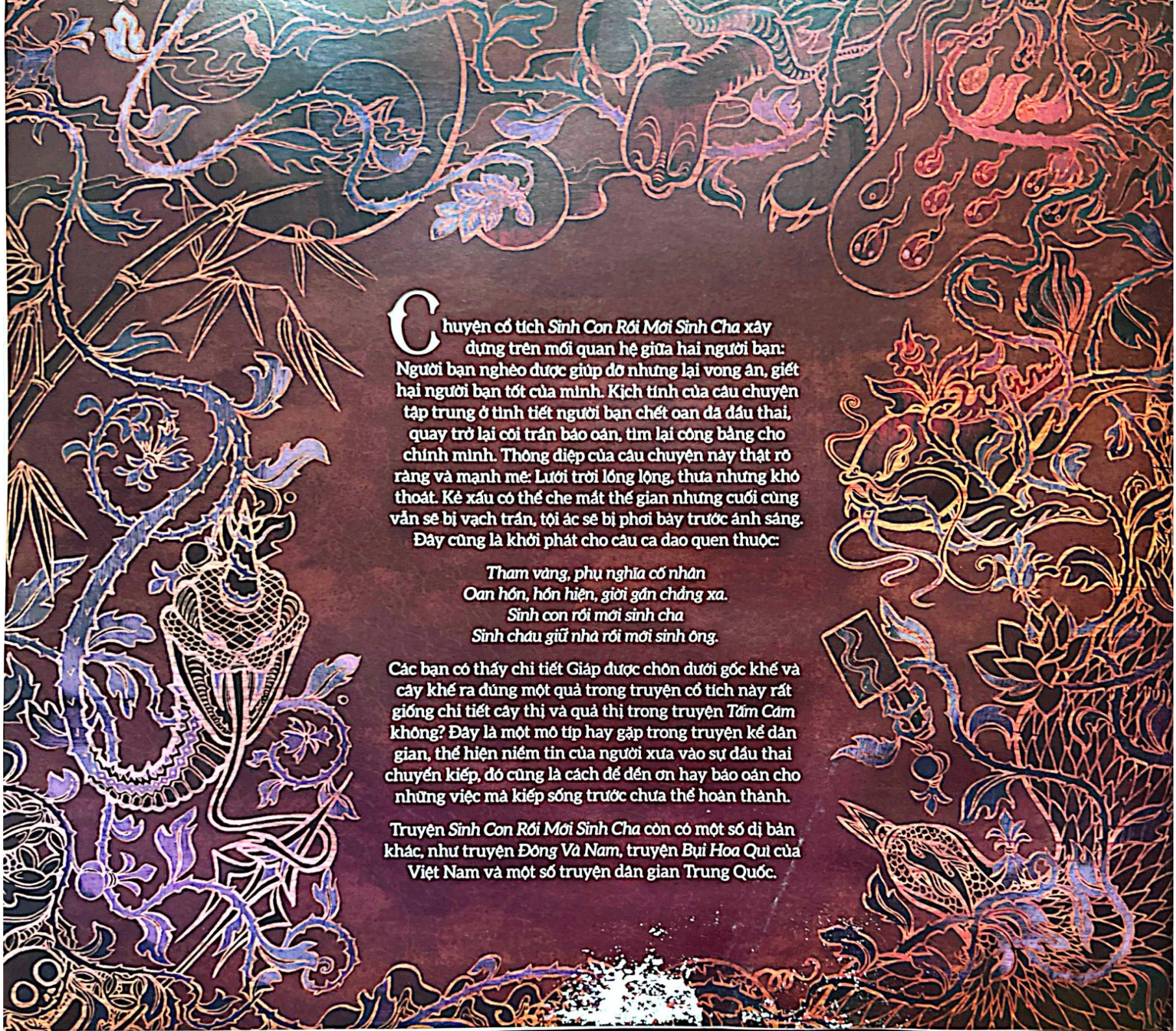

Chuyện cổ tích *Sinh Con Rồi Mới Sinh Cha* xây dựng trên mối quan hệ giữa hai người bạn: Người bạn nghèo được giúp đỡ nhưng lại vong ân, giết hại người bạn tốt của mình. Kịch tính của câu chuyện tập trung ở tình tiết người bạn chết oan đã đầu thai, quay trở lại cõi trần báo oán, tìm lại công bằng cho chính mình. Thông điệp của câu chuyện này thật rõ ràng và mạnh mẽ: Lưới trời lồng lộng, thưa nhưng khó thoát. Kẻ xấu có thể che mắt thế gian nhưng cuối cùng vẫn sẽ bị vạch trần, tội ác sẽ bị phơi bày trước ánh sáng. Đây cũng là khởi phát cho câu ca dao quen thuộc:

*Tham vàng, phụ nghĩa cố nhân*
*Oan hồn, hồn hiện, giời gần chẳng xa.*
*Sinh con rồi mới sinh cha*
*Sinh cháu giữ nhà rồi mới sinh ông.*

Các bạn có thấy chi tiết Giáp được chôn dưới gốc khế và cây khế ra đúng một quả trong truyện cổ tích này rất giống chi tiết cây thị và quả thị trong truyện *Tấm Cám* không? Đây là một mô típ hay gặp trong truyện kể dân gian, thể hiện niềm tin của người xưa vào sự đầu thai chuyển kiếp, đó cũng là cách để đền ơn hay báo oán cho những việc mà kiếp sống trước chưa thể hoàn thành.

Truyện *Sinh Con Rồi Mới Sinh Cha* còn có một số dị bản khác, như truyện *Đông Và Nam*, truyện *Bụi Hoa Quì* của Việt Nam và một số truyện dân gian Trung Quốc.

SỌ DỪA

# CÔ EM ÚT

Tôi là con út trong nhà có ba chị em. Mọi người khen tôi xinh đẹp, hiền lành. Trong làng, gia đình nghèo nọ đẻ ra đứa con dáng hình dị thường. Không có tay chân mình mẩy, cứ tròn lông lốc như một quả dừa, tục gọi là Sọ Dừa. Bù lại, Sọ Dừa rất ngoan ngoãn, luôn đỡ đần cha mẹ.

Sọ Dừa xin đến chăn bò cho cha tôi. Cha sai ba chị em chúng tôi hàng ngày thay phiên nhau mang cơm cho Sọ Dừa. Cảm thương cậu bé tội nghiệp nhưng chăm chỉ, tôi bằng lòng ngay. Nếu hai chị bận việc thì tôi làm thay luôn cũng được.

Một hôm mang cơm đến, tôi bỗng nghe tiếng sáo du dương. Tôi nấp vào bụi cây, thấy một chàng trai khôi ngô tuấn tú. Nghe tiếng động, chàng trai ấy biến hình trở lại thành Sọ Dừa. Kể từ đấy, tôi mang lòng cảm mến anh chàng xấu xí.

# CÁC CÔ CHỊ

Cha chúng tôi là phú ông, giàu nhất vùng. Cha tôi thuê Sọ Dừa chăn bò. Nhìn vẻ ngoài của Sọ Dừa mới xấu xí làm sao. Hai chị em tôi ghét Sọ Dừa lắm.

Phải mang cơm cho Sọ Dừa ư? Hai chị em tôi giãy nảy. Việc gì phải phục vụ cho cái cục thịt nghèo hèn ấy chứ. Hai đứa tôi đùn hết việc cho đứa em út, còn mình thì vui chơi đuổi hoa bắt bướm.

Mẹ của Sọ Dừa dám đến thưa chuyện với cha chúng tôi, hỏi xin cưới một trong ba đứa con gái làm vợ Sọ Dừa. Hai chị em tôi há hốc miệng, tưởng nghe nhầm. Đâu có thứ "đũa mốc đòi chọc mâm son" thế kia chứ!

Sau khi mẹ Sọ Dừa đến thưa chuyện, cha gọi ba chị em tôi ra hỏi xem ai ưng thuận làm vợ Sọ Dừa. Tôi bằng lòng ngay vì đã hiểu rõ tính cách cũng như biết được dung mạo thật của chàng.

Ngày cưới, Sọ Dừa thoát xác biến thành chàng trai khôi ngô tuấn tú. Hai vợ chồng tôi vô cùng hạnh phúc khi ở bên nhau.

Chồng tôi ngày đêm học hành chăm chỉ. Trải qua kì thi khó nhọc, chàng đã đỗ Trạng nguyên.

Trở thành quan trong triều, chàng được vua cử đi sứ. Trước khi đi, chàng đưa hai quả trứng, con dao và hòn đá lửa, dặn tôi luôn mang bên mình.

Ở nhà vắng chồng buồn bã, tôi theo các chị lên thuyền đi chơi. Nào ngờ, ra biển, các chị lại đẩy tôi ngã khỏi thuyền. Tôi rơi xuống nước. Một con cá kình lao đến, nuốt chửng tôi vào bụng. Nhờ có con dao bên mình, khi cá dạt vào đảo, tôi khoét bụng cá chui ra. Nhờ có hòn đá lửa, tôi được sưởi ấm và nướng cá ăn sống qua ngày. Hai quả trứng cũng nở thành đôi gà xinh đẹp.

Em gái chúng tôi mới ngu ngốc làm sao khi đồng ý làm vợ một kẻ vừa xấu vừa nghèo như Sọ Dừa. Hai đứa tôi chế giễu mãi không thôi.

Thật không thể tin nổi, cái cục thịt tròn ủm gớm ghiếc kia biến thành chàng trai đẹp ngời ngời trong ngày cưới. Nhìn Sọ Dừa đi bên nhỏ em út, hai chị em tôi cứ tiếc ngẩn ngơ.

Em út thật may mắn, lấy được chồng đẹp lại còn giỏi giang, thi đỗ Trạng nguyên. Càng nghĩ chúng tôi càng ấm ức!

Sọ Dừa đi xa rồi. Chúng tôi rủ em út đi chơi thuyền. Đợi lúc sóng lớn, hai chị em tôi đẩy nó xuống biển. Con bé chìm lim mất xác. Mưu kế thành công rồi. Từ nay hai chúng tôi sẽ thay nó làm bà Trạng.

Một hôm, gà trống gáy vang: "Phải thuyền quan Trạng, rước cô tôi về!" Tôi vội chạy ra xem. Thuyền Sọ Dừa trên đường đi sứ trở về quê hương. Nghe gà gáy, chàng cho thuyền vào bờ đón tôi. Vợ chồng xa nhau lâu ngày gặp lại, mừng mừng tủi tủi. Sọ Dừa nghe tôi kể lại những đau khổ đã trải qua thì xót xa lắm.

Về nhà, Sọ Dừa bảo tôi tạm lánh mặt. Hai chị tôi thấy chàng về, ùa ra đón chàng. Cả hai đua nhau kể lể những điều gian dối, rằng tôi lỡ trượt chân ngã khỏi thuyền ra sao, họ đã gắng sức mà không cứu được tôi như thế nào...

Đợi hai chị kể hết, chàng mới từ tốn vào nhà trong, dắt tôi ra chào.

Hai chị tôi chẳng thể ngờ đến lúc thế này. Cả hai im bặt, lẳng lặng trốn đi.

Vợ chồng tôi kể từ ngày đó được sống trong giàu sang phú quí, hạnh phúc bên nhau mãi mãi.

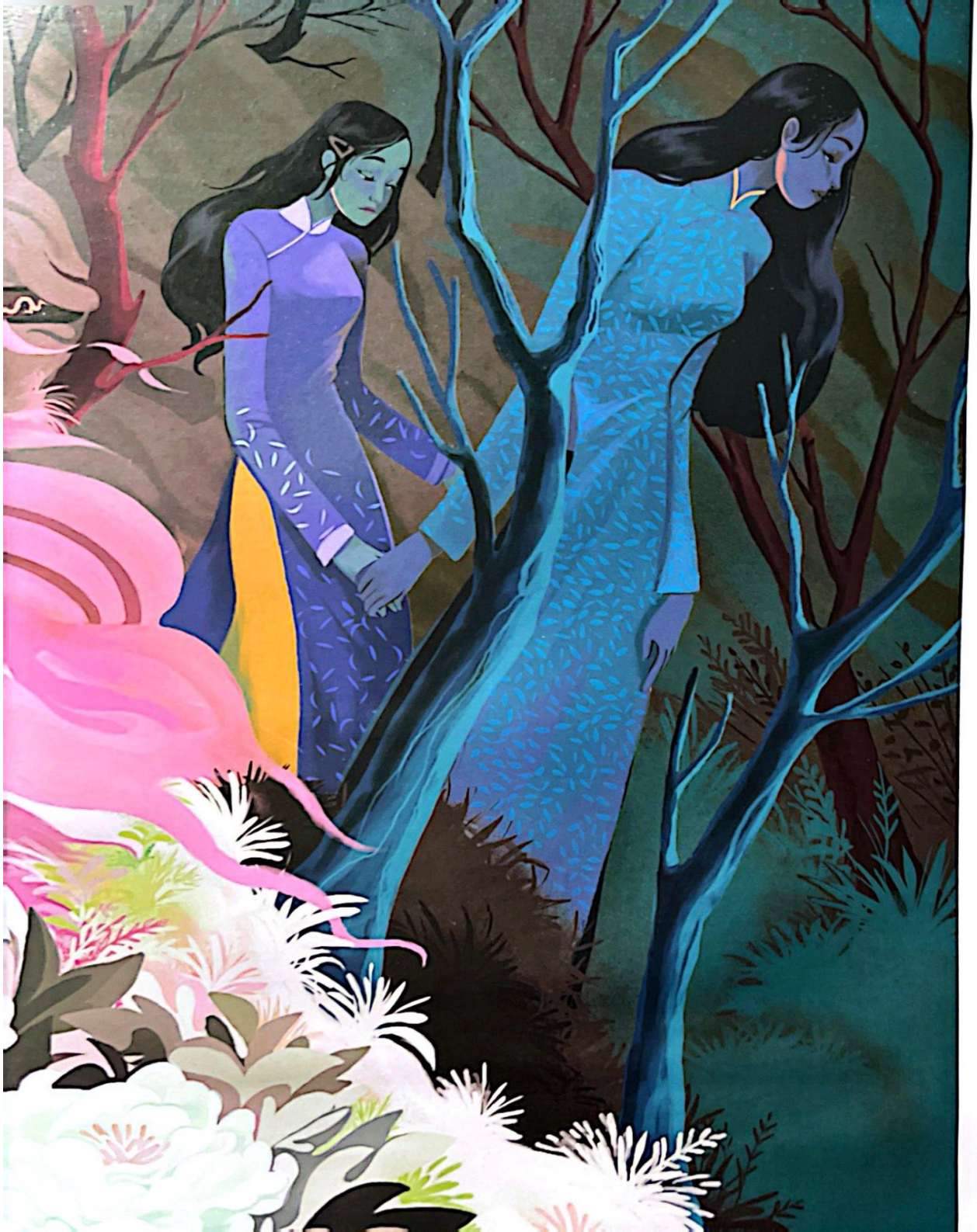

Quan Trạng đi sứ đã về. Hai chị em tôi thi nhau kể em gái út gặp nạn, ngã thuyền chết đuối trên biển. Chúng tôi ra sức khóc lóc tỏ lòng tiếc thương em. Sau đó ngỏ ý muốn thay em chăm sóc quan Trạng.

Trong khi chúng tôi khấp khởi mong Sọ Dừa bằng lòng, chàng vào nhà trong, dẫn ra một ai đó trông như em gái út. Thì ra nó vẫn còn sống, nay đã trở về.

Quá xấu hổ và bị làng xóm chê cười, chị em chúng tôi trốn đi biệt xứ, không dám trở về thăm quê một lần nào nữa.

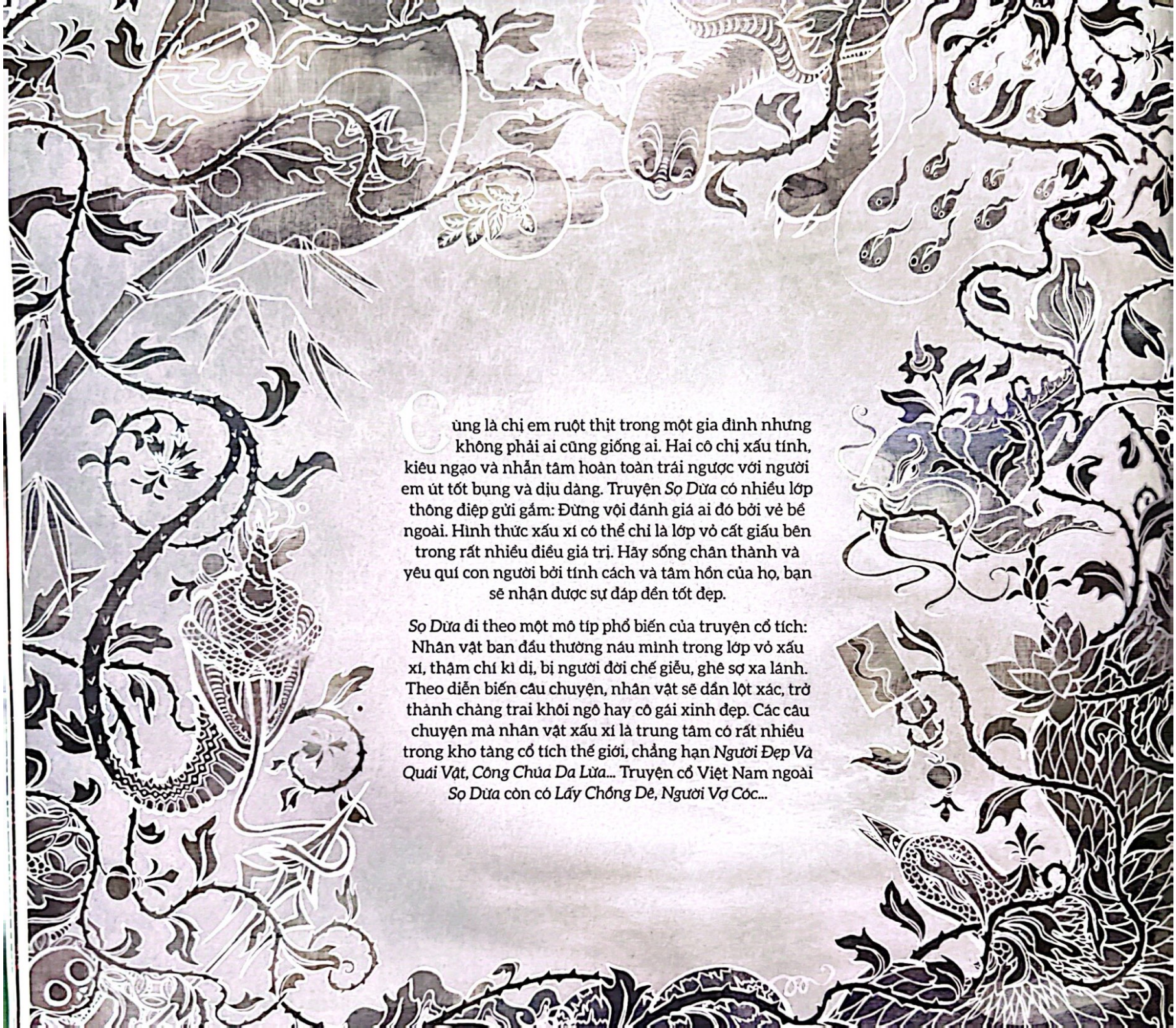

Cùng là chị em ruột thịt trong một gia đình nhưng không phải ai cũng giống ai. Hai cô chị xấu tính, kiêu ngạo và nhẫn tâm hoàn toàn trái ngược với người em út tốt bụng và dịu dàng. Truyện *Sọ Dừa* có nhiều lớp thông điệp gửi gắm: Đừng vội đánh giá ai đó bởi vẻ bề ngoài. Hình thức xấu xí có thể chỉ là lớp vỏ cất giấu bên trong rất nhiều điều giá trị. Hãy sống chân thành và yêu quí con người bởi tính cách và tâm hồn của họ, bạn sẽ nhận được sự đáp đền tốt đẹp.

*Sọ Dừa* đi theo một mô típ phổ biến của truyện cổ tích: Nhân vật ban đầu thường náu mình trong lớp vỏ xấu xí, thậm chí kì dị, bị người đời chế giễu, ghê sợ xa lánh. Theo diễn biến câu chuyện, nhân vật sẽ dần lột xác, trở thành chàng trai khôi ngô hay cô gái xinh đẹp. Các câu chuyện mà nhân vật xấu xí là trung tâm có rất nhiều trong kho tàng cổ tích thế giới, chẳng hạn *Người Đẹp Và Quái Vật*, *Công Chúa Da Lừa*... Truyện cổ Việt Nam ngoài *Sọ Dừa* còn có *Lấy Chồng Dê*, *Người Vợ Cóc*...

THIẾU PHỤ
NAM XƯƠNG

# TRƯỜNG SINH

Tôi may mắn cưới được Thiết, cô gái nết na thùy mị nhất làng. Vợ tôi rất xinh đẹp nên dù đã có chồng, nàng vẫn bị nhiều kẻ hiếu sắc nhòm ngó. Sống bên nàng mà tôi không khỏi bất an ngờ vực.

Biên cương có biến. Tôi bị bắt đi lính. Đó cũng là lúc đứa con đầu lòng của vợ chồng tôi sắp chào đời. Tôi lên đường. Một mình vợ tôi ở nhà nuôi con, thay tôi chăm sóc mẹ già đau ốm.

Ròng rã chiến trường, lúc nào lòng tôi cũng khắc khoải nhớ mẹ già, thương vợ một thân một mình chăm mẹ nuôi con. Gần hai năm chiến đấu, biên cương giờ đã sạch bóng quân thù. Những người lính như tôi được vua cho giải ngũ quay về quê cũ.

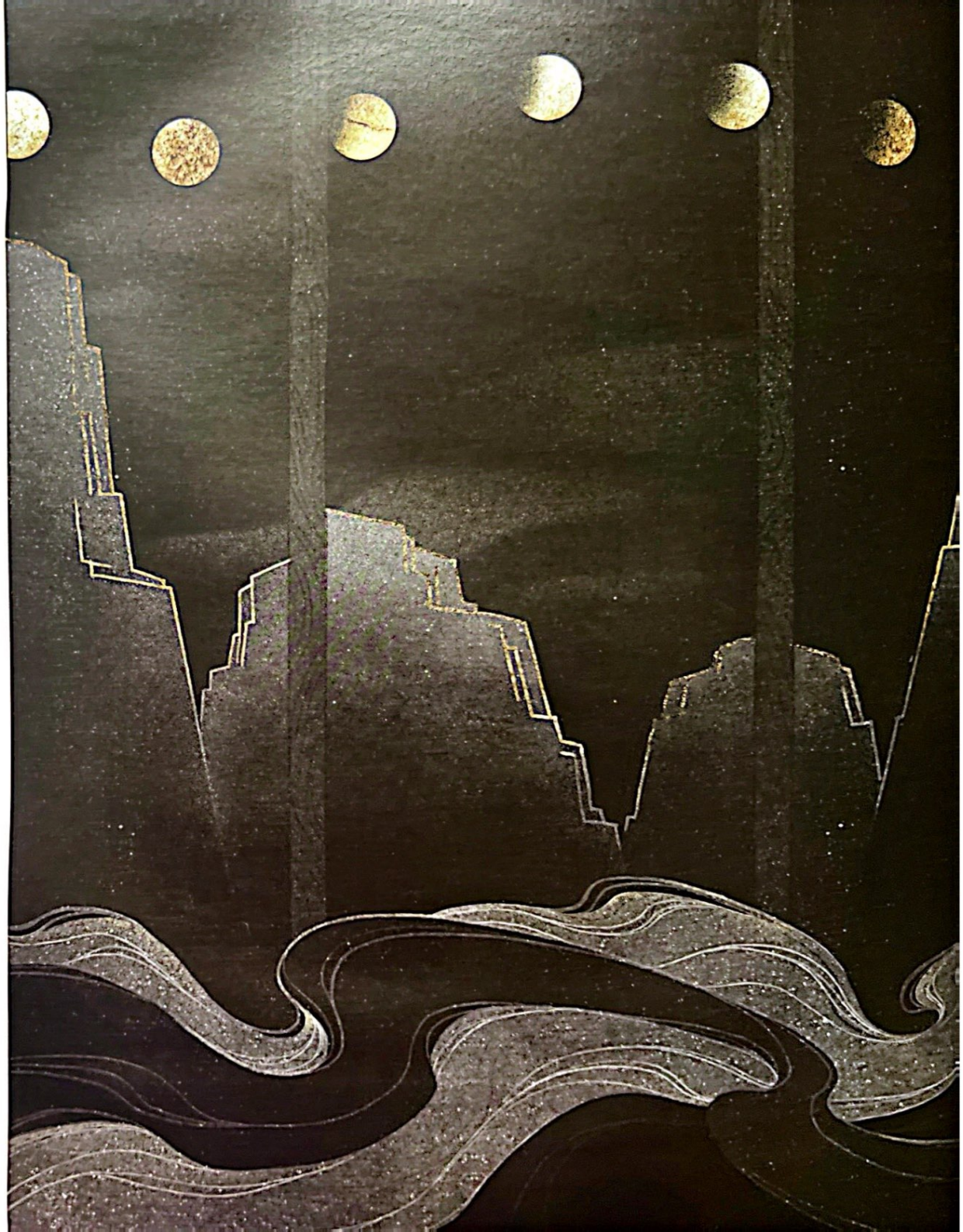

# VŨ THỊ THIẾT

Vợ chồng tôi rất yêu thương nhau. Gia cảnh không dư giả lắm nhưng chưa bao giờ lời qua tiếng lại. Chỉ có điều Trương Sinh có tính ghen tuông đa nghi nên tôi lúc nào cũng phải ý tứ, giữ gìn lời ăn tiếng nói, không để chàng phiền lòng.

Trương Sinh lên đường ra biên cương chống giặc. Vắng chồng, những việc khó khăn trong nhà tôi đều gánh vác. Con trai tôi ra đời. Tôi vừa làm lụng nuôi con vừa chăm sóc mẹ chồng. Mẹ mất, tôi làm tang mẹ chu toàn, hàng xóm đều khen ngợi.

Con trai tôi đến tuổi học nói. Nhìn đám trẻ trong làng đứa nào cũng có bố, tôi xót xa lắm. Cứ tối đến con lại hỏi tôi: "Mẹ ơi, bố đâu?" Thương con quá, tôi chỉ vào bóng mình in trên vách tường, bảo con: "Bố đấy con ạ!" Con vỗ tay cười thích thú. Còn tôi chỉ biết tha thiết ngóng ngày chồng về.

Ngày tôi về thì mẹ đã mất. Vợ tôi không có nhà. Một thằng bé chơi tha thẩn trước sân, chắc là con trai tôi rồi. Tôi đưa tay bế nhưng con không theo. Tôi bảo: "Bố đây mà!" Con bập bẹ nói: "Chú đâu phải bố. Vì buổi tối bố cháu mới đến!"

Người ta vẫn bảo "đi hỏi già về nhà hỏi trẻ". Điều con nói làm tôi choáng váng. Tôi vắng nhà lâu quá, hẳn là trong thời gian ấy, vợ tôi đã có người đàn ông khác rồi.

Đến trưa, đợi lúc chỉ có hai cha con, tôi hỏi thằng bé kĩ hơn về cái kẻ buổi tối mới đến. Con tôi thật thà bảo: "Tối bố con sẽ đến thật mà. Hễ mẹ đi, bố cũng đi theo sau. Mẹ ngồi, bố cũng ngồi." Tôi giận tím người. Thôi, có gì mà nghi ngờ nữa!

Vợ tôi đã về. Thay vì mừng tủi gặp lại, mặt tôi nặng như chì. Tôi tra hỏi thế nào vợ tôi vẫn một mực chối tội. Nghe ồn ào hàng xóm kéo sang. Họ đứng về phía Thiết, bênh vực cô ấy hết lời. Nghĩ vợ khéo ăn khéo nói nên hàng xóm bao che, tôi càng tức giận...

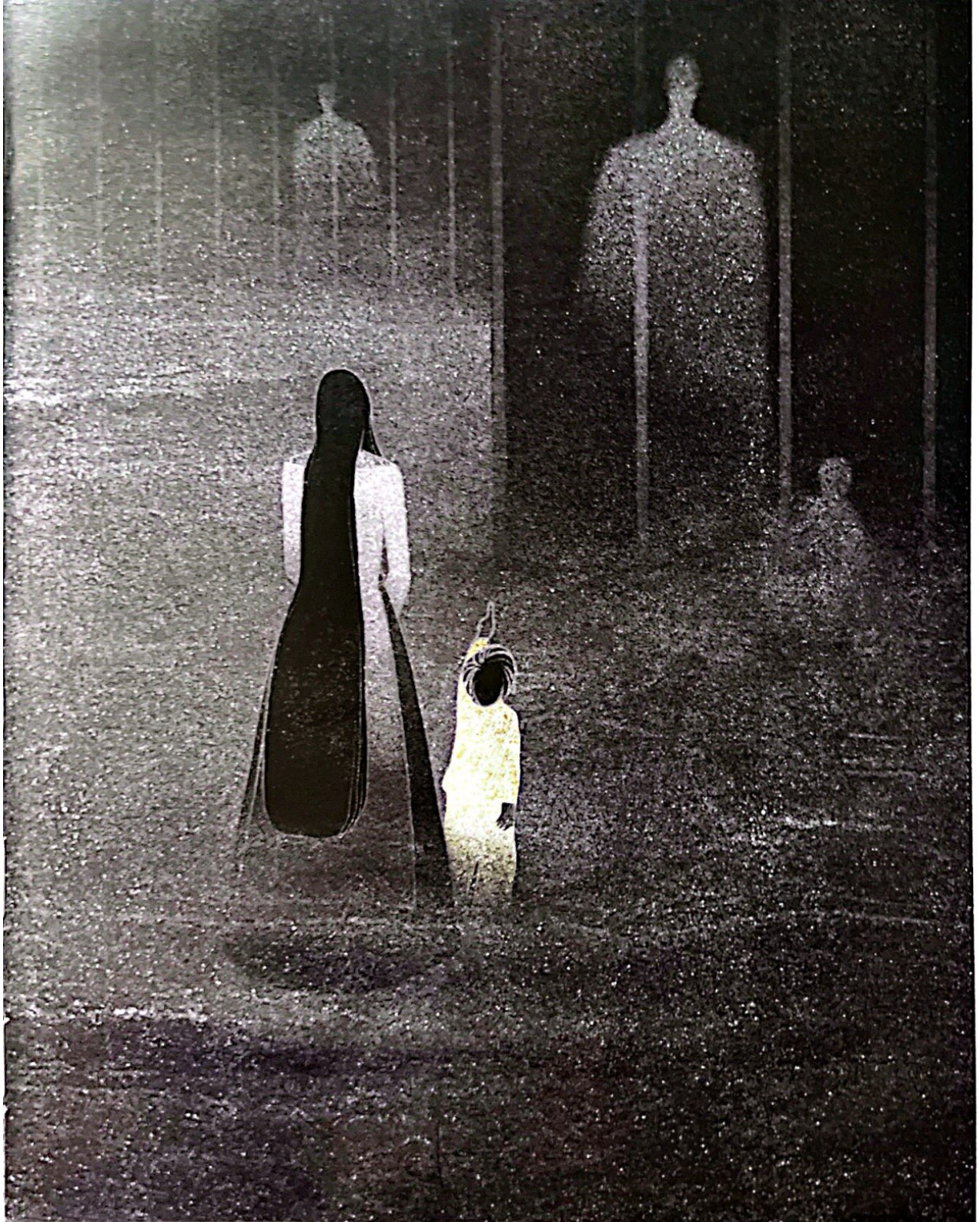

Tôi đang mua bán ở chợ buổi sáng, nghe người làng bảo chồng tôi vừa trở về. Mừng quá, tôi bỏ hết mọi thứ, tất tả chạy ngay về nhà. Nhìn thấy chồng, tôi sững lại trước cửa, chẳng biết nói gì, nước mắt mừng vui cứ trào ra.

Vợ chồng cách trở lâu ngày gặp lại, thế nhưng thái độ của chồng với tôi có gì đó giữ kẽ và lạnh nhạt.

Thay vì vợ chồng hàn huyên tâm sự sau bao ngày xa cách, Trương Sinh bắt đầu tra hỏi, rằng ở nhà tôi có qua lại cùng ai khác hay không. Vừa ngạc nhiên, vừa giận, tôi khẳng định mình chung thủy một lòng, nhưng chàng không tin nửa lời.

Sáng thức dậy, tôi không thấy vợ trong nhà. Ngoài ngõ có tiếng ồn ào bàn tán. Tôi thảng thốt chạy ra sông. Nhưng vợ tôi đã chìm sâu, không tìm thấy xác. Đau lòng quá, tôi thẫn thờ về nhà.

Tối đến chỉ còn hai cha con trong nhà. Con khóc đòi mẹ. Tôi thắp đèn, ôm con bên ngọn đèn dầu vỗ về. Bỗng con chỉ vào bóng tôi trên vách, bảo rằng đó chính là người bố buổi tối mới đến.

Lúc này tôi mới lạnh toát người, vỡ lẽ, hiểu ra ngọn ngành. Thương người vợ oan khuất tội nghiệp bao nhiêu, tôi càng giận mình ghen tuông hồ đồ bấy nhiêu.

Tiếc thương người vợ chung thủy, tôi lập đàn cầu siêu cho nàng. Từ đó tôi sống cô độc, một mình nuôi con trong nỗi ân hận và cay đắng khôn nguôi.

Bị chồng nhiếc móc, tôi vô cùng đau khổ. Xấu hổ hơn, chàng làm mọi chuyện ấm ĩ. Hàng xóm kéo qua xem. Dù mọi người hiểu chuyện và giải thích giúp cho tôi, nhưng chàng chẳng tin, càng thêm nặng lời.

Tủi hổ, oan ức và trầm uất, chẳng biết giãi bày cùng ai, tôi ôm con thật chặt rồi để nó lại. Trong đêm tối, tôi lần ra bờ sông, lao mình xuống dòng nước xiết. Điều cuối cùng tôi nghĩ đến là mong chồng sẽ hiểu tấm lòng trong sạch của tôi.

Nước cuốn tôi đi, nhấn chìm tôi cùng nỗi đau nặng trĩu trong lòng...

*hiếu Phụ Nam Xương* phản ánh một thực tế trong lịch sử người Việt: Khi có chiến tranh, người đàn ông lên đường ra trận. Người phụ nữ ở nhà gánh vác mọi việc gia đình. Qua câu chuyện, hiện lên sắc nét hình ảnh truyền thống của phụ nữ Việt Nam: Hiếu thảo, đảm đang, nhẫn nại, thương chồng yêu con dù có phải chịu nhiều oan khuất.

Trong *Thiếu Phụ Nam Xương*, nhân vật Trương Sinh không phải là kẻ xấu, nhưng lòng ghen tuông mù quáng khiến hành động của anh nhuốm màu của cái Ác. Nhân vật người vợ tượng trưng cho cái Thiện, có thể yếu ớt hơn, nhưng rồi cuối cùng sẽ được minh oan và thấu hiểu. Truyện đã thể hiện quan niệm về công bằng của dân gian bằng cách trả lại sự trong sạch cho người vợ, người chồng nhận ra sai lầm, lập đàn cầu siêu và sống một mình nuôi con. Người tốt vẫn sẽ được đền trả xứng đáng, cái Thiện luôn giành chiến thắng.

Câu chuyện cũng gửi gắm một thông điệp sâu sắc đến muôn đời: Tình yêu chỉ bền vững khi được xây dựng trên cơ sở niềm tin dành cho nhau.

Đời Hậu Lê, vua Lê Thánh Tông ứng khẩu một bài thơ về *Thiếu Phụ Nam Xương*:

*Nghi ngút đầu ghềnh tỏa khói hương,*
*Miếu ai như miếu vợ chàng Trương.*
*Ngọn đèn dầu nhắn đừng nghe trẻ,*
*Làn nước chi cho lụy đến nàng.*
*Chứng quả có đôi vầng nhật nguyệt,*
*Giải oan chi mượn đến đàn tràng.*
*Qua đây mới biết nguồn cơn ấy,*
*Khá trách chàng Trương khéo phũ phàng.*

Trong tác phẩm *Truyền Kì Mạn Lục*, mô típ *Thiếu Phụ Nam Xương* được Nguyễn Dữ sử dụng để xây dựng thành *Chuyện Người Con Gái Nam Xương*. Trong tác phẩm của mình, Nguyễn Dữ sử dụng thêm yếu tố kì ảo ở cuối truyện nhằm cho cái kết trở nên có hậu. Các bạn tìm đọc thêm nhé.

HỒN TRƯƠNG BA,
DA HÀNG THỊT

# TRƯƠNG BA

Từ khi còn trẻ tôi đã nổi danh trong vùng là người đánh cờ tướng kì tài. Ở Trung Hoa có ông Kỵ Như vang danh cao cờ cũng tìm đến nước Nam gặp tôi để tỉ thí. Lần nào tôi cũng thắng Kỵ Như dễ dàng.

Lần nọ, tôi nổi máu tự phụ tuyên bố chỉ có tiên cờ Đế Thích mới đủ sức giải được nước cờ của tôi. Chẳng ngờ ở trên trời, Đế Thích nghe thấy. Ông ấy xuống tìm gặp tôi thật.

Tôi đấu cờ với Đế Thích và thua. Tôi tạ lỗi, hiểu ra rằng mình giỏi nhưng luôn có người giỏi hơn nên sống cần phải khiêm tốn. Đế Thích kết bạn với tôi. Ông ấy cho tôi nén hương. Mỗi khi tôi thắp hương, Đế Thích sẽ xuống trần, cùng tôi tỉ thí.

# ANH HÀNG THỊT

Tôi làm nghề mổ lợn, thân hình thô tháp khỏe mạnh. Khắp làng trên xóm dưới ai nấy đều biết mặt, gọi tôi thân mật là anh Hàng Thịt. Hàng ngày tôi mổ lợn và đem thịt ra chợ bán lấy tiền nuôi vợ nuôi con.

Trương Ba là hàng xóm của tôi. Ông ấy chơi cờ rất tài, toàn giao du với những người thanh cao. Riêng tôi chỉ quen cầm dao chặt thịt, chưa bao giờ cầm đến quân cờ nên chẳng lai vãng đến nhà ông ấy làm gì.

Một hôm, đang khỏe mạnh tỉnh táo, bỗng dưng tôi thấy trong người mệt mỏi. Tôi lên giường ngủ rồi không bao giờ thức dậy nữa.

Tôi mất đã một tháng, linh hồn chưa siêu thoát còn vương vấn cõi trần. Vợ tôi tình cờ tìm thấy nén hương, thắp lên. Đế Thích xuống trần, bàng hoàng khi biết tôi đã mất. Ngài hứa với vợ tôi là sẽ tìm cách giúp, bằng cách mượn thân xác một người vừa chết để tôi được gửi hồn vào.

Tôi tỉnh dậy, thấy mình nằm trong quan tài ở một ngôi nhà xa lạ. Nhiều người vây quanh tôi khóc lóc vang trời. Chẳng hiểu chuyện gì xảy ra, tôi liền nhỏm dậy bỏ ra ngoài, tìm đường về thẳng ngôi nhà quen thuộc. Quá đỗi sửng sốt, những người đang khóc vội vã đuổi theo tôi.

Tôi về đến cổng. Vợ tôi được Đế Thích dặn trước nên mừng vui chạy ra đón tôi vào nhà. Đám người kia bám theo sát gót. Họ giằng co với vợ tôi, bảo tôi là anh Hàng Thịt. Tôi thì nhất định không chịu về với họ rồi. Hai bên cãi nhau kịch liệt.

Đang chuẩn bị mang thịt ra chợ sáng sớm, bỗng tôi nghe bên nhà Trương Ba khóc than ầm ĩ. Ông ấy đã mất khi đang ngủ. Là hàng xóm nên tôi cũng qua chia buồn.

Một tháng sau ngày Trương Ba mất. Hôm ấy tôi mổ lợn xong thì mệt quá, giao hết mọi thứ cho vợ con ra chợ bán rồi vào giường nằm. Thế rồi, tôi không tỉnh dậy nữa.

Thoát ra khỏi thân xác phàm tục, linh hồn tôi lơ lửng trong cõi trần thêm một thời gian nữa. Lần đầu tiên, sau bao năm làm lụng vất vả, cắm mặt vào phản thịt, tôi được nhìn ngắm làng quê thanh bình. Thật tiếc, khi còn sống, tôi chỉ kiếm tiền, không biết thưởng thức khung cảnh đẹp đẽ ấy.

Thân xác tôi được Trương Ba nhập vào. Ông ấy vốn người nho nhã nên tôi cũng không bận lòng gì. Dù sao thì số phận tôi trên dương thế đã hết. Tôi thấy vui khi thân thể mình vẫn còn có ích cho người khác. Chỉ tội nghiệp vợ con tôi chẳng hiểu đầu đuôi, cứ chạy theo cái xác tôi, kêu khóc, giằng co với nhà Trương Ba.

Cả hai gia đình buộc tôi phải lên cửa quan, nhờ quan phán xử. Quan hỏi vợ tôi và vợ anh Hàng Thịt. Ai cũng bảo tôi là người thân của họ.

Quan chỉ còn một cách là sai đem lợn vào, bắt tôi mổ. Tôi khiếp vía, từ chối ngay. Tôi trình với quan rằng mình chỉ biết đánh cờ mà thôi. Mấy người giỏi cờ được gọi đến. Đương nhiên là không ai đánh thắng được tôi rồi.

Thế là mọi người đều phải công nhận tôi là Trương Ba dù mang vẻ ngoài của anh Hàng Thịt. Tôi được về với vợ con mình. Vợ con anh Hàng Thịt hẳn không vui, nhưng có lẽ họ được an ủi phần nào khi thấy hình ảnh người thân vẫn còn đây.

Tuy có hơi phiền về diện mạo thô tháp nhưng tôi sẽ quen dần thôi. Dù sao được sống trên cõi đời này, tiếp tục thú vui đánh cờ cùng với Đế Thích với tôi là điều may mắn không có gì sánh được.

Thấy vợ lên quan xin phân xử, tôi thương cô ấy lắm. Cô ấy còn trẻ, nhìn nông nổi vậy chứ rất thương chồng con.

Khi quan sai mang lợn ra để thử Trương Ba, tôi hiểu ngay mọi việc đã an bài. Thời gian của tôi ở lại chốn nhân gian đã hết. Tôi nhìn vợ con mình lần cuối. Dù sao, mỗi khi gặp hình hài tôi vẫn hiện diện, hẳn vợ con tôi cũng nguôi ngoai nhớ thương. Tôi mong cả nhà tôi biết lo lắng bảo bọc cho nhau dù không còn tôi bên cạnh nữa.

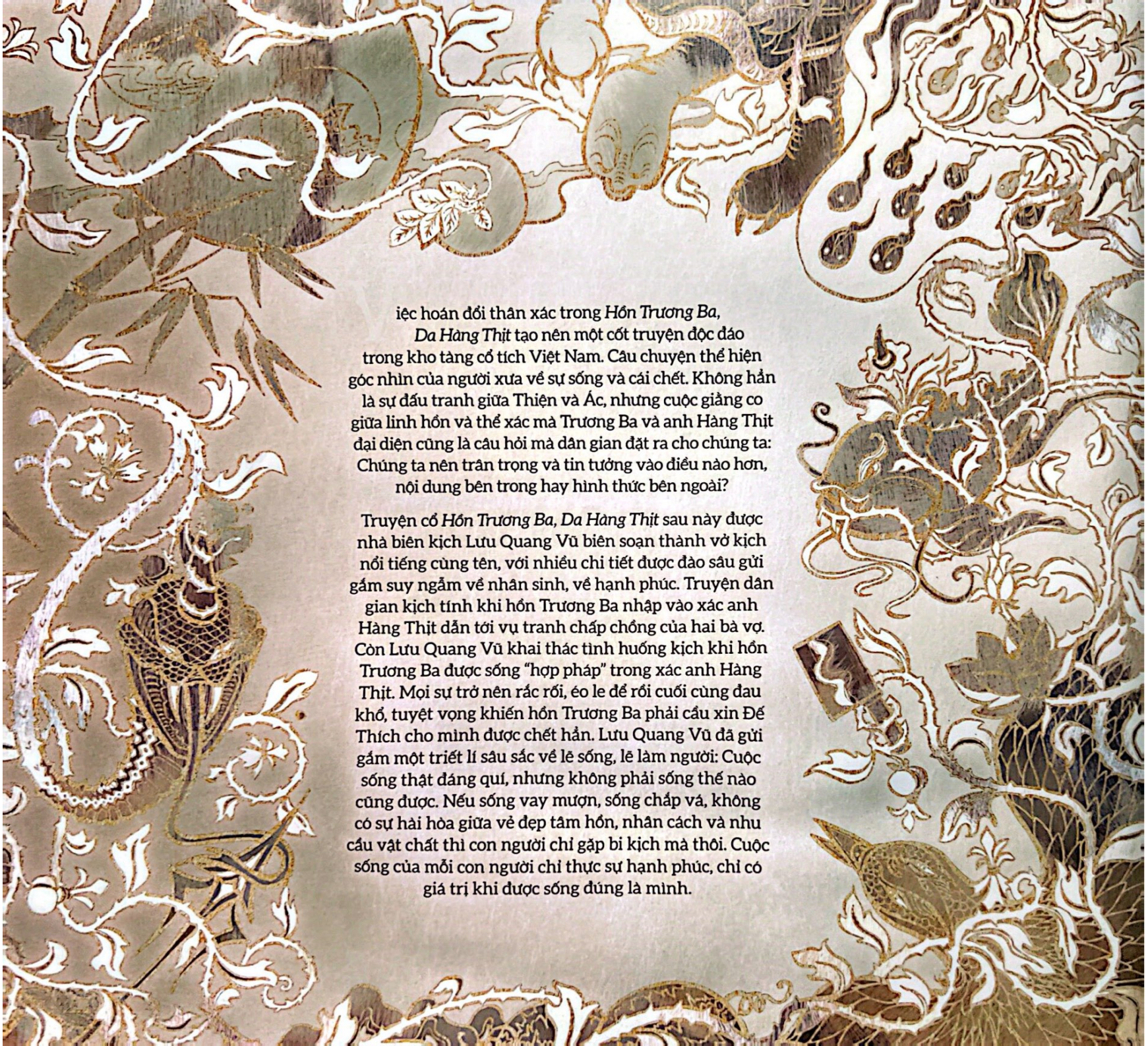

iệc hoán đổi thân xác trong *Hồn Trương Ba, Da Hàng Thịt* tạo nên một cốt truyện độc đáo trong kho tàng cổ tích Việt Nam. Câu chuyện thể hiện góc nhìn của người xưa về sự sống và cái chết. Không hẳn là sự đấu tranh giữa Thiện và Ác, nhưng cuộc giằng co giữa linh hồn và thể xác mà Trương Ba và anh Hàng Thịt đại diện cũng là câu hỏi mà dân gian đặt ra cho chúng ta: Chúng ta nên trân trọng và tin tưởng vào điều nào hơn, nội dung bên trong hay hình thức bên ngoài?

Truyện cổ *Hồn Trương Ba, Da Hàng Thịt* sau này được nhà biên kịch Lưu Quang Vũ biên soạn thành vở kịch nổi tiếng cùng tên, với nhiều chi tiết được đào sâu gửi gắm suy ngẫm về nhân sinh, về hạnh phúc. Truyện dân gian kịch tính khi hồn Trương Ba nhập vào xác anh Hàng Thịt dẫn tới vụ tranh chấp chồng của hai bà vợ. Còn Lưu Quang Vũ khai thác tình huống kịch khi hồn Trương Ba được sống "hợp pháp" trong xác anh Hàng Thịt. Mọi sự trở nên rắc rối, éo le để rồi cuối cùng đau khổ, tuyệt vọng khiến hồn Trương Ba phải cầu xin Đế Thích cho mình được chết hẳn. Lưu Quang Vũ đã gửi gắm một triết lí sâu sắc về lẽ sống, lẽ làm người: Cuộc sống thật đáng quí, nhưng không phải sống thế nào cũng được. Nếu sống vay mượn, sống chắp vá, không có sự hài hòa giữa vẻ đẹp tâm hồn, nhân cách và nhu cầu vật chất thì con người chỉ gặp bi kịch mà thôi. Cuộc sống của mỗi con người chỉ thực sự hạnh phúc, chỉ có giá trị khi được sống đúng là mình.

# Mỵ Châu - Trọng Thủy

# MỴ CHÂU

Cha tôi là An Dương Vương, vua nước Âu Lạc. Chỉ có mình tôi là mụn con gái nên vua cha thương yêu chiều chuộng tôi vô bờ bến.

Sau khi cha tôi xây thành Cổ Loa, thần Kim Qui tặng cha chiếc móng rùa để làm lẫy nỏ. Khi kẻ thù tấn công, một phát nỏ thần từ trên thành bắn xuống có thể tiêu diệt hàng ngàn tên địch. Cha tôi quí nỏ thần vô cùng, luôn giữ nỏ trong tầm mắt và không cho phép ai đến gần.

Triệu Đà cho hắn con trai sang cầu thân, giảng hòa với cha tôi. Đó là một chàng trai trạc tuổi tôi, diện mạo thật khôi ngô tuấn tú. Chỉ thoáng nhìn qua tôi đã có cảm tình với chàng rồi.

Trọng Thủy xin hỏi cưới tôi. Cha tôi đồng ý, xem đây như biểu hiện hòa hiếu giữa hai nước. Tôi cũng vui mừng vì được ở bên người mình yêu. Càng vui hơn khi cha tôi sẽ không còn phải lo chuyện binh đao giữa hai nước.



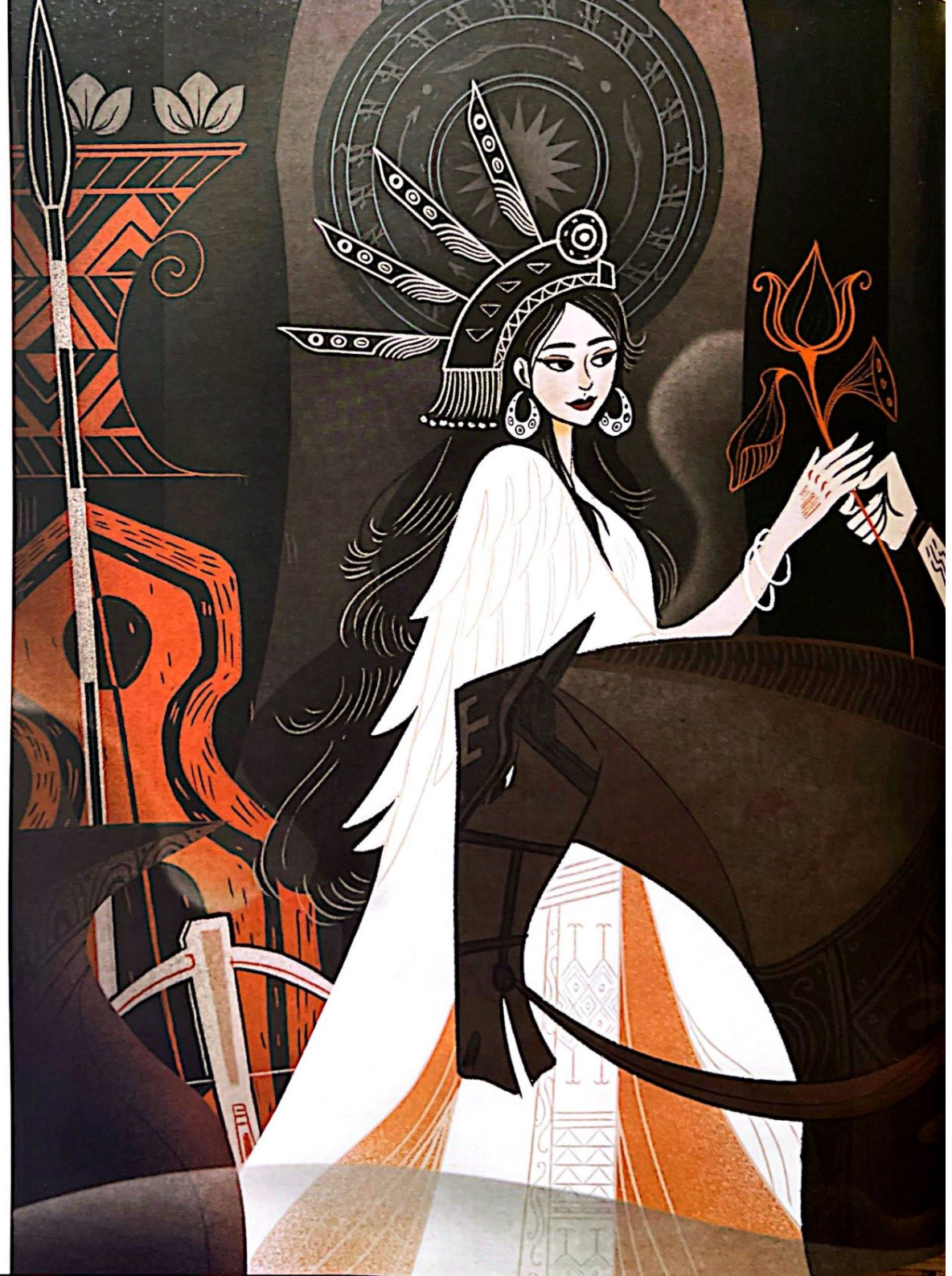

# TRỌNG THỦY

Cha tôi là Triệu Đà, chúa đất Nam Hải. Từ nhỏ tôi đã chứng kiến cha tôi bày tỏ tham vọng chiếm trọn Âu Lạc, mảnh đất trù phú ở phương Nam.

Cho người sang Âu Lạc do thám, cha tôi biết An Dương Vương sở hữu nỏ thần. Đó chính là lí do mỗi lần quân Nam Hải của cha tôi tràn sang Âu Lạc lại chịu cảnh đại bại, ra đi hàng vạn lính, khi về chỉ còn vài trăm tên.

Mấy phen thất bại, cha tôi ngộ ra rằng, dụng binh không có lợi. Tốt hơn cả là tìm cách giảng hòa với An Dương Vương và cố thủ chờ thời cơ. Tôi chính là người được cha cử sang Âu Lạc.

Tiếng là cho tôi sang cầu hòa, nhưng chủ ý của cha tôi là ngầm tìm hiểu vì sao Loa Thành không thể bị tấn công cũng như bí mật nỏ thần. Riêng phần tôi, khi gặp công chúa Mỵ Châu, tôi không khỏi rung động trước nhan sắc tuyệt mĩ của nàng.

Theo giao ước của hai vua, Trọng Thủy ở rể tại đất Âu Lạc như người làm tin. Vua cha ban cho tôi và chàng một cung điện riêng. Ngày ngày tôi và chàng dạo chơi trong thành ốc, ngắm cảnh làm thơ, trò chuyện cùng nhau thật tương đắc.

Một lần, Trọng Thủy hỏi tôi báu vật cha tôi quí nhất là gì. Tôi thành thật kể về nỏ thần. Chàng rất buồn vì mấy lần tìm đến xem thì quân lính bảo chàng là người ngoài, không được phép bước vào.

Vì yêu chàng nên tôi đưa chàng đến tận nơi cất nỏ. Thấy tôi, quân lính trông coi nỏ thần chẳng dám ngăn cản. Chồng tôi cầm nỏ thần, trầm trồ khen chỉ người Âu Lạc mới chế được thứ vũ khí công hiệu đến thế.

Một ngày kia tôi thấy chồng bồn chồn, ra vào không yên. Nghe tôi hỏi, chàng bảo phải về Nam Hải thăm nhà, giúp vua cha chinh phục vùng đất phía Bắc. Tôi buồn rầu nhưng biết không thể giữ chân chàng.

Tôi có một chiếc áo khoác lông ngỗng. Khi chia tay, tôi dặn Trọng Thủy rằng, hễ tôi đi về hướng nào thì sẽ rắc lông ngỗng theo hướng đó. Chàng cứ lần theo dấu lông ngỗng trên đường mà tìm, hai vợ chồng sẽ không bao giờ lạc nhau.

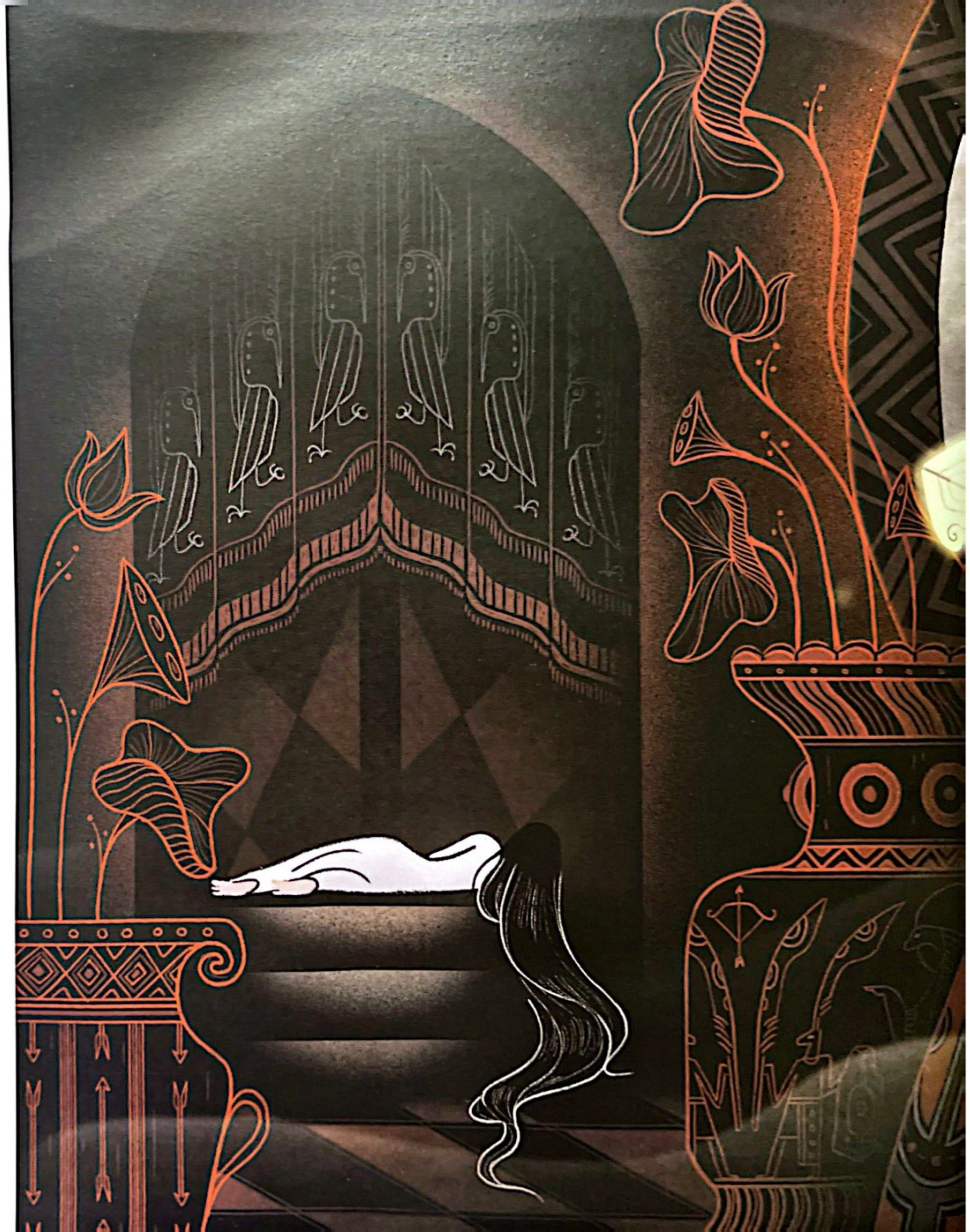

Ở bên Mỵ Châu, tôi mới nhận ra nàng không chỉ xinh đẹp mà tâm hồn còn sáng trong như ngọc. Từ cảm mến, rồi đến một ngày tôi đã yêu nàng thực sự. Vui vầy bên nàng, tôi quên bẵng nhiệm vụ do thám mà cha tôi giao phó.

Chờ lâu không thấy tin tức báo về, cha tôi cho người bắn tin nhắc nhở. Tôi bắt đầu lân la tìm cách đến gần nơi cha vợ cất nỏ thần. Thế nhưng tôi luôn bị lính canh nỏ thần ngăn cản, không cho đến gần.

Thấy tôi buồn phiền, Mỵ Châu dẫn tôi vào xem nỏ thần, hé lộ bí mật sức công phá của nỏ nằm ở phần lẫy, làm từ móng của thần Kim Qui. Thế là tôi đã nắm được bí quyết bách chiến bách thắng của An Dương Vương rồi.

Tôi quan sát kĩ nỏ thần, vẽ lại, bí mật gửi người mang về nước. Cha tôi làm một chiếc tương tự. Việc còn lại của tôi là âm thầm tráo đổi lẫy giả lấy lẫy thật. Có báu vật trong tay, tôi tìm cách về Nam Hải.

Biết chuyến này về nước thế nào cũng sẽ xảy ra chuyện binh đao, trước khi lên đường, tôi và Mỵ Châu lưu luyến dặn dò cách tìm lại nhau nếu có binh biến.

Trọng Thủy về nước chưa được bao lâu thì Triệu Đà dẫn quân tấn công Âu Lạc và thành Cổ Loa là mục tiêu chính. Cha tôi mang nỏ thần ra. Nhưng chao ôi...

Loa Thành thất thủ. Cha chỉ kịp đặt tôi sau lưng ngựa, chạy khỏi thành. Nhớ lời giao hẹn với Trọng Thủy, tôi bứt áo lông ngỗng rải dọc đường.

Cha tôi rong ngựa phóng về phía biển. Hết đường chạy, cha tôi cầu xin thần Kim Qui cứu giúp. Thần nổi lên, nói với cha tôi rằng: "Giặc ngồi sau lưng ngươi đó!"

Cha quay lại, nhận ra tôi đang thả lông ngỗng làm dấu cho kẻ thù đuổi theo. Vô cùng đau đớn, cha vung gươm chém tôi rồi rẽ nước xuống biển, nơi thần Kim Qui chờ sẵn để đưa người đi.

Tôi theo cha kéo quân đánh Âu Lạc. Vì lấy nỏ thần đã bị đánh tráo, An Dương Vương và quân lính của ông thua trận. Đạo binh của cha tôi dễ dàng tràn vào thành ốc.

Chiếm được thành rồi, nhưng tôi không thấy Mỵ Châu đâu cả.

Nhớ lời dặn của Mỵ Châu, tôi phóng ngựa, theo dấu lông ngỗng đuổi bám cha con nàng.

Tôi đến biển thì chỉ thấy xác Mỵ Châu. Tuy nàng đã chết mà nhan sắc không mờ phai. Tôi oà khóc, thu nhặt thi hài nàng đem về chôn trong thành.

Quá xót thương Mỵ Châu, tôi đến giếng ngọc nàng vẫn thường tắm. Nhìn xuống bóng nước như thấy nàng vẫn đâu đây. Tôi đâm đầu xuống giếng, chết cùng nàng.

*Mỵ Châu Trọng Thủy* là truyền thuyết đặc sắc, tích hợp nhiều nội dung trong cùng một chuyện kể. Đó là câu chuyện về sự nghiệp xây thành Cổ Loa của An Dương Vương, là sự sáng tạo vũ khí của người dân Âu Lạc trong cuộc chiến đấu chống lại kẻ thù phương Bắc, và cuối cùng, là câu chuyện tình yêu đầy bi kịch khi một nàng công chúa vì quá lụy tình đã vô tình tiếp tay cho kẻ thù phá hoại đất nước, như nhà thơ Tố Hữu từng viết:

*Tôi kể ngày xưa chuyện Mỵ Châu*
*Trái tim làm chỗ để trên đầu*
*Nỏ thần vô ý trao tay giặc*
*Nên nỗi cơ đồ đắm biển sâu...*

Truyện xây dựng trên hai hệ thống nhân vật đối lập: An Dương Vương và Mỵ Châu, bên kia là Triệu Đà và Trọng Thủy. Nhìn ở góc độ Thiện đối đầu Ác, An Dương Vương và Triệu Đà là hai đại diện tiêu biểu. Nhưng với cặp nhân vật Mỵ Châu - Trọng Thủy, Thiện và Ác đan cài vào nhau trong mỗi nhân vật. Mỵ Châu hiền lành nhưng vì mù quáng trong tình yêu, gây hại cho đất nước nên có phần của cái Ác. Trọng Thủy là một gián điệp xấu xa nhưng vì biết ăn năn đau khổ nên cái Ác của anh ta được gột rửa phần nào.

Mô típ về sự xuất hiện của các nhân vật thần linh như thần Kim Qui hiển linh giúp An Dương Vương đánh giặc xuất hiện trong nhiều truyền thuyết và truyện cổ Việt Nam. Các bạn có thể tìm đọc trong các truyền thuyết *Thánh Gióng*, *Truyện Họ Hồng Bàng*...

# VỀ TÁC GIẢ

## *Thủy Nguyên*

Sinh ngày 21/8/1986

Cử nhân ngành Văn học, khoa Văn học và Ngôn ngữ, trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn TP.HCM. Thạc sĩ Văn hóa học, khoa Văn hóa học, trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn TP.HCM.

*"Quê cha tôi ở miền núi Đông Bắc. Tôi sinh ra tại miền Trung, lớn lên theo lời ru của bà của mẹ. Chuyển vào miền Nam khi năm tuổi, tôi có một hành trình dài dặm mình trong văn hóa phương Nam... Những vùng đất cùng sự dịu dắt từ gia đình đã cho tôi tình yêu văn hóa và sách vở. Khi làm mẹ, tôi càng ước mong bồi đắp tâm hồn con thơ bằng kho tàng văn hóa dân gian, bắt đầu từ lời ru và các chuyện cổ. Thế giới tuổi thơ lung linh hơn, đẹp đẽ hơn với hình ảnh con cò bay lả, với chàng Thạch Sanh dũng cảm, với nàng My Châu khờ dại hay vị thần núi Sơn Tinh dời non ngăn nước bảo vệ dân lành...*

*Dù sống trong thời đại công nghệ, tôi vẫn tin rằng trẻ em sẽ hạnh phúc nhất khi được bay bổng trong thế giới cổ tích tươi đẹp, cùng niềm tin cái Thiện luôn giành phần thắng trước cái Ác. Con đường dẫn trẻ thơ đến với những giá trị văn hóa đẹp đẽ của dân tộc bắt đầu từ tình yêu mà chúng ta chăm chút dành tặng các em, thông qua những trang sách đẹp, như quyển sách chúng ta đang cầm trên tay."*

## *Phùng Nguyên Quang & Huỳnh Kim Liên*

*"Tụi mình làm việc tại KAA, một studio ra đời năm 2014 ở Sài Gòn. Tụi mình chủ yếu minh họa sách tranh, những sáng tác của tụi mình được truyền cảm hứng rất nhiều từ văn hóa Việt Nam và châu Á."*

Tác phẩm của KAA: *Hành trình đầu tiên* (NXB Kim Đồng). Tham gia minh họa cho: Artbook *5 Mùa* (NXB Kim Đồng), *Gulliver du kí* (NXB Auzou), *10 người phụ nữ thay đổi thế giới* (NXB Auzou), *Thần thoại Hy Lạp* (NXB Glenat)...

## *Nguyễn Hoàng Dương*

Bút danh: Dương Nguyễn.

Tốt nghiệp bộ môn Hoạt hình tại Singapore.

Hiện đang là art director tại Yangon, Myanmar.

Từng làm việc trong các lĩnh vực: Minh họa, dịch thuật, biên kịch phim, tổ chức triển lãm...

Đã tham gia dự án minh họa *Vè về Hát Bội*. Tác giả bìa *cafe Runam*, logo *Nạm Plà*...

Châm ngôn ưa thích: *"Not all gold glitters. Not all who wander are lost."* - J.R.R.Tolkien

## *Trần Nguyễn Trung Tín*

Bút danh: Tín Trần, Tinsideout.

Tốt nghiệp trường Đại học Mĩ thuật TP.HCM, khoa Lụa.

Là nghệ sĩ thị giác, hiện sống và làm việc tại TP.HCM.

Trong các tác phẩm minh họa, anh tìm kiếm sự cân bằng và mối liên kết giữa những yếu tố đối lập hoặc ít khi được đặt cạnh nhau, gợi mở những khả thể thu hút về mặt thị giác.

## *Lương Trọng Hoàng Trung*

Tốt nghiệp trường Cao đẳng Mĩ thuật Trang trí Đồng Nai, khoa Đồ họa.

Là người sưu tầm sách tranh.

Là ba của bốn con mèo.

Là họa sĩ minh họa, người làm đồ chơi và khuôn mặt đại diện của W.illus Studio

## *Khoa Lê*

Tốt nghiệp trường Đại học Mĩ thuật TP.HCM.

Tham gia nhiều triển lãm trong và ngoài nước. Triển lãm cá nhân năm 2010 và 2016.

Sách tranh: *Giấc mơ biển xanh* (Room To Read), *Bươm mật trắng, Những câu chuyện kì bí, Siêu Thỏ, Nàng Hương tinh giấc, Giấc mơ thủy tinh, Những nàng công chúa bí ẩn* (NXB Kim Đồng), *Simón el mugroso, Berceuse sous les étoiles, Misteriose principesse, Cenerentola, Polaire L'ours solitaire* (in tại Pháp và Ý)...

Tác giả của các tập truyện ngắn: *Dương Cầm, Nữ thần hạnh phúc, Mọi cô gái đều thích hoa hồng, Chàng mộng mơ trên mái nhà.*

## *Nguyễn Thị Hoàng Minh*

Họa sĩ, giảng viên tại trường Đại học Mĩ thuật TP.HCM.

Tham gia triển lãm quốc tế tại Việt Nam, Indonesia, Malaysia, Nhật, Hoa Kì, Dubai, Đài Loan...

*"Tôi thích sự trong trẻo của lụa, nét ngây thơ của trẻ con và cái mong manh nhưng đầy nội lực của phụ nữ. Chính vì vậy tôi chọn lụa làm chất liệu. Nhân vật trong tranh tôi mang hơi thở của thời đại, có khi là sự trở về nội tâm đầy cảm xúc, có khi là những giấc mơ tương lai."*

## *Phạm Thị Thu Trang*

Tốt nghiệp trường Đại học Mĩ thuật TP.HCM, khoa Sơn dầu.

Hiện là họa sĩ minh họa, thiết kế và diễn họa animation.

Sách đã minh họa: *Nhà trẻ mặt trời, Chuyện kể thành ngữ, Công chúa nhìn xa, Thừa cân và cách giảm cân hiệu quả...*

## *Phạm Thanh Tố Ny*

Tốt nghiệp trường Đại học Mĩ thuật TP.HCM, khoa Lụa.

Minh họa các sách: *Gà choai trống bắp, Vườn dậu của Giun, Hột điều của Sóc* (NXB Kim Đồng)

*"Mỗi bức tranh đều là một câu chuyện, của các nhân vật, của người cầm cọ và luôn mang lại những cảm xúc nhất định. Làm gốm và vẽ tranh minh họa khá giống nhau, tỉ mỉ về đường nét và chú trọng tạo hình, không ngừng suy tư để đào sâu giá trị nội dung. Gốm Việt là nguồn cảm hứng để tôi thể hiện các minh họa trong quyển sách này."*

## *Vũ Thị Thùy Dung*

Tốt nghiệp trường Đại học Mĩ thuật TP.HCM, khoa Sơn mài.

Hiện là họa sĩ minh họa, biên tập viên NXB Kim Đồng.

Tác phẩm đã xuất bản: *Vương quốc Kẹo Bông, Cánh Cam và những khu rừng kì lạ, Tôi, sóc nhỏ và đám bạn rừng, Cuộc chiến côn trùng....*

Minh họa các sách tranh: *Thắc mắc của bé, Chuyện lạ Thảo Cầm Viên, Cái tết của Mèo con, Họ hàng nhà Sữa...*

## *Cao Lê Diệu Phúc*

Tốt nghiệp trường FPT Arena.

*"Hiện mình sống tại Đà Lạt. Công việc chính là vẽ. Công việc phụ là nấu ăn, hít thở và trồng cây. Trong cuộc sống, mình có chút hậu đậu, nhưng đối với công việc, mình khá tỉ mỉ, chín chu. Ngoài ra, mình cũng viết vẩn du hơi dở. Cảm ơn bạn rất nhiều vì đã xem tranh."*

## *Võ Huỳnh Phú*

Tốt nghiệp trường Đại học Mở Sài Gòn, ngành Thiết kế Đồ họa.

*"Từ nhỏ mình đã thích vẽ và tìm hiểu văn hóa dân gian. Từ lời ăn tiếng nói, trang phục, ẩm thực cho đến âm nhạc, hội họa, kiến trúc, tín ngưỡng. Sự phong phú của văn hóa Việt luôn làm mình kinh ngạc, thôi thúc mình học hỏi tìm tòi. Là một người trẻ đam mê văn hóa dân tộc, mình muốn vẽ những đề tài đậm chất Việt Nam, với mong ước truyền cảm hứng, cùng mọi người cảm nhận nét đẹp văn hóa mà cha ông đã giữ gìn và bồi đắp. Tranh của mình ảnh hưởng từ tranh sơn mài truyền thống cộng với sở thích tập trung cho các đề tài mang tính tâm linh."*

## *Phạm Quang Phúc*

Tốt nghiệp trường Đại học Tôn Đức Thắng, khoa Mĩ thuật Công nghiệp.

Hiện là biên tập viên Nhà xuất bản Kim Đồng. Cộng tác minh họa cho các nhà xuất bản Việt Nam và quốc tế.

Vẽ cho các sách tranh: *Vui hội Buôn Đôn* (NXB Kim Đồng), *Lại may hỏng rồi* (Room to Read), Artbook *5 Mùa* (NXB Kim Đồng), *Mang biển về quê* (Huy Hoàng Book), *Dear Santa, Love, Washiington* (NXB Familius), *Good Witch, Bad Witch* (RZ Book)...

## *Trần Minh Huy*

Tốt nghiệp trường Đại học Mĩ thuật TP.HCM, khoa Lụa.

Có khả năng vẽ trên nhiều chất liệu khác nhau.

Thích chó mèo, chơi game và ngủ.

Hiện đang thực hiện dự án cá nhân về văn hóa trang phục Việt xưa.

## *Lý Minh Phúc*

Sinh ngày 26/4/1990

Tốt nghiệp trường Đại học Kiến trúc, khoa Mĩ thuật Công nghiệp.

Công việc hiện tại là vẽ cho game và sách. Có niềm đam mê đặc biệt với nghệ minh họa sách.

*"Công việc minh họa cho tôi cơ hội đọc kĩ, đọc sâu những tác phẩm hay và có giá trị. Công việc này rất thú vị bởi việc vẽ tranh giúp cho các ý tưởng cũng như những hình ảnh tưởng tượng thoát ra khỏi phạm vi cá nhân, mặc sức bay bổng trên từng tranh sách."*

## *Trần Phương Thoại*

Sinh ngày 17/4/1990 tại Bình Dương.

Tốt nghiệp trường Trung cấp Mĩ thuật Bình Dương, trường Đại học Mĩ thuật TP.HCM.

Hiện đang là họa sĩ 2D tại công ty KD Global. Yêu thích vẽ, chơi game, đọc manga, nặn đất sét, trồng cây, chơi nhạc cụ, chăm sóc chó mèo.

*"Hôm nay tôi sẽ làm những điều không ai chịu làm, để ngày mai tôi có những thứ mà không ai có."*

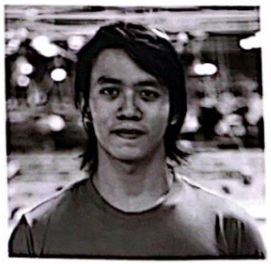

## *Nguyễn Xuân Quyến*

Sinh ra và lớn lên tại Bình Dương.

Nhà thiết kế, họa sĩ minh họa tự do.

Yêu thích nhạc metal. Từng hợp tác sáng tạo và thiết kế bìa album nhạc cho nhiều ban nhạc quốc tế. Ưa thích phong cách vẽ dùng các net lập uốn lượn kết hợp sắc màu phong cách retro thập niên 70 và 80.

# APPENDIX - 16 TALES

Translated by **Phong Phuong**

## *The Legend of Au Co and Lac Long Quan*

A long time ago, the son of the Holy Dragon named Lac Long Quan, in order to protect his people, went hunting for demon. During the journey, he then met a beautiful fairy named Au Co - the daughter of Holy Mountain God. It was love at first sight and they soon got married. Au Co later laid a sac of one hundred eggs, from which hatched one hundred people whose blood mixed between Dragon and Fairy.

The land on which their family lived one day was intruded by the three evil demons - The Fox, The Fish and The Tree. By the help of Lac Long Quan, the land was eventually in peace once again.

As time flew by, Lac Long Quan knew that he had Dragon blood so he could not stay forever on the land. A tough decison was made by both Lac Long Quan and Au Co that 50 of their children would go back to the ocean with Lac Long Quan while 50 others would stay with Au Co to the land. After the separation, the oldest son, who had followed Au Co, became the King of the land. His castle was placed in Phong Chau and he called himself "Hung Vuong". The kingdom was proudly named Van Lang. 18 generations of the Hung Vuong dynasty flew by but the name of the ruler had always been kept as Hung Vuong.

## *The Mountain's God and The Water's God*

Hung Vuong, the 18th King of ancient time, had a daughter named My Nuong who grown up to become a beautiful princess. The King then decided to arrange his daughter marriage by holding an official contest to search for a special son-in-law.

Among many men who came to the contest, there were two astonishing talented contestants. The first one is Son Tinh, the God of the Mountains, who had power of mountains moving. The second one is Thuy Tinh, the God of the Water, who ruled the ocean and rivers and had power of water controlling.

Having a hard time to pick the winner, the King eventually decided to present one last challenge: Whoever brought the exceptional wedding gifts to the King first would be allowed to marry the princess. The exceptional wedding gifts required by the King included a hundred bamboo salvers of glutinous rice, a hundred square glutinous rice cake filled with green bean paste and pork, a nine-tusk elephant, a nine-spur rooster and a nine-mane horse.

The following morning, Son Tinh was the first to bring the wedding gifts to the King and eventually, he was granted permission to marry the princess. Extremely outraged by the fact that lost the challenge, Thuy Tinh summoned torrential rain, stormy winds and elevated the sea level to create a flood chaos on all over the kingdom.

Son Tinh relentlessly used his power of moving mountains to cut-off the heavy water flow and create dikes to shield the kingdom from the rising sea.

The battle of the two powerful Gods continued for countless days and only ended when Thuy Tinh was exhausted and withdrew his power. Son Tinh became the winner. He then lived happily ever after with his beloved wife – My Nuong.

With a strong desire for vengeance, every year, Thuy Tinh summons flood to battle with Son Tinh. However, he is always defeated and has to retreat back to the sea.

## *The Legend of the Watermelon*

Mai An Tiem was adopted son of the Hung Vuong King. He was very much loved by his foster father because of his honest, hard-working and independent characteristics. Being jealous with Mai An Tiem, the courtiers in the kingdom snitched on Mai An Tiem with Hung Vuong that Mai An Tiem was ungrateful and disrespect of the King's favors. Believing the gossip, the King got extremely angry and decided to banish Mai An Tiem family to an isolated island.

On the island, in order to survive, Mai An Tiem and his wife had to work very hard. One time, Mai An Tiem found strange seeds of plant dropped by a bird on the island. He planted the seeds and took good care of them day by day. Eventually, the seeds grew into a very delicious kind of melon for Mai An Tiem family. He then carved his name on the melons and traded them for goods with any merchant ships that visited the island. These melons were then brought back to mainland and presented to the King. By looking at the name on these melons, the King realized that the melons were the result of Mai An Tiem's non-stop hard-work. Greatly regretted for misunderstanding Mai An Tiem, the King overturned his previous decision and brought Mai An Tiem family back to the kingdom.

The melons found by Mai An Tiem are today watermelons.

## *The Legend of Betel and Areca*

Once upon a time, there was an identical twin: Tan is the elder and Lang is the younger. They loved and took good care of each other. The two brothers went to the same school in their village. Tan, the hard-working and warm-hearted one, was much adored by the teacher. Hence, the teacher granted Tan the permission to marry his lovely daughter.

One day, Lang went home after work, Tan's wife mistook him for her husband, she cheerfully greeted and hugged him tightly. Tan accidentally caught sight of that moment. Assuming that his wife and his brother were unfaithful to him, Tan chose to distance himself from his brother.

Not knowing the reason for his brother cold attitude, Lang sadly decided to leave the house on a gloomy drizzly day. With sorrow in his heart, Lang died. His body transformed into a limestone by the river side.

After a few days, Tan knew the whole story of his wife mistaken action and felt regret for his behavior toward Lang. He went looking for his missing brother. Tan searched for many days but could not find Lang. Finally, he reached the river and the only thing he could see was the limestone. Tan got tired

and devastated. He burst into tears and died. His body transformed into an areca tree next to the limestone.

About the wife, she was at home worrying what took her husband and brother so long to come back. She decided to go looking for them. Unfortunately, after many days, she became exhausted and could not keep up with her journey anymore when she reached the river. She drew the last breath next to the areca tree and her body transformed into a heart-shape-leaf vine plant (the betel) that wrapped around the tree.

Today, when combined together an areca-nut and a betel leaf together with slaked lime, people will have betel quid. The bloody red color and the deep aromatic taste come from chewing betel are said to represented love and brotherhood.

## *The Story of Truong Chi*

Once upon a time, there lived a graceful lady called My Nuong. She was the beloved daughter of a wealthy mandarin in town.

One day, she heard a charming and enchanting voice came from the small boat on the river. The lady then fell in love with the voice of the stranger she not yet had met.

She did not know the singer was Truong Chi whom lived an unsettled and lonely life on his small boat. Strangely, after a short time did not hearing the voice of the singer she once heard by the river, My Nuong fell ill.

Her father was very worried and asked his servants to go looking for that mysterious singer. Truong Chi was then brought to My Nuong place and they had their first face-to-face encounter. The comforting melody sang by Truong Chi helped My Nuong recovered from her illness. Sadly, My Nuong became aware of the fact that, apart from such beautiful voice, Truong Chi was a poor man with hideous appearance. She decided to send Truong Chi back to his boat immediately.

Truong Chi died with the love he had for My Nuong hid in his heart. His body transformed into an eucalyptus that later was made into a precious wooden cup for My Nuong. One day, My Nuong used the cup to drink tea. After a sip, she looked down to the cup and saw the reflection of Truong Chi and heard his sweet but haunting melodic voice. Deeply regretted for what had happened, My Nuong broke down into tears. Her tears dropped into the wooden cup and the precious cup melted in her hand.

## *The Story of Tam and Cam*

Once upon a time, there lived Tam - a kind and beautiful lady who, unfortunately, lost her mother when she was very young. Tam had to live with her stepmother and her step-sister whose name was Cam. Every day, the stepmother had Tam do all the housework, whereas Cam did not have to do anything.

One day, when the two girls went catching fishes and small shrimps, Cam had tricked Tam and took all of Tam's fishes and shrimps. The only thing left on Tam basket was a small goby fish. Tam brought the goby home and eventually, the goby became her new friend. Sadly, soon, the goby was captured and became the main dish in Cam and her mother's dinner. But - the fairy-godfather appeared and helped Tam to collect all the goby bones. He then told Tam to put the fish bones into jars and buried them under her bed.

At that time, there was a ball held by the royal family. Tam's stepmother and Cam were all well dressed up and excitedly went to the ball while Tam was made to stay at home to do all the house chores. By the help of fairy-godfather, Tam found beautiful dress which magically appeared in the goby bone jars she once buried under the bed. On her way to ball, one of Tam's shoes slipped out and fell into a pond. That shoe somehow caught the King's attention when he passed by. The King then announced he would marry whoever fit the shoe. Eventually, Tam feet fitted in her lost shoe perfectly and she became the Queen.

Green with envy, the evil stepmother and step-sister attempted to kill Tam in many ways. Tam died when her stepmother and sister chopped down the areca-nut tree on which Tam was climbing. After that, these evil mother and daughter continued to kill the Oriole, destroyed the Chinaberry and burned down the weaving loom, which all were Tam's reincarnations after her death.

The last reincarnation of Tam is a gold apple tree. One day, the biggest gold apple on the tree somehow fell into the basket of an old lady who owned a small rest stop. The old lady brought the gold apple home. Tam finally came back to her human form and lived with the old lady. One day, when the King stopped by the old lady place to rest, he saw the betel piece which had the shape looked exactly like the one Tam did when she was alive. He was suspected that this betel piece was made by his loving wife. Tam then appeared and reunited with the King. They lived happily ever after. About Cam and her mother, they were harshly punished for their evil sins.

## *The Tale of Thach Sanh*

Long time ago, there lived Thach Sanh – an orphan who grew up to be an honest and brave woodcutter.

One day, a man called Ly Thong passed by Thach Sanh's cottage in the forest. The unscrupulous Ly Thong then became sworn brother with Thach Sanh in order to take advantage of the naïve man. Ly Thong soon tricked Thach Sanh to replace him to be the human sacrifice for the man-eating ogre in the village. However, Thach Sanh not only survived but also beheaded the evil ogre. Thanh Sanh then cheerfully brought the ogre's head back to show to Ly Thong and his mother. Much to his malevolence, Ly Thong again tricked Thach Sanh to hide away so Ly Thong could take all credit for killing the evil ogre and receive the prestigious award from the King.

One day, the princess of the kingdom was snatched by a giant eagle and carried off. The King hurriedly demanded Ly Thong to save the princess and promised him her hand in marriage. Ly Thong went find Thach Sanh and asked for his help once again. In full trust of the sworn brother's words, Thach Sanh agreed to help.

After Thach Sanh had succeeded in defeating the eagle, in a moment of chaos, Ly Thong secretly took the princess away and buried the entrance of the cave where Thach Sanh was in.

Meanwhile, trapped inside the cave, Thach Sanh came across the Sea God's son, who was also the

victim of the giant eagle. Thach Sanh freed him and got invited to the Undersea Palace. The Sea God then gave Thach Sanh a magical guitar and a magical pot.

About the princess, after returning back to the castle, she had not yet said a single word and was always in deep sorrow. At that time, she did not know that her true rescuer – Thach Sanh had been imprisoned in a revenge attempt by the spirit of dead eagle and ogre.

Being locked up, Thach Sanh then took out the magical guitar and started to play. The magical melody from Thach Sanh guitar eventually reached to the princess and she immediately asked the King to find the guitar player. Thach Sanh was found and brought to the Royal Palace. He then retold to the King what had happened and how he had saved the princess. Filled with anger, the King wanted to harshly punish Ly Thong and his mom but Thach Sanh begged him to free them. However, on the way back home, Ly Thong and his mom were both struck by lightning. Their bodies transformed into dor-beetles.

After Thach Sanh and the princess happy wedding, other neighboring kingdom leaders got angry with the fact that the princess was taken. They decided to invade Thach Sanh's kingdom. With the magical guitar, Thanh Sach used its enchanted melody to lure the enemies to give up. To their surprise, Thach Sanh even gave them a pot with endless amount of rice inside. No matter how hard they had tried, the enemies could not finish eating all of the rice inside the magical pot. Being terrified by Thach Sanh's power, the invading troops soon retreated to their homeland. The kingdom of Thach Sanh was in peace again.

## *The Star Fruit Tree*

Once upon a time, there were two brothers whose parents passed away when they were very young. The elder brother greedily seized all the inheritance and left only a star-fruit tree in the garden for his younger brother. By being very hard-working, the younger brother still managed to take good care of him and make a living despite the meager share of inheritance.

One day, a strange giant raven from nowhere, swooped down and perched on the star-fruit tree's branch. Frightenedly observing the raven eating the star fruits, the younger brother earnestly begged the raven to stop.

Miracle! The raven heard the cries of the younger brother. It perched down and replied "One star fruit I eat, a gold bar I would pay! Be ready with a three-span bag then I will take you there".

Following what the mysterious raven had said, the younger brother hurried to sew the three-span bag. The bird then came back and took the younger to a deserted island that full of precious gemstones and gold bars. The younger brother, who was not a greedy person like his elder brother, only took an enough amount of gold that fitted into the three-span bag. He flew back home with the raven.

Curious of his brother sudden wealth, the elder brother tried to convince his younger brother to reveal the mystery. After having known all the truth, the elder offered to exchange all of his fortune for the star fruit tree of the younger brother. The younger agreed with the offer.

Day by day, the greedy elder brother anxiously waited for the strange raven to come back. Much to his patience, the bird did come back to eat the star fruits and gave the same offer of exchanging star fruits for gold bars. However, the difference was that the greedy elder brother did not follow what the raven had said: He sewed a nine-span bag. Once he set his foot in the deserted island, he tried to fill his bag with as many gold bars as possible and only stopped until the bag had a rip.

On the way back, the raven could not bear the overweight bag filled with gold bars. Eventually, the bird swayed and sent the elder brother together with his bag down to the sea.

## *The Tale of Catfish and Toad*

Once upon a time, there was a Toad family that included a couple of desperately poor husband and wife. Nonetheless, because they were honest and kind-hearted, God blessed them to have lots of tadpoles. Meanwhile, despite being filthy rich, the greedy Catfish couple was barren.

One day, the Catfishes came across the tadpoles of Toad family and they decided to secretly take these tadpoles home. The Toad was in great panic to find out that their beloved children were kidnapped by the Catfish. The Toad family then went to the Catfish's house to ask for their kids back but failed. After an intensive quarrel, the two families brought each other to court. Sadly, the judge was bribed by the Catfish. In consequence, the Catfish won the case and the Toad husband was sentenced to jail.

As time flew by, the Toad wife had been patiently waiting for the tadpoles to grew up and turned into baby toads that instantly went finding their real mother. Things happened much to her expectation. The Toad wife then brought back the same old case to court. With undeniable evidence, the judge had to let the kids back to their real family and released the Toad husband. The Catfish family was strictly punished.

## *The Tale of Thien and Dia*

Thien and Dia were best friends who both lived in poverty. Noticing that Thien was a studious young man, Dia decided to work hard to pay for Thien's tuition in the hope that one day Thien would help the two of them fight poverty.

Eventually, Thien passed the royal test and became the royal mandarin. However, after being successful, Thien ruthlessly turned his back on Dia. When Dia tried to visit him, Thien pretended to never had known of Dia and sent servants to shoo Dia away from his new lavish house. With sadness weighted in his heart, Dia went back then built himself a tiny cottage by the river and worked as a ferryman.

Touched by Dia's good heart, a fairy then descended from the sky and married Dia. Due to his wife magic spell, Dia got a luxurious house and lived a joyful life. One time, Dia invited Thien to his father's death anniversary. Being amazed and jealous with Dia's wealth and gorgeous wife, Thien begged Dia to exchange his wife and property for Thien's royal position. After discussing with his wife, Dia agreed with the offering and signed an agreement with Thien.

As time went by, thanks to the royal position, Dia was able to help a lot of people who were in poverty. Meanwhile, the magical spell eventually was broken. After a nap, Thien woke up and found out that the gorgeous wife and luxurious house had all vanished like a dream. What left for him was a ripped cottage. Thien had no choice but to live his life as a poor ferryman, exactly like how Dia had been back then.

## *The Hundred - Knot Bamboo Tree*

One upon a time, there lived Khoai, an orphaned man, who had long been working for a wealthy landowner in town.

In order to take advantage of Khoai strength and hard-working attitude, the landowner pretended to promise that he would arrange his daughter to marry Khoai.

For three years straight, Khoai had devotedly been working very hard to enrich his boss. However, the devious landowner broke his promise by secretly preparing for the wedding of his daughter and another rich man in town.

When Khoai questioned his boss about the promised marriage, the wealthy man tricked him again by telling Khoai to go find a hundred-knot bamboo tree in order to make chopsticks used at the wedding feast.

Unable to find the bamboo as described in the forest, Khoai wept in despair. But – the Fairy Godfather magically appeared to help him. He told Khoai to gather 100 stems of bamboo and taught him two magical spells: "Stick together!" and "Unstick!"

After going home, Khoai excitedly told the landowner that he had succeeded in finding one-hundred-knot bamboo. The landowner was taken aback and came out to examine the bamboo. Khoai then casted the spell he had learnt "Stick together! Stick together!" Immediately, all the stems came together as a one-hundred-knot bamboo. The landowner was also dragged in and got stuck to the magical bamboo. Terrified, he begged Khoai to set him free and promised to let Khoai marry his daughter immediately. The landowner was finally released when Khoai shouted: "Unstick! Unstick!"

In the end, Khoai got to marry the landowner's daughter and lived happily ever after.

## *The Son was Born Before the Father*

Once upon a time, there were two close friends who both went to the army. After the war, the friend named Giap began doing business and grew rich while the other friend named At was still poverty-stricken. Knowing that his friend was in such condition, Giap kindly lent At ten gold bars to do business. With the help of his friend, At was able to become a merchant and eventually made a lot of profit.

Time after time, hearing no news from his friend, Giap started to worry about At and decided to visit him. Giap even brought gold bars with him in case his friend needed to borrow more.

When Giap reached by At's new house, he was astonished by his friend wealth so Giap hid his gold bars at the gate before went in. Being surprised by Giap visit, At thought that his friend came to demand his ten gold bars back. Therefore, At invited Giap to stay overnight so he could murdered Giap in cold blood and buried his body in the garden.

Long after the murder, At's wife got pregnant and gave birth to a baby boy. Unfortunately, the boy grew up mute. Mysteriously, one day, the boy suddenly could speak and asked his parent to invite the court judge to their home. The boy then told the judge he was Giap reincarnation and exposed his father evil crime in the past. After the judge had gathered and considered all the evidences, At and his wife were found guilty and sentenced to jail. The boy inherited At's house and fortune.

Giap, in a boy form, decided to go back to his own home. Giap found out that at the time he was murdered, his wife had been pregnant. Therefore, his grandchild now was even older than him. The story was the base for an old folk saying:

"The son was born before the father. The grandchild has been there to look after the house before the grandfather exists"

## *The Tale of Coconut Boy*

Once upon a time, there lived a poor and childless old woman who worked as a housemaid for a wealthy landowner.

One day, when collecting firewoods in the forest, the old woman saw a coconut shell. Thirsty, she picked up the coconut shell and drank all of the leftover juice . She then mysteriously got pregnant a few days later. As time went by, the woman gave birth to a strange baby who had neither arms nor legs and could only roll his body around. Therefore, he was named "So Dua" which meant Coconut Boy.

So Dua was a very good kid. He helped his mom looking after the landowner's cows. The three daughters of the landowner took turns to bring So Dua his lunch when he worked on the hill. Among three of them, the youngest daughter was the one who treated So Dua kindly. They eventually fell in love. So Dua then had his mother to ask the landowner for the youngest daughter's hand in marriage. The youngest daughter unconditionally accepted the proposal although her father and her sisters poured scorn on So Dua. With the hope of preventing the marriage, the landowner tried to demand expensive and impossible-to-find betrothal presents. However, to his surprise, So Dua managed to find all presents requested. At last, the landowner had to accept the marriage.

As time flew by, So Dua magically transformed into a good-looking man and got the Doctor title after excellently passing the test held by the King. He then was honorably appointed by the King to be the ambassador to handle foreign diplomatic service. Before taking the trip to a foreign country, So Dua gave his wife a piece of flint, a knife and two eggs. He carefully advised her to carry them around all the time.

At home, the two elder sisters asked So Dua's wife tout for a boat trip. Without any suspect,

the youngest sister accepted the invitation. Little did So Dua's wife know that her two elder sisters, because of their jealousy, had planned to kill her by pushing her off the boat. Luckily, So Dua's wife reached a remote island and she was able to survive thanks to all the stuffs given by her husband. So Dua soon finished his business trip. He visited the island to pick his wife up and they went home together.

Surprised and embarrassed by the fact that their youngest sister had come back safe and sound, the two evil sisters finally ran away from home.

## *The Lady of Nam Xuong*

Once upon a time, there was a man named Truong Sinh who got married to a nice and caring woman named Vu Thi Thiet. Soon after their marriage, Truong Sinh had to join the army. The wife stayed at home and took care of their child and Truong Sinh's mother. Noticed that her son was missing his father so much, Vu Thi Thiet decided to tell her son that her shadow on the wall every night was actually his father returning home.

Truong Sinh finally went home. After hearing from his son that there was a man visiting their home every night, Truong Sinh lost his temper and suspected his wife of cheating. Offended by her husband unreasonable judgment, Vu Thi Thiet ended her life by throwing herself into the river.

One night, when playing with his son, Truong Sinh found out that the son pointed into the shadow and called it "the father". At that moment, Truong Sinh realized the bitter truth that he had misjudged his beloved and faithful wife.

In the end, Truong Sinh grieved for his mistake. He then decided to hold a spiritual ceremony to clear his wife name and honor her faithfulness.

## *Truong Ba's Soul in the Butcher's Body*

Once upon a time, there was a man named Truong Ba who was an extraordinary chess player. Because of his talent, Truong Ba often had the chance to play chess with the Chess Fairy - De Thich. One time, Truong Ba went to sleep and never woke up. De Thich who did not want to lose his favorite friend, decided to use the magic to put Truong Ba's soul in another body.

At that time, there was a butcher who had just passed away so Truong Ba's soul was reborn in that butcher body. After waking up, Truong Ba was startled to see himself in the new body and immediately found the way home. Although his family first were astonished by Truong Ba new look, they then were joyful to know that he was at least still alive. Meanwhile, by only looking at Truong Ba appearance, the butcher's wife strongly insisted on taking Truong Ba home with her.

Eventually, Truong Ba, who was in the butcher body, was dragged to the court by the two families since both families strongly claimed that he was their family member. At the court, a man in the village was asked by the judge to play chess with Truong Ba. The truth was then made clear when Truong Ba showed his chess playing skill. The judge decided that a man with such skill could not be the oafish butcher. Finally, Truong Ba family won the case.

## *The Story of My Chau - Trong Thuy*

The King of Au Lac nation was An Duong Vuong. He had a very beautiful daughter called My Chau. Trieu Da - Lord of Nam Hai nation, had a burning desire to invade Au Lac for a long time but always failed to conquer his neighboring nation. The reason for Trieu Da failure was that Au Lac nation had been helped by the Holy Turtle God to create a magical crossbow that could shoot over a hundred arrows at the same time and it never missed any target.

Trieu Da finally decided to send his son - Trong Thuy to visit Au Lac and offered an armistice. Happily agreed with the offer, An Duong Vuong also arranged his daughter My Chau to marry Trong Thuy. Very much in love with her husband, My Chau unconditionally trusted Trong Thuy and innocently showed him where her father kept the magical crossbow. Trong Thuy secretly exchanged the real magical crossbow with a normal crossbow. Having the magical crossbow, Trong Thuy asked the King for permission to visit his homeland for a few days. Before leaving, he carefully asked his beloved wife My Chau how he could find her again.

With the magical weapon in hand, Trieu Da and Trong Thuy immediately attacked Au Lac and Co Loa citadel. An Duong Vuong was astounded with such a sudden attack and he even more shocked when his magical crossbow did not work. Facing defeat, An Duong Vuong brought My Chau to run away with him.

On the run with her father, My Chau remembered what Trong Thuy had asked so she marked the way with the goose feathers from her coat as a signal for Trong Thuy to find her. Followed the goose feathers, Nam Hai soldiers ran after An Duong Vuong and My Chau.

When An Duong Vuong reached the sea, the Holy Turtle God appeared and shouted to the King: "Your enemy is behind your back". An Duong Vuong woke up to reality and instantly understood that his daughter was the reason behind the defeat of his nation. Seething with anger and frustration, An Duong Vuong reached a hurtful decision to kill his own daughter. An Duong Vuong then disappeared into the sea by following the Holly Turtle God.

Trong Thuy followed the goose feathers to the seashore and found his wife lying dead. The thought of losing My Chau day by day deeply saddened him; Trong Thuy finally killed himself by jumping into a well.

Cách đọc mới lạ

Tranh vẽ tuyệt mĩ

Mời bạn du hành vào thế giới những câu chuyện
đặc sắc nhất của kho tàng truyện cổ Việt Nam

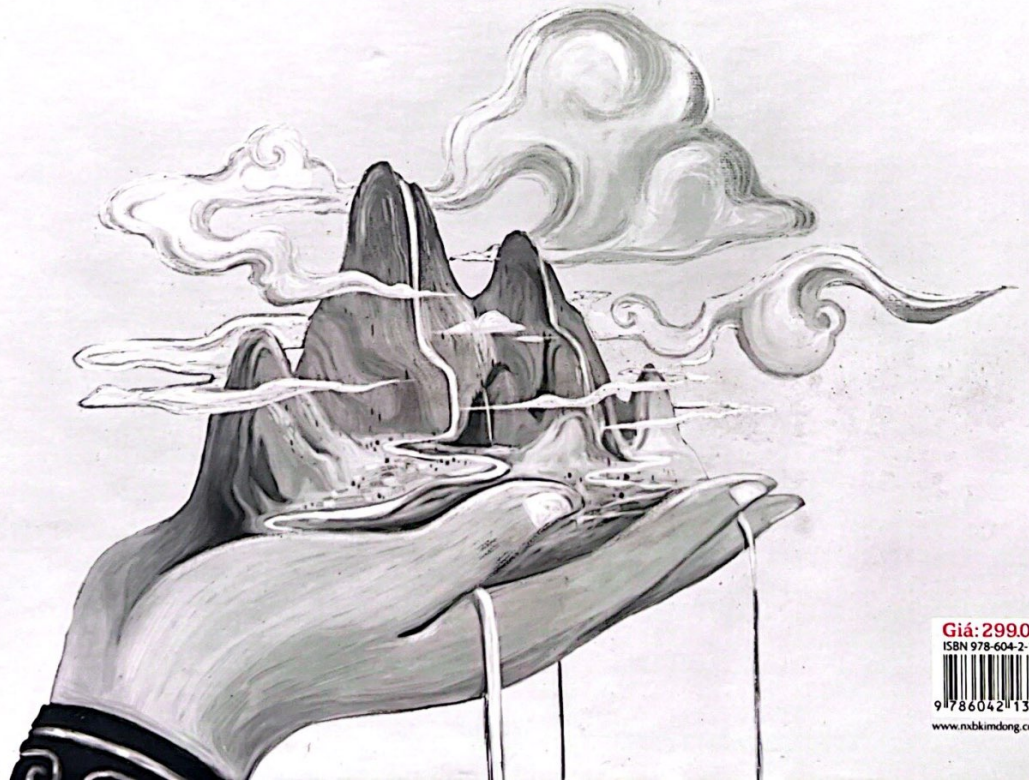

Giá: 299.000 Đ
ISBN 978-604-2-13866-6
6.1915.0001.0011
9 786042 138666 8 935244 823103
www.nxbkimdong.com.vn - www.facebook.com/nxbkimdong

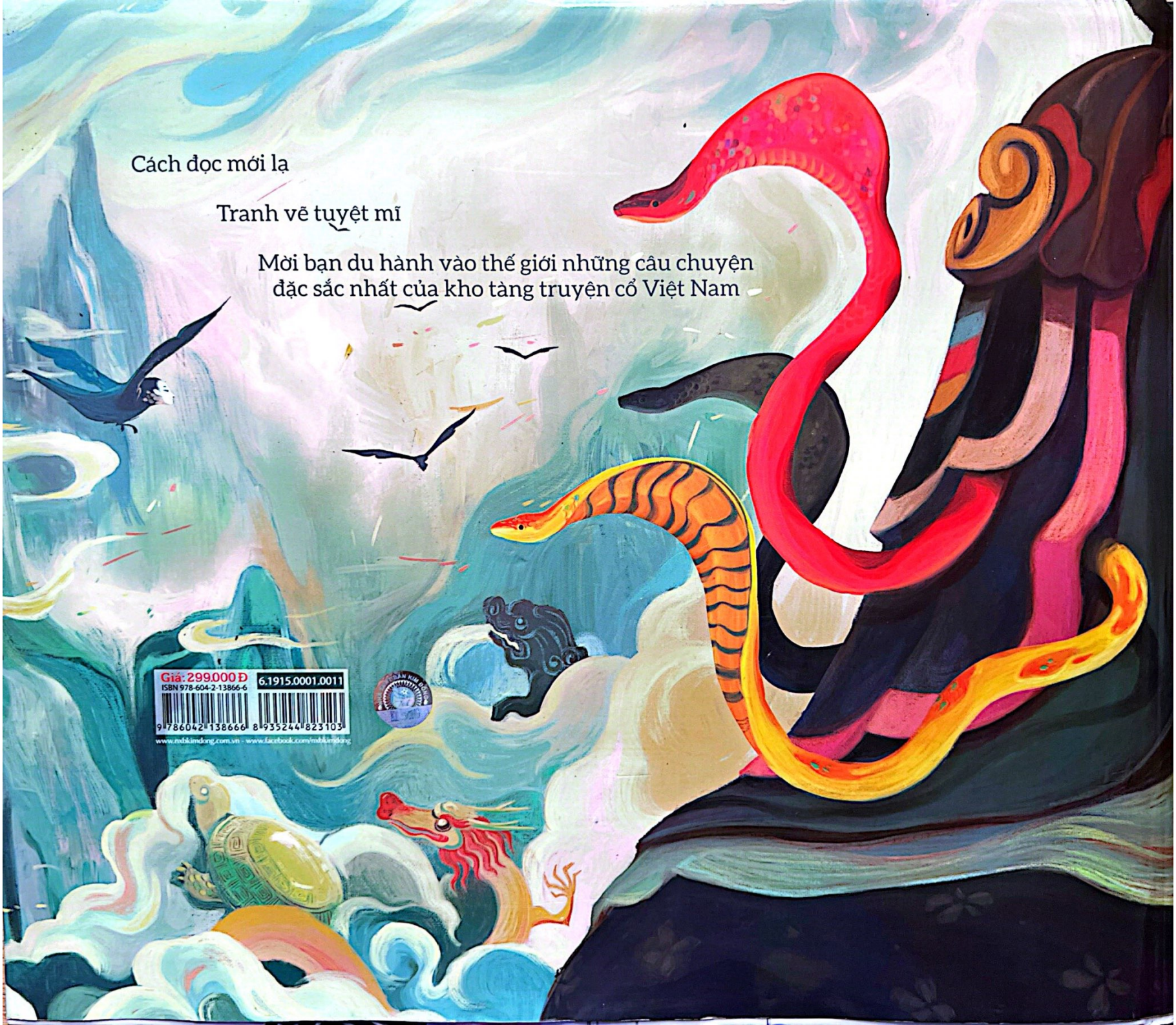
Cách đọc mới lạ
Tranh vẽ tuyệt mĩ
Mời bạn du hành vào thế giới những câu chuyện
đặc sắc nhất của kho tàng truyện cổ Việt Nam
Giá: 299.000 Đ
6.1915.0001.0011
ISBN 978-604-2-13866-6
9 786042 138666 8 935244 823103
www.nxbkimdong.com.vn - www.facebook.com/nxbkimdong